*File giáo án Hoạt động trải nghiệm 7 – Sách KNTT đầy đủ cả năm*

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này
* Hợp tác được với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.
* Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường
* Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh của nhà trường.
* Rèn luyện được năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 1 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Khai giảng năm học mới

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Nêu được ý nghĩa của ngày khai giảng
* Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, tự tin và có ấn tượng tốt về ngày khai giảng
* Rèn luyện ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng giao tiếp, phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Thành lập BTC ngày lễ khai giảng
* Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BTC
* Xây dựng kịch bản chương trình lễ khai giảng
* Thành lập đội nghi lễ của trường: đội trống, đội cờ
* Gửi giấy mời các đại biểu tham dự lễ khai giảng
* Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật để tổ chức lễ khai giảng.

**2. Đối với HS**

* Chuẩn bị trang phục, hoa, cờ theo sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm (GVCN)
* Tập các tiết mục văn nghệ chào mừng ngày khai giảng
* Tập dượt nghỉ lễ khai giảng

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Tổ chức lễ khai giảng**

Thực hiện các nghi thức theo chương trình của ngày khai giảng chào mừng năm học mới:

- Đón tiếp đại biểu

- Tổ chức lễ diễu hành: Rước cờ, ảnh Bác

- Lễ chào cờ

- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu đến dự lễ khai giảng

- Đại diện địa phương hoặc nhà trường đọc thư của Chủ tịch nước gửi GV và HS nhân ngày khai giảng

- Hiệu trưởng nhà trường đọc diễn văn khai giảng, đánh trống khai trường

- Đại diện GV và HS phát biểu ý kiến, cam kết thi đua dạy tốt, học tốt.

- Đại biểu phát biểu ý kiến, chào mừng ngày khai giảng.

**Hoạt động 2. Văn nghệ chào mừng năm học mới**

- Người dẫn chương trình (MC) giới thiệu các tiết mục văn nghệ. Các lớp trình diễn các tiết mục văn nghệ phù hợp với nội dung chào mừng năm học mới.

- Gợi ý một số bài hát: Mái trường mến yêu (tác giả: Lê Quốc Thắng), Chào năm học mới (tác giả: Phạm Hải Đăng), Mùa thu ngày khai trường (tác giả: Vũ Trọng Tường)…

**ĐÁNH GIÁ**

- HS chia sẻ cảm xúc về ngày khai giảng và mục tiêu phấn đấu trong năm học mới

- Chia sẻ sự hòa đồng với thầy cô và các bạn trong quá trình chuẩn bị và tham gia các hoạt động của ngày khai giảng.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 1 - Tiết 2. HĐ giáo dục - Phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn (tiết 1)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này.

- Hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

***- Năng lực riêng***: Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với thầy cô và bạn bè.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Giấy nhớ các màu khác nhau
* SGK, sách bài tập

**2. Đối với HS:** SGK, sách bài tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Tiếp sức”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình

**c. Sản phẩm:** HS viết được tên thầy cô giáo và các bạn trong lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “***Tiếp sức***“

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 10 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên thầy cô và các bạn trong lớp học. Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thầy cô hoặc các bạn trong lớp học thì đội đó dành chiến thắng.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe và tham gia chơi trò chơi dưới sự dìu dắt của GV

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội dành chiến thắng.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được kinh nghiệm về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn

- HS nêu được cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ về lớp học của mình. Khuyến khích HS chia sẻ kinh nghiệm tạo dựng mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**c. Sản phẩm**: HS đưa ra được điểm tốt và điểm chưa tốt của bản thân về sự hòa đồng giữa mình với thầy cô và các bạn trong lớp, chia sẻ trước lớp.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1*. *Chia sẻ những điểm tốt và chưa tốt về sự hòa đồng với thầy cô và bạn bè.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 người và hướng dẫn: *Mỗi HS sử dụng 2 tờ giấy màu (hai màu khác nhau), một màu ghi những điểm tốt, màu còn lại ghi những điểm chưa tốt về sự hòa đồng giữa mình với thầy cô và với các bạn trong lớp. Ghi chép xong thì dán các giấy hớ vào 1 tờ giấy chung của nhóm (A1, A2...). Những tấm giấy nào có đặc điểm giống nhau thì nhấc ra khỏi tờ giấy chung.*  - GV yêu cầu đặc tên cho sản phẩm của nhóm mình và treo sản phẩm lên bảng  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, phân công và thực hiện nhiệm vụ của bản thân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV tổ chức cho HS trình bày kết quả hoạt động nhóm. Nhắc HS trong lớp chú ý quan sát, lắng nghe bạn trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả chia sẻ của các nhóm. GV hệ thống lại những điểm tốt và chưa tốt về sự hòa đồng với thầy cô và các bạn của HS  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi: *Tìm cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô giáo và các bạn?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, thảo luận tìm ra đáp án  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả  - GV yêu cầu HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm và các cá nhân.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp nội dung các nhóm trình bày và kết luận: *Để phát triển được mối quan hệ hòa động với thầy cô và các bạn, mỗi chúng ta cần luôn tôn trọng, lắng nghe và thấu hiểu ý kiến của thầy cô và các bạn; khi gặp khó khăn nên trò chuyện, tâm sự, chia sẻ, hỏi ý kiến thầy cô; phát ngôn tích cực, giao tiếp cởi mở, cùng học, cùng tham gia các hoạt động với bạn; nhường nhịn, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; khiêm tốn học hỏi thầy cô và các bạn; tôn trọng sự khác biệt... Các đặc điểm tính cách của thầy cô và các bạn trong lớp rất đa dạng, phong phú. Do đó, mỗi chúng ta cần biết điều chỉnh bản thân để tạo nên một lớp học thân thiện, hòa đồng, gắn kết chặt chẽ với nhau.* | **1. Tìm hiểu cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn**  ***\* Điểm tốt và chưa tốt của HS về mối quan hệ với thầy cô và các bạn:***  - Điểm tốt: tôn trọng, lắng nghe ý kiến, trò chuyện, tâm sự, chia sẻ...  - Điểm chưa tốt: vô tâm, ngại nói chuyện, không chia sẻ...  ***\* Cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn***  - Trò chuyện, tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bản thân.  - Cùng học, cùng tham gia các hoạt động với bạn bè.  - Phát ngôn tích cực, giao tiếp cởi mở, cùng học, cùng tham gia các hoạt động với bạn.  - Nhường nhịn, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.  - Khiêm tốn học hỏi thầy cô giáo và các bạn. |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu cách hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ chung, giải quyết những vấn đề nảy sinh**

**a. Mục tiêu:** HS xác định được cách hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ ý kiến và tìm cách hợp tác, giải quyết những vấn đề nảy sinh.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ những ấn tượng về hợp tác với thầy cô và đưa ra cách hợp tác, giải quyết.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ một hoạt động ấn tượng nhất về việc hợp tác với thầy cô và các bạn trong lớp.  - GV chia HS thành các nhóm yêu cầu: *Xác định cách hợp tác và giải quyết vấn đề nảy sinh khi thực hiện những nhiệm vụ chung theo các gợi ý trong sách giáo khoa.*  - GV đưa ra một số gợi ý:  *+ Cách hợp tác với các bạn: Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ....*  *+ Cách hợp tác với thầy cô: Lắng nghe hướng dẫn của thầy cô....*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trảo đổi và chia sẻ trước lớp.  - GV đóng góp, quan sát quá trình thực hiện.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS xung phong chia sẻ hoạt động ấn tượng về việc hợp tác với thầy cô và các bạn mà mình ấn tượng nhất.  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ, nhóm khác nhận xét bổ sung.  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra qua phần trình bày, chia sẻ của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét và kết luận Hoạt động 2: *Khi có các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung cần kiềm chế cảm xúc, bình tĩnh nói rõ quan điểm cá nhân, cùng đặt câu hỏi và đưa ra phương hướng giải quyết.* | **2. Tìm hiểu cách hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ chung, giải quyết những vấn đề nảy sinh**  - Cách thức hợp tác với thầy cô và giải quyết các vấn đề nảy sinh:  *+ Luôn lắng nghe thầy cô hướng dẫn*  *+ Chủ động xin ý kiến của thầy cô khi gặp những điều chưa hiểu hay các vấn đề nảy sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ.*  *+ Chia sẻ về tính cách, sở thích, ưu điểm, hạn chế của mình với thầy cô.*  - Cách thức hợp tác với các bạn và giải quyết vấn đề nảy sinh:  *+ Cùng nhau xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ*  *+ Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn*  *+ Có trách nhiệm với công việc được giao, vô tư, ngay thẳng, không ghen tỵ khi hợp tác và làm việc nhóm*  *+ Phát ngôn tích cực, giao tiếp cởi mở, tin tưởng lần nhau*  *+ Tìm kiếm sở thích chung và tôn trọng sự khác biệt.* |

**C – D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: GV tổ chức hỏi nhanh – đáp nhanh trả lời câu hỏi trắc nghiệm

**b. Nội dung**: GV chiếu câu hỏi, HS lần lượt trả lời

**c. Sản phẩm**: HS tìm ra đáp án đúng về phát triển mối quan hệ với thầy cô giáo và bạn bè và giải quyết vấn đề nảy sinh.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu lần lượt câu hỏi:

***Câu 1****. Để phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, học sinh Không nên:*

*A. trò chuyện với thầy cô B. Chia sẻ với thầy cô*

*C. Trêu ghẹo thầy cô D. Tâm sự với thầy cô*

***Câu 2****. Việc làm nào sau đây thể hiện sự hòa đồng với các bạn*

*A. Có trò chơi mới không cho bạn chơi chung*

*B. Giảng bài cho bạn khi bạn chưa hiểu*

*C. Chê nhà bạn nghèo không chơi với bạn*

*D. Chọc ghẹo bạn để bạn khóc.*

***Câu 3****. Việc làm nào sau đây không thể hiện sự hợp tác, giải quyết những vấn đề nảy sinh với bạn bè*

*A. Sẵn sàng giúp đỡ các bạn*

*B. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của bạn*

*C. Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ*

*D. Luôn thiên vị cho những bạn chơi thân với mình.*

***Câu 4.*** *Tình huống “Nhà Nam có hoàn cảnh khó khăn hơn các bạn trong lớp. Một hôm, Tuấn bị mất chiếc bút máy mới mua, Tuấn nghi ngờ và đổi lỗi cho Nam mà không để Nam trình bày. Tuy nhiên, Tuấn đã sai vì chiếc bút Tuấn để quên ở nhà“. Từ tình huống trên, em rút ra được bài học gì?*

*A. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn, tin tưởng bạn*

*B. Đổ lỗi cho người khác khi bị mất đồ, không đúng thì xin lỗi bạn sau*

*C. Không cần xin ý kiến giáo viên, tự tiện quy chụp cho người mình cảm thấy nghi ngờ.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lần lượt đọc nội dung câu hỏi, xung phong trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- Sau mỗi câu hỏi trình chiếu, HS xung phong trả lời, GV chốt đáp án đúng/sai.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt lại đáp án đúng của toàn bộ câu hỏi trắc nghiệm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1 - C** | **Câu 2 - B** | **Câu 3 - D** | **Câu 4 - A** |

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Tích cực phát triển các mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn
* Tìm hiểu trước các tình huống ở HĐ3 và tìm tiêu chí ở HĐ4

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 1 - Tiết 3. SHL – Xây dựng nội quy “Lớp học hạnh phúc”

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS nêu được cảm xúc của bản thân về ngày khai trường. Xây dựng được chỉ tiêu “Lớp học hạnh phúc”.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ lẫn nhau về các nội dung:

*+ Cảm xúc của bản thân về ngày khai trường*

*+ Những điều học hỏi được về cách hợp tác, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong khi thực hiện.*

- HS hình thành nhóm, mạnh dạn chia sẻ cảm xúc lẫn nhau, cùng lắng nghe và tham khảo ý kiến của bạn.

- GV quan sát và hỗ trợ quá trình thực hiện của HS.

- GV tổ chức cho HS thảo luận để xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 2 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Cam kết thực hiện nội quy nhà trường

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Trình bày được nội quy, quy định của trường, lớp

- Hợp tác với thầy cô và các bạn để thực hiện các nội quy của trường, lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm về nội quy của trường
* Qùa thưởng cho HS có câu trả lời đúng

**2. Đối với HS**

* Tìm hiểu nội quy của trường, lớp

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Nghe phổ biến và cam kết thực hiện nội quy của trường, lớp**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi ***“Ai thông hiểu nội quy nhà trường”***

- Cách chơi: “MC đọc câu hỏi, sau đó mời các HS xung phong hoặc mời ngẫu nhiên HS ở các lớp trả lời câu hỏi. Các câu hỏi xoay quanh nội quy của trường, lớp. Những HS không trả lời được sẽ gọi các HS khác trả lời thay. HS trả lời đúng sẽ được nhận một phần quà.

- Tổ chức cho HS toàn trường chơi trò chơi

- BGH tổng kết và giao nhiệm vụ thực hiện nội quy của trường

- Đại diện các lớp kí cam kết thực hiện nội quy nhà trường

**ĐÁNH GIÁ**

- Chia sẻ những nhận thức của bản thân về nội quy của nhà trường

- Nêu cảm nhận và cam kết thức hiện tốt nội quy nhà trường

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 2 - Tiết 2. HĐ giáo dục - Phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn (tiết 2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Phát triển được mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng về các mối quan hệ này.

- Hợp tác với thầy cô, các bạn để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

* Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá
* Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

***- Năng lực riêng***: Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với thầy cô và bạn bè.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* SGK, sách bài tập
* Giấy A0, hình ảnh tiêu chí xây dựng lớp học hạnh phúc
* Máy tính, máy chiếu (nếu có)

**2. Đối với HS:** SGK, sách bài tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV chiếu bài hát “Mái trường mến yêu” tạo cảm giác vui tươi, thoải mái cho HS trước khi bước vào bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình

**c. Sản phẩm:** HS viết được tên thầy cô giáo và các bạn trong lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS nghe nhạc bài “Mái trường mến yêu“ của nhạc sĩ Lê Quốc Thắng: <https://www.youtube.com/watch?v=auvexFuoZC4>

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe và cảm nhận giai điệu của bài hát, nội dung bài hát

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét thái độ học tập của HS, dẫn dắt HS vào nội dung tiếp theo của bài học.

**HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3. Rèn luyện để phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn**

**a. Mục tiêu**: HS vận dụng tri thức, kinh nghiệm mới đã tiếp thu được vào giải quyết tình huống nhằm phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm, thảo luận tìm ra cách xử lí tình huống cụ thể trong sgk.

**c. Sản phẩm**: HS biết đưa ra cách xử lí tình huống để phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để đưa ra ý kiến về việc xử lí các tình huống dựa vào tri thức, kinh nghiệm đã tiếp thu được trong tiết học trước.  *+ Nhóm 1. Xử lí tình huống 1*  *+ Nhóm 2. Xử lí tình huống 2*  *+ Nhóm 3. Xử lí tình huống 3*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm  - Các thành viên trong nhóm thảo luận và thống nhất đưa ra cách xử lí tình huống.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày cách xử lí của nhóm mình (HS có thể trình bày bằng lời nói hoặc có thể sân khấu hóa).  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến, giải pháp háy, hướng dẫn cho HS cách xử lí các tình huống. | **3. Rèn luyện để phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn**  **- TH1**. Nhẹ nhàng nhắc nhở Thanh không nên làm bài tập môn toán trong tiết thực hành môn Khoa học tự nhiên vì không những ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức của Thanh mà còn ảnh hưởng đến kết quả thực hành chung của nhóm, đặc biệt là tinh thần làm việc của nhóm và sự đánh giá của thầy cô.  **- TH2**. Thăm hỏi về tình trạng ốm, bệnh của thành viên nhóm, động viên bạn nghỉ ngơi để giữ gìn sức khỏe, thay đổi nội dung cho phù hợp với vị trí bị thiếu hoặc có thể tìm được bạn thay thế thì tập trung các bạn lại để hướng dẫn cho người mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ.  **- TH3**. Thiết kế một trò chơi gồm nhiều thành viên, mời Minh chơi cùng vì có một vị trí chơi đang thiếu. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”**

**a. Mục tiêu**: HS cùng nhau xây dựng được tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” và cam kết thực hiện các tiêu chí đã xây dựng.

**b. Nội dung**: GV đặt câu hỏi, HS thảo luận, trả lời nhằm xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”.

**c. Sản phẩm**: HS đưa ra được các tiêu chí để xây dựng lớp học và nêu được lí do đưa ra các tiêu chí đó.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy A0. GV yêu cầu các nhóm thảo luận, đưa ra những điều em và các bạn trong lớp cần thực hiện để lớp học của mình trở thành “Lớp học hạnh phúc” theo mô hình sơ đồ cây.    - GV đưa ra gợi ý:  ***Tiêu chí 1: Yêu thương***  *+ Chia sẻ, hỗ trợ, động viên những bạn có hoàn cảnh khó khăn*  *+ Giúp đỡ nhau cùng tiến bộ trong học tập…*  ***Tiêu chí 2. Tôn trọng***  *+ Tôn trọng ý kiến của mọi thành viên trong lớp*  *+ Tôn trọng sự khác biệt của các thành viên trong nhóm.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động nhóm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, thảo luận, đưa ra ý kiến, thống nhất tiêu chí đưa ra.  - GV quan sát và hỗ trợ quá trình HS thảo luận, hướng dẫn cho các nhóm chưa hiểu.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV thu kết quả thảo luận của các nhóm, yêu cầu các nhóm trình bày dựa theo sản phẩm của mình.  - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV kết luận: “*Lớp học là nơi hằng ngày mỗi chúng ta gặp nhau, cùng nhau học tập và rèn luyện. Xây dựng được lớp học thân thiện, luôn có sự hòa đồng giữa các bạn HS với nhau và giữa HS với thầy, cô giáo là điều mà ai cũng mong muốn. Vì vậy, mỗi chúng ta hãy luôn thực hiện những điều đã tiếp thu được về cách hợp tác, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh để cùng nhau xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.* | **4. Xây dựng tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”**  **+ Yêu thương:** HS yêu thương, động viên, quan tâm, hỗ trợ giúp đỡ nhau, đặc biện là giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật…; thành lập và duy trì các nhóm đôi bạn cùng tiến giúp nhau tiến bộ trong học tập.  **+ Tôn trọng:** Mọi thành viên đều được tôn trọng, đảm bảo an toàn, không phân biệt đối xử và kì thị; mọi hoạt động liên quan đến lớp học đều đưa ra bàn bạc, thảo luận, lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại tích cực.  **+ Chia sẻ:** Chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn, tâm tư tình cảm với thầy cô, các bạn; tích cực tham gia các hoạt động để thấu hiểu, yêu thương và chia sẻ cùng nhau. |

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Đọc trước kiến thức tuần 2. Tự hào về truyền thống trường em

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 2 - Tiết 3. SHL – Cam kết thực hiện nội quy lớp học, hướng tới xây dựng “Trường học hạnh phúc”

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS trình bày được kết quả thực hiện hoạt động vận dụng.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS – cam kết thực hiện nội quy lớp học, hướng tới xây dựng “Lớp học hạnh phúc”.

**b. Nội dung - Tổ chức tiến hành**:

- GV tổ chức cho HS trình bày tiêu chí “Lớp học hạnh phúc” đã xây dựng khi thực hiện hoạt động vận dụng.

- HS trong lớp thống nhất tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”

- GV tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện tiêu chí “Lớp học hạnh phúc”.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 1. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 3 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Nghe giới thiệu truyền thống nhà trường

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS: Hợp tác được với các bạn để tạo ra sản phẩm giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Xây dựng kế hoạch tổ chức cho HS giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về nhà trường

**2. Đối với HS**

* Cùng bạn thiết kế sản phẩm để giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Giới thiệu truyền thống nhà trường**

- Mỗi lớp bố trí trưng bày các sản phẩm giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.

- Giới thiệu sản phẩm của lớp mình theo gợi ý:

* *Tên lớp*
* *Tên sản phẩm*
* *Những nét nổi bật về nhà trường: Đội ngũ GV, thành tích học tập của HS,…*

**ĐÁNH GIÁ**

- Đánh giá hiệu quả việc tham gia nhóm để tạo ra sản phẩm giới thiệu những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.

- Một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia hoạt động “Giới thiệu truyền thống nhà trường”.

- Nhận xét tinh thần, thái độ tham gia hoạt động của các lớp.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 3 - Tiết 2. HĐ giáo dục - Tự hào về truyền thống trường em

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

* Giới thiệu được những nét nổi vật, tự hào về nhà trường
* Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

* HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá tài liệu học tập
* HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

***- Năng lực riêng***:

* Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau
* Thực hiện được kế hoạch hoạt động vủa cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Tư liệu, hình ảnh, video về truyền thống nổi bật, tự hào của nhà trường.

**2. Đối với học sinh**:

* SGK, bài tập
* Sưu tầm, tìm hiểu thông tin về truyền thống nhà trường (thành tích học tập, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao,…)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Giúp HS thể hiện khả năng hiểu biết của mình về truyền thống nhà trường, thông qua trò chơi tạo tâm thế thoải mái cho HS.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi để tìm hiểu hoạt động truyền thống của nhà trường.

**c. Sản phẩm**: HS kể ra được các hoạt động truyền thống cụ thể của nhà trường (thể thao, thiện nguyện, dạy và học…)

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *GV chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội cử 1 đại diện lên bảng. Trong thời gian 3 phút, thi xem đội nào kể được nhiều hoạt động truyền thống của nhà trường nhất.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia trò chơi nhiệt tình, cố gắng tìm được nhiều truyền thống nhà trường.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Kết thúc trò chơi, GV kiểm tra đáp án, đội nào ghi được nhiều hoạt động truyền thống nhà trường nhất, đội đó thắng cuộc.

- GV chốt lại đáp án, đưa ra một số truyền thống nhà trường *(lịch sử nhà trường, thành tích dạy và học, các hoạt động thiện nguyện, thể dục thể thao, các hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh...)*

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu những truyền thống trường em**

**a. Mục tiêu**: HS trình bày những nét nổi bật, tự hào về nhà trường và hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chia sẻ về truyền thống của nhà trường theo gợi ý trong sgk.

**c. Sản phẩm**:

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời HS chia sẻ về một nét nổi bật, tự hào nhất của nhà trường theo gợi ý sgk.  *Gợi ý:*   * *Lịch sử nhà trường* * *Thành tích học tập* * *Hoạt động văn nghệ, thể thao…*   - GV tổ chức HS thảo luận, chia sẻ về nét nổi bật, tự hào nhất của nhà trường: GV chia lớp thành các nhóm. Yêu cầu nhóm trưởng tổ chức cho các bạn chia sẻ kết quả làm việc cá nhân. Thư kí tổng hợp và ghi những ý kiến đồng nhất trong nhóm vào giấy.    - GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ về cách giữ gìn, phát huy truyền thống của nhà trường  *Gợi ý:*   * *Học tập tấm gương vượt khó, vươn lên trong học tập, rèn luyện của những anh chị lớp trước.* * *Thực hiện các tiêu chí của “Lớp học hạnh phúc”*   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổ chức thảo luận, chia sẻ theo sự hướng dẫn của GV.  - GV quan sát và theo dõi quá trình HS thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm.  - Gọi một số HS nêu ý kiến nhận xét và rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đánh giá, nhận xét và kết luận: *Trường của chúng ta có nhiều nét nổi bật, đáng tự hào trong học tập, rèn luyện và các hoạt động truyền thống của Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Có được những thành tích này là nhờ sự nỗ lực phấn đấu của thầy, trò trường ta từ nhiều năm nay. Các em cần phải cố gắng giữ gìn và phát huy tốt các truyền thống đó.* | **1. Tìm hiểu truyền thống trường em**  - Một số truyền thống nhà trường:  **+** *Lịch sử nhà trường*  *+ Thành tích dạy và học*  *+ Hoạt động văn nghệ, thể thao*  *+ Hoạt động thiện nguyện*  *+ Hoạt động xã hội…*  - Cách giữ gìn, phát huy truyền thống của nhà trường:  *+ Thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường.*  *+ Tích cực tham gia hoạt động Đội*  *+ Tuyên truyền truyền thống tốt đẹp, tự hào về nhà trường*  *+ Tích cực học tập, rèn luyện để góp phần làm cho truyền thống trường mình ngày càng nổi bật, tự hào hơn.* |

**Hoạt động 2. Thiết kế và trình bày sản phẩm giới thiệu về truyền thống trường em**

**a. Mục tiêu**: Thiết kế và trình bày được sản phẩm giới thiệu về truyền thống nhà trường.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm tạo ra sản phẩm giới thiệu truyền thống của nhà trường.

**c. Sản phẩm**: Các nhóm đưa ra được sản phẩm giới thiệu như tập san, video, tranh ảnh, bài thơ, bài văn…về truyền thống tốt đẹp của trường.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về việc tạo ra một sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường theo gợi ý:  *+ Lựa chọn nội dung giới thiệu*  *+ Lựa chọn hình thức thể hiện: theo gợi ý trong sgk.*  *+ Thời gian hoàn thành*  *+ Phân công nhiệm vụ*  *+ Xin ý kiến của thầy cô về kế hoạch của nhóm mình*  *+ Thực hiện và điều chỉnh sản phẩm*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các nhóm thiết kế sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường theo nội dung, hình thức đã lựa chọn và thống nhất.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bình chọn sản phẩm giới thiệu hay, hấp dẫn, nêu được truyền thống nổi bật, tự hào về nhà trường.  - GV kết luận hoạt động 2 dựa vào kết quả trình bày sản phẩm của các nhóm. | **2. Thiết kế và trình bày sản phẩm giới thiệu về truyền thống trường em**  *Gợi ý sản phẩm*:   * *Video clip* * *Tập san* * *Áp phích* * *Bài thơ, bài văn* * *Tranh ảnh* * *Tiểu phẩm* * *Mô hình ngôi trường…* |

**Hoạt động 3. Rèn luyện bản thân để góp phần phát huy truyền thống nhà trường**

**a. Mục tiêu**: HS xây dựng được kế hoạch rèn luyện bản thân trong học tập, lao động và các hoạt động để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS xây dựng kế hoạch rèn luyện của bản thân để phát huy truyền thống nhà trường.

**c. Sản phẩm**: HS đưa ra được các hoạt động rèn luyện cụ thể về học tập, lao động, hoạt động khác để phát huy truyền thống nhà trường.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà thực hiện những việc sau:  *+ Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân trong học tập, lao động và các hoạt động để góp phần phát huy truyền thống nhà trường. GV đưa ra gợi ý:*   * *Xác lập mục tiêu theo từng học kì, năm học* * *Xây dựng kế hoạch học tập và rèn luyện bản thân theo từng tuần.*   *+ Rèn luyện bản thân trong học tập và các hoạt động.*  *+ Kiểm soát, đánh giá hiệu quả hoạt động mỗi ngày, mỗi tuần và điều chỉnh hoạt động của mình.*  - GV mời một số HS đứng dậy chia sẻ những điều bản thân đúc rút và học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động học tập.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV kết luận  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Khen ngợi những HS tích cực tham gia các hoạt động. | **3. Rèn luyện bản thân để góp phần phát huy truyền thống nhà trường**  ***Kết luận*:**  Trường học chúng ta có nhiều truyền thống đáng tự hào trong học tập, rèn luyện và các hoạt động khác. Tự hào về trường mình, mỗi chúng ta hãy cố gắng học tập, rèn luyện để góp phần phát huy truyền thống nhà trường. |

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Đọc trước kiến thức***tuần 3. Tìm hiểu điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi (t1)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 3 - Tiết 3. SHL – Triển lãm sản phẩm giới thiệu truyền thống nhà trường

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Triển lãm giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS

- HS có ý thức giữ gìn, xây dựng truyền thống nổi bật, tự hào của nhà trường

- Đánh giá được kết quả thực hiện Chủ đề 1.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho các nhóm triển lãm và giới thiệu sản phẩm để thể hiện những nét nổi bật, tự hào về truyền thống nhà trường mà mỗi nhóm đã làm được.

- Nhận xét, bình chọn những sản phẩm có nội dung phong phú, hình thức đẹp.

- Mời một số HS chia sẻ cảm xúc về ngồi trường mà mình đang theo học và những mong muốn, trách nhiệm của bản thân sau khi học tập dưới ngôi trường này.

- GV nhận xét chung

- GV tổ chức cho HS đánh giá Chủ đề 1 theo các tiêu chí:

*+ Nêu được ít nhất 3 cách phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng việc thực hiện những nhiệm vụ chung.*

*+ Nêu được ít nhất 2 cách để hợp tác và giải quyết những vấn đề nảy sinh với thầy cô và các bạn trong việc thực hiện những nhiệm vụ chung*

*+ Giới thiệu được ít nhất 3 nét nổi bật, tự hào về nhà trường và hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.*

* **Đạt**: Thực hiện được ít nhất 2 trong 3 tiêu chí
* **Chưa đạt**: Chỉ thực hiện được 1 tiêu chí trở xuống

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

* Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống
* Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân
* Phát triển phẩm chất, trách nhiệm, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực lập kế hoạch cá nhân và năng lực tư duy phê phán.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 4 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Nghe nói chuyện về gương tự hoàn thiện bản thân của các danh nhân Việt Nam và thế giới.

**I. MỤC TIÊU**:

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Học hỏi được những tấm gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân Việt Nam và thế giới.

- Rèn luyện bản thân theo những tấm gương tự hoàn thiện bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

* Sưu tầm thông tin, tư liệu vè những tấm gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân Việt Nam và thế giới.
* Chuẩn bị một số câu hỏi hướng dẫn HS thảo luận về tấm gương đó.

**2. Đối với HS:**

* Tìm hiểu thêm về một số tấm gương tự hoàn thiện bản thân.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Nghe nói chuyện về gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân**.

- HS nghe thầy, cô giáo hoặc một số bạn HS trong trường kể về gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân Việt Nam và thế giới.

- Đặt câu hỏi cho diễn giả về những điều em còn chưa rõ hoặc chia sẻ với mọi người những điều em chưa biết về những tấm gương đó.

**ĐÁNH GIÁ**

- HS chia sẻ cảm nhận và những điều học hỏi được qua tấm gương tự hoàn thiện bản thân của các danh nhân.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- Suy nghĩ về những điểm mạnh và hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 4 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi (t1)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung:***

* HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá các hoạt động học tập.
* HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm

***- Năng lực riêng:***

* Xác định được những nét đặc trưng để hành vi và lời nói của bản thân.

**3. Phẩm chất:**

* Trách nhiệm, trung thực và nhân ái trong học tập.
* Yêu thích môn học, thích khám phá, tìm tòi.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, SGV
* Giấy A1, bút dạ
* Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

* SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Bìa màu, bút để chơi trò chơi “Tôi trong mắt bạn bè”

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế thoải mái cho HS khi chơi trò chơi “Biểu cảm gương mặt”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi, HS tham gia hào hứng, sôi nổi

**c. Sản phẩm:** HS thể hiện được các biểu cảm khác nhau trên khuôn mặt

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV lần lượt giơ các biểu cảm khuôn mặt, yêu cầu HS quan sát và làm theo.



**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát biểu cảm, xác định cảm xúc và thể hiện trên khuôn mặt mình.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân**

**a. Mục tiêu**: HS chỉ ra được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS tự nghiên cứu, đưa ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

**c. Sản phẩm**: HS liệt kê được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ và yêu cầu HS nghiên cứu gợi ý Điểm mạnh và hạn chế của tôi trong sgk.  - GV lấy thêm ví dụ minh họa:  *+ Điểm mạnh: Tự tin hát trước đám đông*  *+ Điểm yếu: Còn ngủ nướng, đi học muộn…*  - GV yêu cầu HS xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trên giấy A4.  - Sau đó, GV cho HS thảo luận:  *+ Em thấy dễ dàng hay khó khăn khi tự nhận thức về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống?*  *+ Em đã dựa vào đâu để tự đánh giá về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ được giao  - HS đưa ra được các điểm mạnh và điểm yếu của bản thân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày.  - GV gọi HS khác nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV tổng kết các ý kiến và kết luận hoạt động | **1.** **Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân**  Ai cũng có những điểm mạnh, điểm hạn chế trong học tập và trong cuộc sống. Xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là việc làm cần thiết của mỗi chúng ta tự hoàn thiện trên cơ sở phát huy điểm mạnh và từng bước khắc phục điểm hạn chế của bản thân. |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu nhận xét của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân**

**a. Mục tiêu**: HS nhận ra rằng, lắng nghe nhận xét của những người xung quanh là một trong những bước cần thiết để xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, chia sẻ, nhận xét đánh giá lẫn nhau.

**c. Sản phẩm**: HS tiếp nhận và lắng nghe nhận xét của những người xung quanh để sửa đổi cho phù hợp.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS làm thiệp cá nhân và cách chơi trò chơi ***“Tôi trong mắt bạn bè”***    - GV quan sát HS thực hiện trò chơi.  - GV yêu cầu HS đọc nhận xét của các bạn về mình và so sánh với kết quả tự nhận thức về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân mà HS đã làm.  - GV cho cả lớp thảo luận chung, trả lời câu hỏi:  *+ Những nhận xét nào của các bạn trùng với tự nhận xét của em về điểm mạnh và điểm hạn chế của mình?*  *+ Những nhận xét nào của các bạn khác với tự nhận xét của em?*  *+ Theo em, sự khác biệt đó có thể do những nguyên nhân nào?*  *+ Em nên làm gì khi có sự khác biệt giữa tự nhận xét của mình với nhận xét, đánh giá của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tìm hiểu và thực hiện chơi trò chơi “tôi trong mắt bạn bè”.  - HS cùng thảo luận, đưa ra quan điểm, suy nghĩ của cá nhân  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV gọi một số HS đứng dậy trình bày.  - GV gọi HS khác nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV tổng kết các ý kiến và kết luận hoạt động | **2. Tìm hiểu nhận xét của các bạn về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân**  Có thể có sự khác biệt giữa nhận thức của em về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân với nhận xét của các bạn về em. Điều đó có thể do nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân sau:  *+ Do em chưa nhận thức đúng về điểm mạnh, điểm hạn chế của mình. Nếu vậy thì em cần phải rèn luyện thêm kĩ năng tự nhận thức.*  *+ Do các bạn hiểu chưa đúng về em. Nếu vậy thì em cần giao tiếp nhiều hơn với các bạn, cần tích cực tham gia và tự khẳng định mình trong các hoạt động chung để giúp mọi người nhìn nhận, đánh giá đúng hơn về mình.* |

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Đọc trước kiến thức ***tuần 4. Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi (t2)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 4 - Tiết 3. SHL – Tranh biện về ý nghĩa của kĩ năng tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:** HS đưa ra được những lí lẽ, lập luận, ví dụ để ủng hộ hoặc phản đối khi tranh biện về ý nghĩa của việc tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:**

- GV lần lượt đưa ra từng ý kiến, quan điểm về tự nhận thức điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân:

*+ Biết điểm mạnh của bản thân khiến con người thêm tự cao, tự đại; biết điểm hạn chế của bản thân khiến con người thêm mặc cảm, tự ti.*

*+ Mỗi người đều có những điểm mạnh và hạn chế riêng, không có ai là hoàn thiện, hoàn mĩ, cũng như không có ai là chỉ có điểm hạn chế.*

*+ Tự nhận thức được về điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân sẽ giúp con người giao tiếp hiệu quả, đưa ra quyết dịnh phù hợp và phát huy điểm mạnh, khác phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện mình.*

- Với mỗi ý kiến, GV chia HS ra thành 2 nhóm: nhóm ủng hộ và nhóm phản đối.

- HS mỗi nhóm thảo luận để thông nhất những lí lẽ, lập luận, ví dụ để bảo vệ ý kiến của nhóm mình và phản bác ý kiến của nhóm bạn.

- Tranh biện giữa hai nhóm.

- GV nhận xét chung và nêu quan điểm của cá nhân mình là ủng hộ ý kiến (2) và (3); không đồng tình với ý kiến (1).

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 5 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Chúng mình đều tài giỏi

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Nhận thức được điểm mạnh của bản thân, tự tin và biết thể hiện điểm mạnh của mình qua các hoạt động/ sản phẩm cụ thể.
* Rèn luyện tính tự tin và khả năng tự nhận thức bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Thông điệp về mục đích, nội dung hoạt động đến từng lớp
* Tiếp nhận đăng kí tham gia các nhóm HS
* Xây dựng chương trình hoạt động
* Cử MC
* Chuẩn bị sân khấu và các thiết bị âm thanh, ánh sáng.

**2. Đối với HS**

* Thành lập những nhóm HS có cùng điểm mạnh về một lĩnh vực nào đó, ví dụ: hát, đọc thơ, chơi nhạc cụ, vẽ tranh, võ thuật, hùng biện, tổ chức trò chơi, nấu ăn, làm đồ thủ công…
* Mỗi nhóm HS này sẽ cùng nhau thảo luận, chọn một hoạt động hoặc sản phẩm để thể hiện điểm mạnh chung của các thành viên trong nhóm.
* Đăng kí với nhà trường
* Cùng nhau tập các hoạt động hoặc làm các sản phẩm mà nhóm đã lựa chọn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: “Chúng mình đều tài giỏi”.**

- Theo sự giới thiệu của MC, từng nhóm HS sẽ lên thực hiện một hoạt động hoặc giới thiệu một sản phẩm thể hiện điểm mạnh chung của nhóm. Ví dụ: hát tốp ca, hòa tấu một bản nhạc, biểu diễn một bài võ Karatedo hay giới thiệu một bức tranh, một món ăn, một món đồ thủ công mà cả nhóm đã cùng thực hiện.

- Các HS khác quan sát, lắng nghe và cổ vũ cho các bạn.

**ĐÁNH GIÁ**

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi đã tham gia hoạt động.

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

Tự tin phát huy điểm mạnh của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 5 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi (t2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung:***

* HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.
* HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá các hoạt động học tập.

***- Năng lực riêng:***

* Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.

**3. Phẩm chất:**

* Trách nhiệm, trung thực và nhân ái trong học tập.
* Yêu thích môn học, thích khám phá, tìm tòi.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Mẫu lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân
* Sơ đồ các bước tự nhận thức điểm mạnh và hạn chế của bản thân
* Giấy A1, bút dạ

**2. Đối với học sinh:**

* SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Giấy A4, bút lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân
* Bút dạ, giấy khổ A1/A2 để HS ghi kết quả thảo luận nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS lấy được niềm cảm hứng, động lực trước khi vào bài học

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS xem video về sự nỗ lực mỗi ngày, HS tìm cảm hứng

**c. Sản phẩm:** HS cảm thấy thích thú và có ý chí thực hiện các hoạt động trong bài học.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu video truyền cảm hứng cho HS theo dõi: <https://www.youtube.com/watch?v=oF5JcTxb7g8>

- GV mời HS chia sẻ cảm nghĩ của bản thân sau khi xem video

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video và đưa ra những chia sẻ của cá nhân

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả, thực hiện**

- GV ghi nhận sự chia sẻ của HS, GV dẫn dắt HS vào nội dung học tập.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 3. Cách thức xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.**

**a. Mục tiêu:** HS nêu được cách thức để xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận, nêu cách xác định điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.

**c. Sản phẩm:** HS ghi ra giấy kết quả thảo luận

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS dựa trên kết quả của hoạt động 2 và gợi ý trong sgk để nêu cách xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân (gv yêu cầu HS ghi kết quả thảo luận ra giấy A1)    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và ghi kết quả thảo luận ra giấy  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - Đại diện các nhóm lần lượt lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - Thảo luận, nhận xét chung sau mỗi phần báo cáo của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV nhận xét chung, kết luận hoạt động 3 theo sơ đồ các bước tự nhận thức điểm mạnh và hạn chế của bản thân. | **3.** **Cách thức xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống**  Để tự nhận thức được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống, chúng ta cần:  *+ Tích cực tham gia các hoạt động học tập, lao động, giao tiếp, hoạt động cộng đồng…*  *+ Tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả học tập, lao động, giao tiếp…*  *+ Lắng nghe nhận xét của mọi người xung quanh về bản thân*  *+ So sánh, đối chiếu giữa tự đánh giá của bản thân với nhận xét của mọi người xung quanh.*  *+ Nếu nhận xét của mọi người xung quanh trùng với tự đánh giá của bản thân thức là em đã xác định đúng điểm mạnh và hạn chế của mình. Còn nếu nhận xét của mọi người xung quanh có sự khác biệt với tự đánh giá của em thì cần xem lại kĩ năng tự nhận thức của mình…* |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**

**Hoạt động 4. Xây dựng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** HS lập được kế hoạch khắc phục điểm hạn chế để tự hoàn thiện bản thân.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS lập kế hoạch để tự hoàn thiện bản thân.

**c. Sản phẩm:** HS lập được bảng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân theo gợi ý sgk.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS: *Dựa trên những điểm mạnh và hạn chế của bản thân trong học tập và trong cuộc sống, lập kế hoạch để tự hoàn thiện bản thân.*  - GV hướng dẫn HS cách lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân theo bảng gợi ý trong sgk:    - GV cùng HS thảo luận và lấy thêm một số ví dụ gần gũi để HS hiểu thêm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lập kế hoạch để hoàn thiện bản thân  - HS chia sẻ kế hoạch trong nhóm và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp. Cả lớp cùng trao đổi, rút kinh nghiệm chung khi xây dựng kế hoạch tự rèn luyện bản thân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV nhận xét chung, kết luận. | **4. Xây dựng kế hoạch tự hoàn thiện bản thân**  + Viêc tự nhận thức được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân giúp chúng ta lập được kế hoạch khắc phục những điểm hạn chế để tự hoàn thiện mình.  + Về nhà các em cần chia sẻ kế hoạch này với người thân trong gia đình, lắng nghe ý kiến góp ý của mọi người và điều chỉnh, hoàn thiện kế hoạch cho phù hợp, khả thi hơn.  + Lập kế hoạch tự hoàn thiện bản thân là rất cần thiết, tuy nhiên, đó chỉ là bước khởi đầu. Điều quan trọng là chúng ta phải quyết tâm, kiên trì thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng. Các em hãy quyết tâm, kiên trì thực hiện kế hoạch đã đặt ra và ghi lại kết quả mình đã thực hiện được, kể cả những khó khăn đã gặp phải trong quá trình thực hiện. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 5. Rèn luyện theo kế hoạch tự hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu**: HS thực hiện rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung**: GV hướng dẫn HS rèn luyện theo kế hoạch đã đề ra.

**c. Sản phẩm**: HS thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân như đã xây dựng trước đó.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS:  *+ Kiên trì rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng*  *+ Tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của thầy cô, các bạn và người thân trong gia đình.*  *+ Ghi lại từng kết quả mình đã thực hiện được, kể cả những khó khăn đã gặp phải trong quá trình thực hiện và biện pháp vượt qua khó khăn (nếu có).*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lập kế hoạch để hoàn thiện bản thân  - HS chia sẻ kế hoạch trong nhóm và lắng nghe ý kiến góp ý của các bạn trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp. Cả lớp cùng trao đổi, rút kinh nghiệm chung khi xây dựng kế hoạch tự rèn luyện bản thân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV nhận xét chung, kết luận: *Mỗi người đều có điểm mạnh, điểm hạn chế riêng trong học tập cũng như trong cuộc sống, không ai hoàn thiện, hoàn mĩ cũng như không ai chỉ có toàn điểm hạn chế. Xác định đúng điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là một kĩ năng quan trọng giúp cho mỗi người có thể rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân trên cơ sở phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế. Đồng thời chũng giúp cho mỗi người ra quyết định đúng đắn và giao tiếp hiệu quả với người khác.* | **5. Rèn luyện theo kế hoạch tự hoàn thiện bản thân** |

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Đọc trước kiến thức ***tuần 6. Kiểm soát cảm xúc của bản thân (t1)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 5 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về kết quả rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng.

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:** HS chia sẻ được về kết quả bước đầu rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:**

- HS chia sẻ trong nhóm về kết quả bước đầu rèn luyện tự hoàn thiện bản thân theo kế hoạch; những khó khăn gặp phải và những biện pháp đã thực hiện để vượt qua khó khăn, nếu có.

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.

- GV hướng dẫn HS cả lớp thảo luận về những khó khăn trong quá trình các em rèn luyện bản thân và các biện pháp khắc phục.

- GV tổng kết các ý kiến và lưu ý HS cẩn quyết tâm, kiên trì rèn luyện và tìm kiếm

sự hỗ trợ, giúp đỡ của những người thân trong gia đình, thầy cô, bạn bè thân thiết và những người tin cậy khi gặp khó khăn trong quá trình tự hoàn thiện bản thân.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 6 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Trò chơi “Nhìn hành động đoán cảm xúc”

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Thể hiện được cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể và nhận biết được cảm xúc của người khác qua ngôn ngữ cơ thể của họ.
* Rèn luyện kĩ năng thể hiện và nhận biết cảm xúc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Một số phiếu giấy nhỏ, trên mỗi phiếu có ghi một cảm xúc (cả tích cực và tiêu cực) như: vui vẻ, mừng rỡ, tự hào, đau khổ, tức giận, tuyệt vọng,…
* Phần thưởng nhỏ cho những người thắng trong cuộc chơi.

**2. Đối với HS**

* Tìm hiểu về biểu hiện của một số cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Tham gia trò chơi “Nhìn hành động, đoán cảm xúc”.**

- Quản trò phổ biến cách chơi và luật chơi

- Mời một số HS xung phong lên bốc thăm. Sau khi bốc thăm, mỗi bạn sẽ suy nghĩ nhanh trong khoảng 1 phút về cách mình thể hiện cảm xúc được ghi trên phiếu bốc được.

- Lần lượt từng bạn lên thể hiện cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể. Các bạn khác quan sát và đoán cảm xúc mà bạn đã thể hiện. Ai đoán đúng và nhanh nhất, người đó sẽ được thưởng một phần quà.

**ĐÁNH GIÁ**

- Kết quả thể hiện cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể của HS

- Kết quả nhận biết cảm xúc của người khác qua ngôn ngữ cơ thể

- Chia sẻ của HS về ý nghĩa của việc thể hiện và nhận biết cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể.

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

- HS tìm hiểu về kĩ năng kiểm soát cảm xúc

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 6 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Kiểm soát cảm xúc của bản thân (t1)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân
* Biết cách giải tỏa cảm cảm xúc tiêu cực của bản thân

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung:***

* HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.
* HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá các hoạt động học tập.

***- Năng lực riêng:***

* Xác định được biểu hiện biết và không biết kiểm soát cảm xúc

**3. Phẩm chất:**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Nghiên cứu tài liệu tham khảo về kĩ năng kiểm soát cảm xúc
* Sưu tầm một số câu chuyện có thật về kĩ năng kiểm soát cảm xúc
* Giấy A1, bút dạ để HS ghi kết quả thảo luận

**2. Đối với học sinh:**

* SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Bút dạ, giấy khổ A1/A2 để HS ghi kết quả thảo luận nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS chia sẻ cảm xúc tiêu cực mình đang gặp phải, từ đó GV hiểu thêm về HS hơn.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hộp cảm xúc”

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ điều khiến mình cảm thấy không vui.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV có một chiếc hộp giấy, mỗi HS hãy chia sẻ điều mình đang cảm thấy không vui, cảm thấy khó chịu, tức giận về người thân, bạn bè, thầy cô. HS không viết tên, chỉ cần viết điều muốn giãi bày và bỏ vào chiếc hộp của GV.

- GV đặt câu hỏi: *Sau khi viết ra điều đó, em cảm thấy thế nào?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS viết vào giấy, gấp và bỏ vào hộp

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

- GV gọi 2 – 3 HS chia sẻ cảm xúc trước lớp.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**

- GV giữ lại những chia sẻ của HS, đọc những chia sẻ của HS sau tiết học, GV dẫn dắt HS vào bài học.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu biểu hiện của kiểm soát cảm xúc**

**a. Mục tiêu**: HS biết được biểu hiện của kĩ năng kiểm soát cảm xúc.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận theo nhóm, xử lí tình huống sgk.

**c. Sản phẩm:** Đưa ra quan điểm đối với các nhân vật, xử lí được tình huống.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc trường hợp trong sgk, trang 16 thảo luận nhóm theo các câu hỏi:  *+ Long và Kiên cảm thấy thế nào khi bị nước làm ướt hết tóc và quần áo?*  *+ Cách thể hiện cảm xúc của mỗi bạn Long, Kiên trong trường hợp này ra sao?*  *+ Em đồng tình với cách thể hiện cảm xúc của bạn nào? Vì sao?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm và ghi kết quả thảo luận vào giấy.  - GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV tổ chức thảo luận chung cả lớp  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua ý kiến và phần trình bày của các bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV nhận xét chung, kết luận | **1. Tìm hiểu biểu hiện của kiểm soát cảm xúc**  ***TL câu hỏi*:**  - Long và Kiên cảm thấy rất tức giận.  - Cách thể hiện cảm xúc:  *+ Long: tức giận, chạy lên giằng lấy chiếc ca, vứt mạnh xuống đất.*  *+ Kiên: Ngăn bạn Long, nén giận*.  - Em đồng tình cách thể hiện cảm xúc của bạn Kiên vì đó là cách xử lí bình tĩnh, khiến Minh hối hận về hành động của mình và mâu thuẫn được giải quyết nhanh chóng.  ***Kết luận***:  - Trong cùng một tình huống cùng chịu sự tác động như nhau nhưng cách thể hiệ cảm xúc của hai bạn Long và Kiên lại rất khác nhau. Cách thể hiện thái độ, cảm xúc của Kiên là biểu hiện của người có kĩ năng kiểm soát cảm xúc.  - Kĩ năng kiểm soát cảm xúc là khả năng của cá nhân nhận biết được cảm xúc của bản thân tại một thời điểm nào đó, biết điều chỉnh cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc của bản thân một cách phù hợp với tình huống, hoàn cảnh, đối tượng. |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu về cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực**

**a. Mục tiêu**: HS biết được sự cần thiết phải giải tỏa cảm xúc tiêu cực và một số cách phổ biến để giải tỏa cảm xúc tiêu cực.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS hỏi đáp, thảo luận và chốt lại kiến thức.

**c. Sản phẩm:** HS xác định các cách để giải tỏa cảm xúc tiêu cực

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1. Chia sẻ**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS nhớ lại và chia sẻ theo câu hỏi gợi ý:  *+ Em thường có những cảm xúc tiêu cực (tức giận, đau khổ, lo buồn,…) trong những tình huống như thế nào?*  *+ Cảm xúc tiêu cực ảnh hưởng như thế nào đến bản thân em và những người xung quanh?*  *+ Em thường sử dụng những cách nào để giải tỏa cảm xúc tiêu cực?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ và chia sẻ trước lớp  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua ý kiến và phần trình bày của các bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV nhận xét chung, chốt lại nội dung  **Nhiệm vụ 2. Xác định cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn để xác định cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, cá nhân hoạt động trình bày ý kiến, cả nhóm thống nhất.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua hoạt động thảo luận.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV nhận xét chung, chốt lại nội dung | **2. Tìm hiểu về cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực**  Những cảm xúc tiêu cực như tức giận, đau khổ, lo lắng, tuyệt vọng…thường ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe, học tập, công việc của chính mình, đồng thời thường dẫn đến những hành vi ứng xử không phù hợp, gây tổn thương cho đối tượng giao tiếp và những người xung quanh. Do vậy, chúng ta nên biết cách giải tỏa những cảm xúc tiêu cực để cân bằng và làm hài hòa các mối quan hệ xung quanh.  - Cách để giải tỏa cảm xúc tiêu cực:  *+ Tâm sự với người thân trong gia đình, thầy cô, bạn bè thân thiết.*  *+ Hít thở sâu*  *+ Đi dạo*  *+ Ngồi thiền*  *+ Chơi môn thể thao yêu thích*  *+ Chơi một nhạc cụ yêu thích*  *+ Đi tắm*  *+ Nhờ sự hỗ trợ của chuyên gia tư vấn tâm lí.* |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 6 - Tiết 3. SHL – Luyện tập “vũ điệu mang lại niềm vui”

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS luyện tập được một số điệu nhảy vui nhộn để giải toả cảm xúc tiêu cực.

**b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

- Các nhóm HS tập nhảy một điệu nhảy vui nhộn, phù hợp với lứa tuổi (như Chicken Danee, Ghen Cowy....), hoặc những điệu nhảy đo các em tự sáng tác.

- Từng nhóm lên trình điễn trước lớp. Có thể hướng dẫn cả lớp cùng nhảy theo.

- Cả lớp nhận xét, bình chọn 1 - 2 điệu nhảy vui và đẹp nhất để trình diễn trước toàn trường trong giờ Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần tới.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 7 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Cuộc thi “vũ điệu mang lại niềm vui”

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Cảm nhận được cảm xúc tích cực do các điệu nhảy thể thao/ dân vũ khỏe khoắn, vui nhộn, phù hợp với lứa tuổi mang lại.
* Rèn luyện, tham gia các điệu nhảy thể thao/ dân vũ khỏe, phù hợp với lứa tuổi THCS để có sức khỏe tinh thần lành mạnh, vượt qua các cảm xúc tiêu cực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Thảnh lập BTC và BGK cuộc thi
* Xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi
* Phổ biến trước về mục đích, nội dung, thể lệ cuộc thi tới các lớp
* Nhận đăng kí tham dự của các nhóm, các lớp và lên chương trình
* Cử MC
* Phần thưởng cho các nhóm nhảy tốt
* Sân khấu và các thiết bị âm thanh, ánh sáng

**2. Đối với HS**

* Tập các điệu nhảy khỏe khoắn, vui nhộn, phù hợp với lứa tuổi theo nhóm hoặc theo lớp. Khuyến khích các điệu nhảy tập thể, các điệu nhảy do HS tự sáng tác
* Đăng kí tham gia với BTC cuộc thi.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Tham gia cuộc thi “Vũ điệu mang lại niềm vui”**

- Đại diện BTC tuyên bố lí do, giới thiệu BGK cuộc thi

- Đại diện BGK công bố nội dung và thể lệ cuộc thi

- MC lần lượt giới thiệu các nhóm nhảy lên biểu diễn điệu nhảy của mình

- Sau mỗi tiết mục, từng thành viên trong BGK sẽ cho điểm công khai bằng hình thức giơ bảng điểm.

- Sau khi tất cả các nhóm nhảy đã hoàn thành phần dự thi của mình, BGK công bố kết quả cuộc thi.

- Phát phần thưởng cho các nhóm nhảy có thành tích tốt nhất.

**ĐÁNH GIÁ**

- Kết quả thi nhảy của các nhóm HS

- Chia sẻ vủa HS về tác dụng của các điệu nhảy thể thao/ dân vũ vui khỏe, phù hợp với lứa tuổi để có sức khỏe tinh thần lành mạnh, vượt qua các cảm xúc tiêu cực.

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

- Tích cực tập các môn thể thao, các điệu nhảy thể thao/ dân vũ khỏe khoắn, vui vẻ, phù hợp với lứa tuổi để có sức khỏe tinh thần lành mạnh, vượt qua các cảm xúc tiêu cực.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 7 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Kiểm soát cảm xúc của bản thân (t2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân và điều chỉnh phù hợp.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

* HS biết chủ động giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.
* HS biết tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá các hoạt động học tập.

***- Năng lực riêng:***

* Vận dụng kĩ năng giải tỏa cảm xúc vào các tình huống cụ thể hoặc tình huống gặp phải trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, SGK, SGV
* Máy chiếu, máy tính nếu có
* Video không nên để cảm xúc tiêu cực chi phối

**2. Đối với học sinh:**

* SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Cho HS xem video, giúp HS biết không nên để cảm xúc tiêu cực chi phối

**b. Nội dung:** GV cho HS xem video

**c. Sản phẩm:** HS rút ra được bài học sau khi xem video

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS xem video, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Sau khi xem video em có nhận xét gì về các nhân vật trong vieo?*

<https://www.youtube.com/watch?v=Rv8iBj2Gtjw>

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chăm chú theo dõi nội dung câu chuyện và đưa ra nhận xét.

**Bước 3,4: Báo cáo, đánh giá kết quả, thực hiện**

- GV mời một số HS chia sẻ về các nhân vật trong video.

- GV ghi nhận, nhận xét và dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3. Rèn luyện kĩ năng giải tỏa cảm xúc tiêu cực**

**a. Mục tiêu:** HS biết thực hành một số cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực và đóng vai thể hiện kĩ năng kiểm soát cảm xúc trong một số tình huống giả định.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS hoạt động theo nhóm, xử lí tình huống

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra cách xử lí phù hợp cho các tình huống cụ thể

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xử lí tình huống 1***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho cả lớp cùng thực hiện một số cách giải tỏa cảm xúc tiêu cực:  *+ Nhảy một điệu nhảy vui nhộn*  *+ Hít thở sâu*  *+ Ngồi thiền…*  - GV tổ chức nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận, xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện kĩ năng kiểm soát cảm xúc ở tình huống 1 sgk.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm, phân nhóm trường, chia nhiệm vụ cho các thành viên.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV mời một nhóm lên đóng vai thể hiện cách ứng xử trong tình huống 1 và yêu cầu cả lớp cùng quan sát.  - GV tổ chức cho cả lớp thảo luận, nhận xét theo các câu hỏi:  *+ Trong tiểu phẩm đóng vai của nhóm bạn vừa rồi, nhân vật Lan đã ứng xử như thế nào khi tức giận?*  *+ Em có đồng tình với cách ứng xử như vậy hay không? Vì sao? Cách ứng xử ấy đã thể hiện được kĩ năng kiểm soát cảm xúc chưa?*  *+ Nhóm nào có cách ứng xử khác trong tình huống này?*  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV mời nhóm có cách ứng xử khác lên đóng vai thể hiện trước lớp, nếu có.  - GV nhận xét về cách ứng xử của các nhóm và chốt lại.    ***Nhiệm vụ 2. Xử lí tình huống 2***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giữ nguyên nhóm cũ, yêu cầu các nhóm thảo luận, xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện kĩ năng kiểm soát cảm xúc ở tình huống 2 sgk.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Thành viên các nhóm tiếp tục thảo luận, đưa ra cách xử lí tình huống.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV mời một nhóm lên đóng vai thể hiện cách ứng xử trong tình huống 2 và yêu cầu cả lớp cùng quan sát.  - GV tổ chức cho cả lớp thảo luận, nhận xét theo các câu hỏi tương tự như tình huống 1.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV mời nhóm có cách ứng xử khác lên đóng vai thể hiện trước lớp, nếu có.  - GV nhận xét về cách ứng xử của các nhóm và kết luận. | **3. Rèn luyện kĩ năng giải tỏa cảm xúc tiêu cực**  ***\*Tình huống 1***  Mặc dù đang rất giận nhưng bạn Lan nên hít thở sâu để lấy lại bình tĩnh. Sau đó có thể tìm một dịp thích hợp để nói chuyệ với hai bạn Mai và Ly, đề nghị hai bạn có gì thì nên góp ý thẳng với mình, không nên nói sau lưng, rằng việc làm cấy của các bạn đã khiến mình bị tổn thương, mong các bạn lần sau đừng làm như vậy nữa,…  ***\*Tình huống 2***  Mặc dù đang rất buồn nhưng Nam nên giữ bình tĩnh, chờ lúc thích hợp để giải thích cho Hòa hiểu về tình cảm của mình với Hòa, vế lí do mình không thể cho bạn chép bài trong giờ kiểm tra. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Vận dụng kĩ năng kiểm soát cảm xúc**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được kĩ năng kiểm soát cảm xúc trong thực tiễn cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV định hướng giúp HS biết cách vận dụng kĩ năng kiểm soát cảm xúc vào cuộc sống.

**c. Sản phẩm:** HS biết áp dụng các kĩ năng vào tình huống cụ thể trong cuộc sống của mình để kiểm soát cảm xúc.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xử lí tình huống 1***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS vận dụng kĩ năng kiểm soát cảm xúc vào các tình huống trong cuộc sống hằng ngày.  - GV hướng dẫn HS thực hiện kĩ năng kiểm soát cảm xúc theo các bước: *Nhận biết cảm xúc -> Điều chỉnh cảm xúc -> Thể hiện cảm xúc phù hợp.*  - GV hướng dẫn HS ghi lại các tình huống xảy ra, cảm xúc của bản thân, cách thể hiện cảm xúc mà em đã thực hiện và kết quả.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - GV giải đáp những câu hỏi của HS (nếu có)  - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sáu khi tham gia các hoạt động.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  - GV kết luận chung  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Động viên, khen ngợi những cá nhân, nhóm tích cực, có nhiều đóng góp cho các hoạt động. | **4. Vận dụng kĩ năng kiểm soát cảm xúc**  Kĩ năng kiểm soát cảm xúc là khả năng của cá nhân nhận biết được cảm xúc của bản thân tại một thời điểm nào đó, biết điều chỉnh cảm xúc và biết thể hiện cảm xúc của bản thân một cách phù hợp với tình huống, hoàn cảnh, đối tượng. Kĩ năng kiểm soát cảm xúc tất quan trọng giúp con người giao tiếp, học tập, làm việc hiệu quả, bảo vệ sức khoẻ bản thân và không làm ảnh hưởng đến những người xung quanh. |

**\*HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Đọc trước kiến thức ***tuần 7. Kiểm soát cảm xúc của bản thân (t1)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 7 - Tiết 3. SHL - Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau

Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề

a. Mục tiêu: HS chia sẻ được về kết quả rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc của bản thân

b. Nội dung – Tổ chức thực hiện:

- HS chia sẻ trong nhóm về một số tình huống các em đã thành công hoặc chưa thành công trong việc kiểm soát cảm xúc theo các câu hỏi gợi ý sau:

*+ Tình huống xảy ra như thế nào?*

*+ Cảm xúc của em khi đó ra sao?*

*+ Em đã điều chỉnh và thể hiện cảm xúc của mình như thế nào?*

*+ Kết quả ra sao?*

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp

- GV nhận xét chung, khen những HS đã bước đầu rèn luyện tốt và động viên HS cả lớp tiếp tục vận dụng, rèn luyện kĩ năng kiểm soát cảm xúc trong cuộc sống hằng ngày.

- Tổ chức cho HS đánh giá Chủ đề 2.

**ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 2**

1. GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 2 theo các tiêu chí sau:

- Xác định được ít nhất 3 điểm mạnh của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Xác định được ít nhất 3 điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.

- Lập được kế hoạch tự hoàn thiện bản thân.

- Nêu được những cách kiểm soát cảm xúc tiêu cực.

- Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.

* **Đạt**: Thực hiện được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí.
* **Chưa đạt**: Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống.

2. Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm.

3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung. Động viên, khen ngợi những HS có tỉnh thần, thái độ tham gia các hoạt động tốt, đạt được các yêu cầu của chủ đề.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau chủ đề này, HS:

* Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể
* Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết tự bảo vệ trong tình huống đó
* Rèn luyện năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động, phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 8 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Giao lưu với tấm gương vượt khó

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Học hỏi được cách vượt qua khó khăn từ những tấm gương vượt khó
* Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá
* Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm tổ chức giao lưu, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động
* Xây dựng kịch bản chương trình
* Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình
* Gửi giấy mời và đón tiếp khách mời là tấm gương vượt khó. Chú ý: Gặp khách mời trước khi tổ chức chương trình ít nhất 1 tuần, nêu rõ mục đích, yêu cầu và nội dung giao lưu để khách mời chuẩn bị.

**2. Đối với HS**

* HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình.
* HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình dựa trên kịch bản, chương trình và chuẩn bị các câu hỏi để phỏng vấn khách mời.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để: “Tấm gương vượt khó”**

- MC phát biểu để dẫn về việc vượt qua khó khăn và vai trò của việc vượt qua khó khăn đối với mỗi người.

- MC giới thiệu khách mời tham gia buổi giao lưu.

- MC mời khách mời chia sẻ về câu chuyện vượt qua khó khăn của mình.

- MC mời các HS tham gia sinh hoạt đưới cờ đặt câu hỏi cho khách mời và chia sẻ cảm xúc sau khi nghe câu chuyện từ khách mời.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và bài học bản thân rút ra được từ câu chuyện của khách mời.

**H0ẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS chia sẻ với gia đình về cảm xúc và trải nghiệm của bản thân sau khi tham gia

hoạt động giao lưu.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 8 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Vượt qua khó khăn (t1)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cự tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Giáo án, SGK, SGV
* Giấy A1, băng dính, giấy nhớ

**2. Đối với HS:**

* Sưu tầm và tìm hiểu các tấm gương vượt khó mà mình biết
* Các khó khăn thường gặp trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “chụp ảnh”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, tạo hình chụp ảnh đoán tình huống.

**c. Sản phẩm:** HS tạo được các dáng chụp ảnh về tình huống được giao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia nhóm HS và nêu cách chơi, luật chơi: Thực hiện trò chơi: Mỗi nhóm nhận một tình huống cụ thể trong sinh hoạt hằng ngày của HS. Trong vòng 2 phút, cả nhóm sử dụng các hành động (ngôn ngữ cơ thể) để tạo hình và chụp ảnh. Khán giả xem và nói về tình huống đó.

- GV tổ chức thảo luận sau khi chơi:

*+ Làm thế nào để các em có thể tạo ra một bức ảnh trong thời gian ngắn như vậy?*

*+ Các em gặp khó khăn gì không? Nếu có, các em đã giải quyết như thế nào?*

*+ Hoạt động này giúp em nhận ra điều gì?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi của GV

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: *Mọi việc mà các em thực hiện đều gặp phải một số khó khăn nhất định. Để thực hiện thành công, các em phải vượt qua những khó khăn đó.*

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu và chia sẻ về cách thức vượt qua khó khăn**

**a. Mục tiêu**:

- HS biết được khó khăn và cách vượt qua khó khăn thành công của những người mà các em biết.

- HS xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Kể về những tấm gương vượt khó mà em biết***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau:  *+ Kể về một tấm gương vượt khó mà em biết? Họ đã gặp khó khăn gì và cách thức họ vượt qua khó khăn đó?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận, phân công nhiệm vụ cho các thành viên  - GV quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình thực hiện.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - Các nhóm cử đại diện chia sẻ về 1 tấm gương vượt khó mà nhóm biết, cách vượt qua các khó khăn đó.  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được từ phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến của HS, giải thích và chốt lại.  ***Nhiệm vụ 2. Chia sẻ khó khăn em gặp phải***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm: *Suy ngẫm và viết lên các mảnh giấy nhỏ (giấy nhớ) những khó khăn các em đã gặp phải và hành động của bản thân để vượt qua những khó khăn đó.*  *(GV gợi ý: khó khăn trong học tập, sức khỏe, mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, trong quan hệ với gia đình...)*  - GV yêu cầu mỗi nhóm HS dán các tờ giấy nhỏ của mình lên tờ giấy A1 của cả nhóm.  - GV yêu cầu HS chia sẻ khó khăn lẫn nhau để các bạn trong nhóm cùng chia sẻ.    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự ghi khó khăn của bản thân vào giấy và chia sẻ cho các thành viên trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS trình bày trước lớp những khó khăn thường gặp của nhóm mình.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tiếp nhận các khó khăn mà HS gặp phải, GV chốt lại nhiệm vụ.  ***Nhiệm vụ 3. Đưa ra cách thức vượt qua khó khăn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm lựa chọn ra một khó khăn thường gặp nhất của các bạn trong nhóm và thảo luận, đưa ra cách thức vượt qua khó khăn cho trường hợp cụ thể đó.  - GV phân tích khó khăn ở trong sgk để HS hiểu và thực hiện:  *\* Ví dụ: Bạn Minh gặp khó khăn trong học môn Toán.*  *\*Biện pháp:*  *+ Xác định nguyên nhân vì sao chưa học tốt môn Toán*  *+ Lập kế hoạch cụ thể trong việc học Toán*  *+ Luôn cố gắng hết sức, tin mình sẽ tiến bộ*  *+ Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thấy cô, bạn bè...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, tìm ra khó khăn, đóng góp ý kiến, thống nhất cách giải quyết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm trước cả lớp  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày, chia sẻ của các bạn.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét và tổng hết hoạt động 1. | **1.** **Tìm hiểu và chia sẻ về cách thức vượt qua khó khăn**  ***a. Những tấm gương vượt khó***  - Nguyễn Công Hùng dù liệt toàn thân vẫn là hiệp sĩ công nghệ thông tin.  - Nguyễn Sơn Lâm chinh phục đỉnh Phan Xi Păng bằng nạng gỗ.  - Mạc Đĩnh Chi vượt khó trong học tập trở thành quan đại thần thời Trần  - Walt Disney vượt khó khăn trong học tập để trở thành ông chủ hãng phim hoạt hình.  **Kết luận:**  Trên thế giới và Việt Nam có rất nhiều tấm gương vượt khó. Điểm chung của những tấm gương này là họ luôn có suy nghĩ tích cực trước những khó khăn, tìm mọi cách vượt qua chính mình và có nghị lực phi thường để vượt qua khó khăn theo cách riêng của họ. Sự kiên trì, bên bỉ, tự tin vào chính mình, nghị lực vượt qua khó khăn và sự động viên, hỗ trợ từ những người thân là yếu tố quyết định làm nên sự thành công của những tấm gương vượt khó.  ***b. Chia sẻ khó khăn với các bạn***  Với các em, trong cuộc sống cũng có những khó khăn cần phải vượt qua. Có nhiều bạn gặp khó khăn trong học tập, trong mối quan hệ với bạn bè. Một số em thì gặp khó khăn về hoàn cảnh gia đình hay các vấn đề về sức khoẻ. Có thể thấy, những khó khăn gặp phải và mức độ khó khăn của mỗi người không giống nhau. Cách vượt qua khó khăn của mỗi người cũng khác nhau. Vậy nên, nếu mỗi chúng ta có thể nhận diện được những khó khăn, tìm ra cách và quyết tâm vượt qua những khó khăn đó thì nhất định chúng ta sẽ đạt được điều chúng ta mong muốn.  ***c. Cách vượt qua khó khăn***  Khi gặp một vấn đề khó khăn nào đó, theo bản năng chúng ta thường xuất hiện liên tiếp các suy nghĩ tiêu cực. Vì vậy, việc đầu tiên chúng ta cần làm là ngăn chặn sự lây lan của các suy nghĩ tiêu cực này. Sau đó, xem xét thời gian và mức độ ảnh hưởng của vấn đề mình gặp khó khăn đó, cố gắng tạo ra suy nghĩ tích cực làm thay đổi cảm xúc của chúng ta. Từ đó, lập và thực hiện kế hoạch giải quyết vấn đề theo nguyên tắc giảm thời gian và mức độ ảnh hưởng của khó khăn. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***tuần 9. Vượt qua khó khăn (t2)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 8 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kinh nghiệm khi vượt qua khó khăn

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được những kinh nghiệm của bản thân để vượt qua một số khó khăn cụ thể.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV mời một số HS trong lớp chia sẻ về:

+ Sự giống và khác nhau khi nói về mức độ khó khăn của bản thân với khó khăn của những người được nghe các bạn chia sẻ trong giờ sinh hoạt dưới cờ và giờ hoạt động giáo dục theo chủ đề.

+ Cảm xúc khi nghe về những khó khăn của những người đó

+ Những điều học hỏi được qua tìm hiểu các tấm gương vượt khó

+ Một số khó khăn của bản thân và cách vượt qua những khó khăn đó

- GV khích lệ, động viên những HS có chia sẻ về việc vượt qua khó khăn của bản thân hay và thể hiện được cảm xúc.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

## Tuần 9 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Phát động phong trào “Đọc sách mỗi ngày”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Biết được ý nghĩa, tác dụng của việc thường xuyên đọc sách.
* Định hướng được kế hoạch vượt qua khó khăn để thực hiện phong trào “Đọc sách mỗi ngày” do nhà trường phát động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Tư vấn xây đựng kịch bản cho buổi phát động phong trào “Đọc sách mỗi ngày”
* Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC về cách giới thiệu phong trào.
* Phối hợp với lớp trực tuần giám sát quá trình thực hiện phong trào của HS trong trường.

**2. Đối với HS**

* Chuẩn bị khu vực bảng tin để lưu lại phần đăng kí các cuốn sách và kế hoạch đọc sách của các lớp.
* MC chuẩn bị bài phát biểu về tác dụng của đọc sách và hướng dẫn cách đăng kí, cách truyền thông phong trào đọc sách của mỗi lớp.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Tổ chức lễ khai giảng**

**Hoạt động 2. Phát động phong trào “Đọc sách mỗi ngày”**

- MC giới thiệu về ý nghĩa, tác dụng của việc đọc sách:

+ Sách luôn là công cụ hỗ trợ HS học tập.

+ Đọc sách sẽ giúp HS sử dụng ngôn ngữ, sử dụng thời gian tốt hơn, tránh xa những việc tán gẫu trên mạng xã hội, chơi game, lãng phí thời gian vô ích.

+ Đọc sách giúp ta tìm được nhiều điều thú vị để học tập, vận dụng vào thực tiễn

và chia sẻ với mọi người.

- HS lớp trực tuần/ MC hướng dẫn HS tham gia phong trào “Đọc sách mỗi ngày”:

+ Bước 1: Mỗi HS đóng góp vào thư viện của lớp 1 cuốn sách, trong đó có viết một đoạn cảm nhận ngắn về cuốn sách vào trang lót hoặc 1 tờ giấy riêng kẹp vào trong sách.

+ Bước 2: Ban cán sự lớp sẽ đăng tải lên tài khoản mạng xã hội của lớp hoặc chụp ảnh để đưa vào một trang giới thiệu hoạt động chung của lớp: ảnh bìa cuốn sách và đoạn cảm nhận ngắn.

+ Bước 3: Các thành viên trong lớp có thể đăng kí mượn cuốn sách để đọc tại trường hoặc mang về nhà đọc.

+ Bước 4: Sau tối đa 5 ngày, người mượn sách có trách nhiệm trả lại cuốn sách và

viết cảm nhận về cuốn sách vào một tờ giấy kèm theo hoặc viết ngay trên bức ảnh cuốn sách trên tài khoản mạng xã hội của lớp mình.

+ Bước 5: Sau thời gian 3 tuần thực hiện, đại diện của lớp sẽ tổng hợp và tóm lược

lại quá trình thực hiện phong trào của lớp mình bằng hình ảnh và lưu lại trên tài khoản mạng xã hội hoặc bảng tin của trường.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ dự định và cảm xúc của mình khi tham gia phong trào

“Đọc sách mỗi ngày” trong thời gian tới.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS chia sẻ trải nghiệm về phong trào “Đọc sách mỗi ngày” với gia đình.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 9 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Vượt qua khó khăn (t2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Lập ra và thực hiện được kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân

- Tìm ra được những tấm gương vượt khó, từ đó rút ra kinh nghiệm cho bản thân.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cự tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh để bản thân vượt qua được khó khăn gặp phải trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất:** Luôn có trách nhiệm, sống trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

* Giáo án, sgk, sgv
* Video tấm gương vượt qua khó khăn

**2. Đối với HS:**

* Sách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Tranh ảnh, câu chuyện về tấm gương vượt khó

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV chiếu video về cậu học trò mồ côi để HS xem cảm thông, chia sẻ với nhân vật trong câu chuyện.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video, HS chăm chú theo dõi

**c. Sản phẩm:** HS biết cảm thông và chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu video cho HS theo dõi:

<https://www.youtube.com/watch?v=w8yl-iAjEeA>

- GV đặt câu hỏi: *Từ câu chuyện của bạn Trung, em cảm thấy bạn ấy là người như nào? Em học được điều gì từ bạn?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS theo dõi video và trả lời câu hỏi của GV theo cảm nhận chủ quan của cá nhân.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời, dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Lập và thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn**

**a. Mục tiêu**: HS lập và thực hiện được kế hoạch vượt qua một số khó khăn của bản thân.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, lên kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân

**c. Sản phẩm**: HS lên được kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân:  *+ Xác định một số khó khăn của bản thân trong học tập và cuộc sống cần phải vượt qua.*  *+ Lập kế hoạch cụ thể trong 1 tuần hoặc 1 tháng để bản thân vượt qua khó khăn.*  - GV đưa ra gợi ý:    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lập kế hoạch vượt qua khó khăn cho bản thân.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm kế hoạch vượt qua khó khăn cụ thể của bản thân và nghe các bạn góp ý.  - GV mời một số HS trình bày kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân trước lớp. Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe và nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận hoạt động.  - GV giao nhiệm vụ về nhà cho HS thực hiện các việc sau:  *+ Thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn của bản thân. Lưu lại kết quả thực hiện kế hoạch vượt khó của em bằng hình ảnh, bài viết hoặc sản phẩm đã làm để chia sẻ với cả lớp.*  *+ Chia sẻ kế hoạch và viết kết quả vượt qua khó khăn của bản thân với cha mẹ, người thân trong gia đình.*  *+ Lắng nghe ý kiến đóng góp của người thân*  *+ Hoàn thiện kế hoạch theo các góp ý.* | **2. Lập và thực hiện kế hoạch vượt qua khó khăn**  - HS lập kế hoạch, thực hiệ và ghi lại kết quả thực hiện của bản thân |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Sưu tầm gương vượt khó và bài học kinh nghiệm cho bản thân**

**a. Mục tiêu:** HS sưu tầm những tấm gương vượt khó, rút kinh nghiệm cho bản thân và làm theo những tấm gương đó.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chia sẻ những câu chuyện về tấm gương vượt khó

**c. Sản phẩm:** HS rút ra được bài học, kinh nghiệm cho bản thân từ câu chuyện của các bạn chia sẻ.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: Chia sẻ trước lớp những câu chuyện, những tấm gương vượt khó ở lớp, ở địa phương và chia sẻ cách thức những tấm gương đó đã vượt qua khó khăn.  - Sau khi HS chia sẻ, GV đặt câu hỏi: *Em rút ra được kinh nghiệm gì cho bản thân từ những câu chuyện trên bạn chia sẻ.*  - GV khuyến khích HS thực hiện theo những tấm gương đó khi mình gặp khó khăn tương tự như họ.  - GV chia sẻ thêm một số câu chuyện về tấm gương vượt khó:  (<https://thcssondinh.bentre.edu.vn/chi-tiet-tin?/nhung-tam-guong-vuot-kho-hoc-gioi-cua-viet-nam/20292944>)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ các câu chuyện đã sưu tầm được  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **4. Sưu tầm gương vượt khó và bài học kinh nghiệm cho bản thân**  Trong cuộc sống, mỗi chúng ta đều luôn mong muốn mọi điều tốt đẹp và thuận lợi nhất đến với mình. Nhưng không phải ai cũng có được may mắn đó, bởi cuộc  sống luôn tồn tại những khó khăn để mỗi người phải vượt qua. Càng khó khăn bao nhiêu thì thành quả nhận được càng to lớn bấy nhiêu nếu chúng ta biết cách và quyết tâm vượt qua. Hãy coi những khó khăn đó là cơ hội để đi tới thành công. Vì vậy, khi gặp bất cứ khó khăn nào, các em cũng cần bình tĩnh, hạn chế các suy nghĩ tiêu cực, cỗ gắng tạo ra các suy nghĩ tích cực, đưa ra kế hoạch phù hợp để giải quyết. Nếu cần thiết, có thể tìm kiếm sự hỗ trợ để giúp bản thân vượt qua khó khăn một cách tốt nhất. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***tuần 10. Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm (t1)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 9 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả rèn luyện cách vượt qua khó khăn

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

* HS chia sẻ được kế hoạch và những việc đã làm theo kế hoạch để vượt qua một khó khăn cụ thể của bản thân.
* GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả rèn luyện vượt qua khó khăn của bản thân

*Gợi ý:*

*+ Khó khăn mà em muốn vượt qua*

*+ Kế hoạch em đã lập ra để vượt qua khó khăn*

*+ Em đã thực hiện kế hoạch đó như thế nào?*

*+ Kết quả rèn luyện*

*+ Kinh nghiệm em muốn chia sẻ với các bạn để thực hiện được kế hoạch mà mình đã đề ra để vượt qua khó khăn đó.*

- GV khuyến khích HS giới thiệu hình ảnh, bài viết hoặc sản phẩm đã làm để minh chứng cho kết quả đã đạt được.

- Nghe các bạn chia sẻ và nhận xét

- Nêu cảm nhận và những điều học hỏi được qua việc tham gia phong trào “Đọc sách mỗi ngày” và phần trình bày kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của các bạn trong lớp.

- GV khích lệ HS thực hiện các kế hoạch tiếp theo để vượt qua khó khăn của bản thân.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

## Tuần 10 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Kịch tương tác “nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Xác định được sự nguy hiểm từ việc nghiện chơi trò chơi điện tử.
* Biết cách tránh xa các cám đỗ của trò chơi điện tử.
* Hình thành kĩ năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Xây dựng/ đóng góp ý kiến cho kịch bản tiểu phẩm.
* Tư vấn cách dẫn chương trình cho lớp trực tuần và HS được chọn làm MC.
* Lựa chọn HS tham gia diễn kịch.

**2. Đối với HS**

* HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kịch bản, kế hoạch tập biểu diễn tiểu phẩm (tham khảo ở phần Phụ lục).
* HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào tiểu phẩm “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Diễn kịch tương tác “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”**

- MC giới thiệu tiểu phẩm, những người tham gia tiểu phẩm và yêu cầu HS toàn trường theo dõi, nhận xét về các nội dung của tiểu phẩm.

- MC mời một số HS tham gia kịch tương tác, để xuất cách giải quyết vấn để của Đạt sau khi nghe bà nói (Nếu là Đạt, em sẽ nói gì với bà và giải quyết vấn đễ nghiện trò chơi điện tử như thế nào?).

- MC mời các bạn tham gia giờ Sinh hoạt dưới cờ nhận xét về tiểu phẩm.

**ĐÁNH GIÁ**

TPT mời một số HS chia sẻ cảm xúc và những bài học rút ra sau khi tham gia trải nghiệm.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS suy nghĩ về thông điệp của tiểu phẩm và vận dụng trong cuộc sống hằng ngày

**PHỤ LỤC**

Gợi ý nội dung tiểu phẩm “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”.

*12h trưa nắng chói chang, thấp thoáng có bóng 2 cậu học sinh lớp 7A (Đạt và Tuấn) lê những bước chân nặng nề đi vào lớp với tâm trạng bực bội. Thì ra hai cậu bạn xin gia đình đi học sớm, nhưng lại sà vào quán điện tử cạnh trường chơi cho đến khi hết sạch tiền tiêu vặt. Cả hai vừa đi vừa lẩm bẩm “bực thế không biết”, “làm thế nào để có tiển phục thù trận thua này đây?”*

*Chiều hôm đó, dù đã về nhà, nhưng trong đầu Đạt vẫn nung nấu ý định chơi game để phục thù. Đúng lúc ấy, Đạt nhìn thấy túi tiền của bà ở trên bàn (tiền bố mẹ Đạt đi làm ăn xa gửi về cho hai bà cháu), Đạt rón rén mở ra và lấy đi một nửa, đột nhiên bà xuất hiện và nhìn thấy, bà lao vào muốn giật lại số tiển từ tay Đạt và nói “Sao con đám lấy trộm tiển?”. Đại vội vàng đẩy mạnh bà ra rồi chạy đi tìm Tuấn để tiếp tục chơi game mà không biết rằng mình đã vô tình làm bà ngã, va cả người vào bàn dẫn đến gãy tay.*

*Sáng hôm sau, Đạt về nhà mới biết bà mình đã phải vào viện bó bột vì gãy tay. Đạt vô cùng ân hận, chạy vội vào viện với bà, xin lỗi bà. Bà vừa nói vừa rơi nước mắt, bà biết chuyện Đạt đánh nhau ở lớp, biết kết quả học tập của Đại sa sút, bà rất đau lòng và lo lắng,...*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 10 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm (t1)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Chia sẻ được những tình huống nguy hiểm trong cuộc sống
* Biết kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cự tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm, trung thực trong học tập, sống hòa đồng, nhân ái với mọi người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** Giấy A1, bút dạ, bút màu, giấy màu, máy tính.

**2. Đối với HS:** Sách giáo khoa hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS trước khi vào bài học bằng trò chơi “Đoán ý đồng đội”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.

**c. Sản phẩm:** HS đoán được tên tình huống nguy hiểm thông qua từ khóa.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 2 nhóm HS, hướng dẫn cách chơi và luật chơi: *Mỗi nhóm cử 1 đại diện lên bục giảng biểu diễn các hành động minh họa cho từ khóa về tình huống nguy hiểm. Các bạn khác quan sát và đoán tên tình huống đó trong thời gian 15 giây. Đội nào đoán được nhiều từ khóa, đội đó sẽ chiến thắng.*

*(Gợi ý từ khóa: cướp giật, tai nạn, bắt nạt, đuối nước, bị xâm hại, lạc đường, người lạ theo...)*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chia thành 2 nhóm, phân công nhiệm vụ, tham gia trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, công bố nhóm dành chiến thắng.

- GV kết luận: *Trong cuộc sống, có rất nhiều tình huống nguy hiểm mà chúng ta có thể gặp phải. Vì vậy, nhận diện được và biết cách tự bảo vệ trước những tình huống nguy hiểm là một trong những kĩ năng sống rất quan trọng đối với mỗi người.*

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Chia sẻ về những tình huống nguy hiểm trong cuộc sống**

**a. Mục tiêu**: HS nhận diện được một số tình huống nguy hiểm có thể gặp trong cuộc sống hằng ngày và chia sẻ được một số cách xử lí tình huống trong thực tế.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho các nhóm thảo luận tình huống nguy hiểm trong thực tế.

**c. Sản phẩm**: HS suy ngẫm và đưa ra được cách tự bảo vệ trong trường hợp cụ thể

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm và tổ chức hoạt động.  - GV yêu cầu HS suy ngẫm, sau đó thảo luận với các bạn trong nhóm về những tình huống nguy hiểm mà mình hay người thân, người quen của mình gặp phải, hoặc mình biết đến qua việc đọc hay nghe kể lại.  - GV chiếu hình ảnh sgk, yêu cầu HS nêu tình huống nguy hiểm và cách xử lí những tình huống đó:    - Sau khi thảo luận, GV đặt câu hỏi:  *+ Theo em, tình huống như thế nào được coi là nguy hiểm?*  *+ Em từng gặp hoặc từng biết đến những tình huống nguy hiểm nào?*  *+ Em hoặc người thân trong tình huống đó đã xử lí như thế nào để tự bảo vệ?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, lần lượt giải quyết các vấn đề.  - GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời một số HS đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình. Các HS khác lắng nghe các bạn chia sẻ, suy ngẫm và đưa ra ý kiến của mình về cách tự bảo vệ trong các trường hợp đó.  - GV gọi một số HS nêu nhận xét những điều rút ra được qua phần chia sẻ của các bạn.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận HĐ1 | **1. Chia sẻ những tình huống nguy hiểm trong cuộc sống**  ***Xử lí TH sgk***:  *1. Bạn gái bị các bạn bắt nạt -> Báo và nhờ sự giúp đỡ từ thầy cô.*  *2. Bạn gái bị người lạ đi theo -> Đi nhanh đến chỗ đông người, nhờ sự giúp đỡ của người lớn.*  ***Kết luận:***  - Tình huống được coi là nguy hiểm là tình huống có thể gây hại đến tính mạng con người.  - Một số tình huống nguy hiểm: hỏa hoạn, điện giật, đuối nước, bạo lực, xâm hại cơ thể, nghiện trò chơi điện tử...  - Tình huống nguy hiểm có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Vì vậy, mỗi chúng ta cần phải nhận diện được các tình huống nguy hiểm và biết cách phòng tránh để tự bảo vệ. |

**Hoạt động 2. Xác định cách thức tự bảo vệ trong một số tình huống nguy hiểm**

**a. Mục tiêu:** HS biết cách bảo vệ bản thân trong một số tình huống nguy hiểm.

**b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động theo nhóm, các nhóm thảo luận tình huống, đưa ra cách xử lí.

**c. Sản phẩm:** Từ tình huống cụ thể, HS biết cách xử lí

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho từng nhóm:  ***+ Nhóm 1****. Xác định cách tự bảo vệ trong tình huống bị xâm hại tình dục*   * *Theo em, làm thế nào để phòng tránh xâm hại tình dục?* * *Khi rơi vào tình huống bị xâm hại tình dục thì cần ứng phó như thế nào?* * *Nếu đã tìm mọi cách ứng phó, nhưng vẫn bị xâm hại tình dục thì cần làm gì sau khi sự việc xảy ra?*   ***+ Nhóm 2****. Xác định cách tự bảo vệ trong tình huống bị bạo lực học đường.*   * *Theo em, làm thế nào để tránh bị bạo lực học đường?* * *Khi rơi vào tình huống bị bạo lực học đường thì cần ứng phó như thế nào?* * *Nếu đã bị bạo lực học đường, em cần làm gì sau khi sự việc xảy ra?*   ***+ Nhóm 3.*** *Xác định cách tự bảo vệ trong tình huống bị lôi kéo chơi trò chơi điện tử.*   * *Làm thế nào để phòng tránh việc bị các bạn xấu lôi kéo chơi trò chơi điện tử?* * *Khi đã tham gia chơi trò chơi điện tử cùng nhóm bạn xấu rồi, thì làm thế nào thoát ra được?*   ***+ Nhóm 4.*** *Xác định cách tự bảo vệ trong tình huống bị bắt cóc*   * *Làm thế nào để phòng tránh việc bị bắt cóc?* * *Khi đã bị bắt cóc, làm thế nào để thoát ra được?*   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, thảo luận, đưa ra ý kiến và thống nhất ý kiến xử lí tình huống nguy hiểm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời một số HS đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm. Các HS khác lắng nghe các bạn trình bày và nhận xét.  - GV gọi một số HS nêu nhận xét và những điều rút ra qua phần trình bày của các bạn.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến và kết luận hoạt động 2 | **2. Xác định xác thức tự bảo vệ trong một số tình huống nguy hiểm**  ***\*Bảo vệ mình khi bị xâm hại tình dục:***  *+ Chạy đến chỗ đông người*  *+ Báo ngay sự việc với người thân, người có trách nhiệm hoặc gọi cho số điện thoại 111.*  ***\*Bảo vệ mình khi bị bạo lực học đường***  *+ Tìm cách chạy thoát hoặc chạy đến nhờ sự giúp đỡ của những người xung quanh*  *+ Báo với phụ huynh, thầy cô giáo nhờ sự giúp đỡ.*  ***\*Bảo vệ mình khi bị lôi kéo chơi trò chơi điện tử***  *+ Từ chối tham gia khi bạn rủ rê*  *+ Tham gia các hoạt động thể thao lành mạnh*  ***\*Bảo vệ mình khi bị bắt cóc***  *+ Không đi một mình ngoài đường vắng, đêm khuya*  *+ Khi bị bắt cóc cần quan sát, tìm cách liên lạc tìm sự giúp đỡ từ người thân và cảnh sát...*  \***Kết luận:**  - Để tự bảo vệ trước những tình huống nguy hiểm, điều đầu tiền và quan trọng cần thực hiệ là phải đề phòng từ xa, tránh bị lôi kéo hoặc rời vào tình huống nguy hiểm.  - Khi rơi vào tình huống nguy hiểm, cần phải bình tĩnh tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người xung quanh hoặc gọi cứu trợ khẩn cấp (111, 112, 113, 114, 115...) |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***tuần 10.*** ***Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm (t2)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 10 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về việc tự bảo vệ trong một số tình huống

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được những tình huống nguy hiểm mà bản thân hay các bạn đã gặp, hoặc những tình huống các em biết qua việc nghe kể lại hay đọc được và cách xử lí khi gặp tình huống nguy hiểm.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

*+ Những điều học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia chủ đề sinh hoạt dưới cờ “Nghiện trò chơi điện tử ở lứa tuổi thiếu niên”.*

*+ Tình huống nguy hiểm mà em hay các bạn đã gặp, hoặc những tình huống các em biết qua việc nghe kể lại hay đọc được và cách xử lí khi gặp tình huống nguy hiểm.*

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

## Tuần 11 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Diễn đàn về phòng tránh xâm hại cơ thể

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Thể hiện được hiểu biết của mình về phòng tránh xâm hại cơ thể
* Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm tổ chức diễn đàn, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động
* Xây dựng kịch bản diễn đàn
* Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cánh điều khiể, dẫn dắt chương trình, xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm để đánh giá hiểu biết của HS về phòng tránh xâm hại.
* Tư vấn cho các bài tham luận trong diễn đàn.

**2. Đối với HS**

* HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn
* HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình dựa trên kịch bản diễn đàn đã xây dựng.
* Lớp trực tuần chuẩn bị 2 – 3 bài tham luận về vấn đề phòng tránh xâm hại cơ thể.
* Ví dụ:
  + *Thế nào là xâm hại cơ thể?*
  + *Thực trạng của xâm hại cơ thể hiện nay*
  + *Nguyên nhân dẫn đến xâm hại cơ thể*
  + *Hậu quả của xâm hại cơ thể*
  + *Cách phòng tránh xâm hại cơ thể…*
* Lớp trực tuần chuẩn bị các câu hỏi trắc nghiệm để trao đổi với HS toàn trường

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Diễn đàn phòng chống xâm hại cơ thể.**

- MC phát biểu để dẫn về việc phòng chống xâm hại cơ thể

- MC mời một số HS lên trình bày tham luận về phòng chống xâm hại cơ thể đã bị bị trước

- MC mời HS tham gia diễn đàn trả lời các câu hỏi. HS nào trả lời đúng sẽ được nhận một phần quà của BTC.

***Câu 1:*** *Khi bị người khác dụng chạm vào vùng nhạy cảm, điều em phải làm ngay là gi?*

*A. La hét, đứng yên tại chỗ.*

*B. Im lặng, đứng yên tại chỗ.*

***C. La hét, chạy đi, báo cho người lớn.***

*D. Đứng yên tại chỗ và khóc.*

***Câu 2****: Em sẽ làm gì khi thấy bạn mình bị xâm hại hoặc có dấu hiệu bị xâm hại tình dục?*

***A. Động viên bạn, kể cho bố mẹ và thây cô để có biện pháp giúp đỡ bạn****.*

*B. Không quan tâm vì không phải chuyện của mình.*

*C. Kể cho các bạn.*

*D. Chọc ghẹo, kì thị bạn.*

***Câu 3****: Bộ phận riêng mà không ai có quyễn được chạm vào là gì?*

*A. Mắt, mũi, tác.*

*B. Tay, chân, miệng.*

***C. Ngực, mông, khu vực mặc đồ lót.***

*D. Má, cố, đầu.*

***Câu 4:*** *Đa số các đối tượng xâm hại tình dục trẻ em là:*

***A. người thân quen.***

*B. người lạ.*

***Câu 5:*** *Hành ví nào không phải là hành vị xâm hại tình dục trẻ em?*

*A. Chụp ảnh khi trẻ không mặc quần áo.*

*B. Dụng chạm vào những vùng nhạy cảm của trẻ.*

***C. Trò chuyện cùng trẻ.***

*D. Dẫn trẻ một mình đến những nơi vắng vẻ mà không có sự cho phép của bố mẹ trẻ.*

***Câu 6****: Khi được người lạ cho đồ, em phải làm gì?*

*A. Nhận lấy, lễ phép cảm ơn.*

*B. Lễ phép từ chối.*

***C. Câu A sai và câu B đúng.***

*D. Cả A và B đều sai.*

***Câu 7****: Trong một bữa tiệc sinh nhật, đã đến giờ về nhưng bạn của em cứ muốn giữ em ở lại thêm, em sẽ làm gì?*

*A. Chấp nhận ở lại với bạn.*

***B. Từ chối bạn vì đã quá khuya, em không thể ở lại được.***

***Câu 8:*** *Khi cần đi ra ngoài, em cân chú ý những gì?*

*A. Ăn mặc kín đáo, lịch sự.*

*B. Không đi vào nơi tối tăm vắng vẻ.*

***C. Cả A và B đều đúng.***

*D. Cả A và B đều sai.*

**ĐÁNH GIÁ**

Mời 3 HS chia sẻ cảm xúc và những điều rút ra được sau khi tham gia diễn đàn

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS tìm hiểu các bài báo nói về thực trạng xâm hại tình dục ở Việt Nam.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 11 - Tiết 2. HĐ giáo dục - Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm (t2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm cụ thể
* Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cự tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***:

* Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.
* Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

**3. Phẩm chất:**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Giáo án, SGK, SGV
* Các tình huống thực tế
* Video hướng dẫn xử lí khi có cháy nổ

**2. Đối với HS:**

* Sách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7
* Tài liệu sưu tầm bảo vệ mình trong tình huống nguy hiểm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS, giúp HS có thêm kĩ năng về cách xử lí khi gặp tình huống cháy nổ.

**b. Nội dung:** GV chiếu video cách phòng tránh khi có cháy nổ, HS theo dõi

**c. Sản phẩm:** HS nắm được các bước xử lí khi cháy nổ xảy ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu video hướng dẫn khi có tình huống cháy nổ cho HS theo dõi:

<https://www.youtube.com/watch?v=lb6_EQAHDUs> (từ đầu -> 3:06)

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chăm chú theo dõi, ghi nhớ lại cách xử lí khi gặp cháy nổ.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3. Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm**

**a. Mục tiêu**:

- HS vận dụng được cách tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm để đưa ra cách xử lí, giải quyết các tình huống nguy hiểm giả định.

- HS thể hiện được tư duy phản biện trong quá trình tranh biện về một quan niệm.

**b. Nội dung**: GV chia lớp thành các nhóm, thảo luận tình huống cụ thể, đưa ra phương án xử lí.

**c. Sản phẩm**: HS xử lí được tình huống được phân công.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Xử lí tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận để đưa ra cách xử lí tình huống trong sgk.  *(GV lưu ý HS: Khi xử lí tình huống không chỉ nêu việc gì cần làm trong tình huống đó mà quan trọng hơn là nêu cách làm như thế nào. HS sắm vai xử lí tình huống)*  *+ Nhóm 1: Sắm vai, xử lí tình huống 1*  *+ Nhóm 2: Sắm vai, xử lí tình huống 2*  *+ Nhóm 3: Sắm vai, xử lí tình huống 3*  *+ Nhóm 4: Sắm vai, xử lí tình huống 4*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.  - GV quan sát và hướng dẫn HS quá trình xử lí tình huống nguy hiểm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện nhóm trình bày cách xử lí tình huống nguy hiểm. Các nhóm khác lắng nghe và đưa ra nhận xét.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV kết luận kết quả hoạt động dựa vào cách xử lí của HS và bổ sung thêm những cách xử lí tích cực khác.  ***Nhiệm vụ 2. Tổ chức tranh biện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đưa ra đề tài, tổ chức cho HS tranh luận*:“Mạng xã hội là nơi thích hợp để tìm ra những người bạn và chia sẻ các thông tin, khó có thể có nguy hiểm gì ở đây*“.  - GV cho biểu quyết, những bạn ủng hộ quan điểm trên thì vào 1 đội, những bạn phản đối thì vào 1 đội.  *+ Đội 1: Đưa ra lí lẽ, lập luận để ủng hộ quan điểm.*  *+ Đội 2: Đưa ra lí lẽ, lập luận để phản đối quan điểm.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, các thành viên đưa ra lí lẽ, lập luận để bảo vệ quan điểm của nhóm mình.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV tổ chức cho các đội tranh biệ. Mỗi đội sẽ cử đại diện tham gia tranh biện.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét và chốt các ý sau khi tranh biện kết thúc. | **3. Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm**  ***a. Xử lí tình huống***  - **TH1**: Kể chuyện, tâm sự với thầy cô, bố mẹ để có biện pháp khuyên ngăn và giải quyết bất hoà với bạn.  - **TH2**: Ngoan ngoãn đưa chiếc xe đạp cho bọn họ sau đó về nhà kể chuyện với bố mẹ để báo công an, trích xuất camera và tìm ra hai người lạ mặt đó.  - **TH3**: Lập tức từ chối yêu cầu xin số điện thoại của người đàn ông đó và chạy thật nhanh về nhà bác hàng xóm để nhờ bác đưa về hoặc chờ bố mẹ đến đón.  - **TH4**: Bình tĩnh lấy một cây gậy dài để xua đuổi chúng đi xa và chạy thật nhanh ra khỏi khu vực đó.  ***b. Tranh biện***  Các nhóm tranh biện, bảo vệ quan điểm của nhóm. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.**

**a. Mục tiêu:** HS thiết kế và giới thiệu được các sản phẩm như áp phích, video, tiểu phẩm...để hướng dẫn ccacsh tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

**b. Nội dung:** GV cho HS hoạt động theo nhóm, phân nhiệm vụ, các nhóm thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm:** Các nhóm tạo ra được sản phẩm theo sự phân công của GV.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ:  ***+ Nhóm 1****. Thảo luận nhóm và thiết kế áp phích để hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm*  ***+ Nhóm 2****. Thảo luận nhóm và thiết kế video hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.*  ***+ Nhóm 3****. Thảo luận nhóm và thiết kế một tiểu phẩm hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.*  ***+ Nhóm 4****. Thảo luận nhóm để sáng tác một bài thơ hoặc bài vè hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ của các nhóm được phân công.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - Sau giờ học, các nhóm HS sẽ thực hiện xong nhiệm vụ được giao và trình bày sản phẩm vào giờ học sau.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.  - GV nhận xét và đưa ra ý kiến tổng kết. | **4.** **Thiết kế và giới thiệu sản phẩm về việc tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm**  ***Tổng kết***:  Khi văn hóa, kinh tế và xã hội phát triển, sẽ có một số hệ lụy đi kèm, trong đó có các tình huống nguy hiểm đối với trẻ em tăng lên. Việc mất cảnh giác, chủ quan, thiếu kĩ năng có thể khiến các em rơi vào nguy hiểm bất cứ lúc nào. Vì vậy, các em cần chuẩn bị cho mình kiến thức và kĩ năng để có thể tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm đó. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học chuẩn bị kiểm tra giữa kì 1 vào tuần sau.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 11 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ sản phẩm hướng dẫn kĩ năng tự bảo vệ

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được sản phẩm hướng dẫn kĩ năng tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm (áp phích, video, tiểu phẩm, bài thơ/ bài vè…)

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV mời HS nêu cảm nhận và những điều học hỏi được qua việc tham gia diễn đàn về phòng tránh xâm hại cơ thể.

- GV tổ chức cho các nhóm trình bày sản phẩm hướng dẫn cách tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm.

- Các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình

- GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe tích cực hoặc quan sát trong khi các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi.

- GV cho HS trong lớp nhận xét và trao đổi sản phẩm của nhóm trình bày, sau đó chốt ý kiến.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 3. TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN

## Tuần 12 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Giao lưu với chuyên gia về phòng tránh lừa đảo

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Học hỏi được cách phòng tránh lừa đảo
* Thể hiện được quan điểm của mình về phòng tránh lừa đảo
* Phát triển phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm tổ chức giao lưu, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.
* Xây dựng kịch bản chương trình chia sẻ.
* Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn đắt chương trình.
* Gửi giấy mời và đón tiếp chuyên gia chia sẻ về phòng tránh lừa đảo.
* **Chú ý:** Gặp khách mời trước khi tổ chức chương trình ít nhất 1 tuần, nêu rõ mục đích, yêu cầu và nội dung giao lưu để khách mời chuẩn bị.

**2. Đối với HS**

* HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình giao lưu.
* HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình dựa trên kịch bản chương trình chia sẻ và chuẩn bị các câu hỏi để phỏng vấn chuyên gia.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Giao lưu với chuyên gia về phòng tránh lừa đảo**

- MC phát biểu để dẫn về việc phòng tránh lừa đảo và vai trò của kĩ năng này trong cuộc sống.

- MC giới thiệu khách mời chia sẻ về phòng tránh lừa đảo.

- Khách mời chia sẻ về một số câu chuyện phòng tránh lừa đảo, kĩ năng phòng tránh lừa đảo.

- MC mời các HS tham gia Sinh hoạt dưới cờ đặt câu hỏi cho khách mời.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời 3 HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và suy nghĩ về việc tuyên truyền phòng tránh lừa dảo.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS chia sẻ cảm xúc với gia đình, bạn bè sau khi tham gia chương trình.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 12 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Kiểm tra, đánh giá định kì giữa Học kì 1

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 12 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả rèn luyện kĩ năng bảo vệ trong các tình huống nguy hiểm

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng bảo vệ bản thân trong tình huống nguy hiểm.

- GV thâp thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiệ hoạt động vận dụng của HS.

- Đánh giá được kết quả thực hiện của chủ đề 3.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn trong lớp về:

+ Kế hoạch rèn luyện các kĩ năng bảo vệ bản thân trong tình huống nguy hiểm

+ Kết quả đã đạt được

+ Cảm xúc của em khi rèn luyện được các kĩ năng tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.

- Đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 3.

**ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3**

1. GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ để 3 theo các tiêu chỉ sau:

- Nêu được ít nhất 3 cách thức vượt qua khó khăn trong tình huống cụ thể.

- Thực hiện được ít nhất 1 cách vượt qua khó khăn trong tình huống cụ thể.

- Xác định được ít nhất 3 tình huống nguy hiểm.

- Xác định được ít nhất 3 biện pháp tự bảo vệ trong các tình huống nguy hiểm cụ thể.

- Thực hiện được việc rèn luyện 3 biện pháp tự bảo vệ trong các tình huống nguy hiểm.

* **Đạt**: Thực hiện được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí.
* **Chưa đạt**: Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống.

2. Tổ chức cho HS dánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.

3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

# CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN

**MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

Sau chủ đề này, HS:

* Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường
* Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.
* Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền
* Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.
* Rèn luyện năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, phẩm chất trách nhiệm, trung thực, nhân ái.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 13 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Phát động phong trào “Gọn nhà, đẹp trường”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Hiểu được tác động tích cực của việc giữ gìn ngắn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong gia
* đình và trường, lớp đến học tập và cuộc sống của mỗi người.
* Hiểu được sự cần thiết của việc hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở HS.
* Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.
* Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi lễ.
* TPT phối hợp với GV hướng dẫn lớp trực tuần viết để dẫn và kịch bản cho buổi lễ.
* Tư vấn cho lớp trực tuần chọn MC của buổi lễ.
* GV phân công lớp trực tuần chuẩn bị tham luận về ý nghĩa, tác dụng và những ảnh hưởng của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong đời sống và học tập.
* GV phân công lớp trực tuần chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề hoặc tiểu phẩm làm rõ sự cần thiết phải hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở mỗi HS.

**2. Đối với HS**

* Chuẩn bị kịch bản cho lễ phát động.
* Cử MC.
* Lớp được phân công tham luận chuẩn bị nội dung tham luận theo chủ để.
* Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ hoặc tiểu phẩm đã được phân công.
* Quần áo, trang phục phù hợp với từng tiết mục biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. “Gọn nhà, đẹp trường”**

- Lớp trực tuần đọc báo cáo để dẫn và thông qua chương trình buổi lễ. Trong phần này cần nói rõ mục đích, ý nghĩa của lễ phát động.

- Đại diện BGH/ TPT tuyên bố phát động phong trào “Gọn nhà, đẹp trường”

- HS đọc tham luận.

- HS biểu diễn văn nghệ hoặc diễn kịch.

- GV/ TPT tổng kết: *Gia đình và trưởng lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ có vai trò rất lớn đối với mỗi chúng ta. Nó không chỉ giúp cho chúng ta sống và học tập thoải mái, dễ chịu mà còn phòng, tránh được bệnh tật. Do vậy, HS cần hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ để làm cho cuộc sống của mình có chất lượng hơn, góp phần làm cho xã hội trở nên văn minh, hiện đại hơn.*

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi dự lễ phát động phong trào “Gọn nhà, đẹp trường”

**HOẠT ĐỘNG TIẾP Nối**

HS thực hiện sắp xếp trường lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 13 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Lập và thực hiện được kế hoạch sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.
* Hình thành được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường
* Phát triển được năng lực hợp tác, tổ chức các hoạt động.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

* Biết hợp tác, trao đổi, giải quyết vấn đề trong quá trình hoạt động.
* Tích cự tự chủ và tự học, tìm tòi tài liệu phục vụ học tập

***- Năng lực riêng***:

* Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.
* Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực trong học tập, nhân ái với mọi người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** Giấy nhớ, bút dạ.

**2. Đối với HS:** Giấy A3 hoặc A4, bút dạ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS khi chơi trò chơi “Tìm đúng nhà” để bước đầu hình dung về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia chơi, cả lớp cổ vũ.

**c. Sản phẩm:** HS biết để các đồ vật vào đúng các ngôi nhà phù hợp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức trò chơi, phổ biến cách chơi: GV chia lớp thành 2 đội: *Đội 1 đóng vai các đồ vật (quần áo, giày dép, sách vở, bút, bát đũa...). Đội 2 là nhà, trong đó có các vật chứa đựng các đồ vật ấy (tủ quần áo, kệ giàu, giá sách, hộp bút, tủ bếp...). Khi quản trò gọi đến đồ vật nào thì đồ vật ấy phải nhanh chóng tìm đúng nhà và vật chứa để về. Nếu tìm sai, sẽ bị thua.*

- Sau khi chơi trò chơi, GV yêu cầu HS:

*+ Nêu cảm nhận của em về trò chơi?*

*+ Nêu suy nghĩ của em về việc sắp xếp đồ vật đúng vị trí trong cuộc sống hằng ngày?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hào hứng tham gia chơi trò chơi

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- HS chia sẻ cảm nhận sau khi chơi.

- GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**a. Mục tiêu**:

- HS trình bày được những việc mình đã làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

- HS xác định được thuận lời và khó khăn khi thực hiện những công việc đó.

- HS xác định được những việc cần làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

- HS nói lên được cảm xúc của mình khi sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân, ghi ra giấy suy ngẫm (có gợi ý), chia nhóm để chia sẻ kết quả hoạt động cá nhân.

**c. Sản phẩm**: Mỗi HS nêu lên được những những suy nghĩ của bản thân để làm nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS suy ngẫm và viết ra giấy theo những gợi ý sau:  *+ Những việc em đã làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.*  *+ Thuận lợi và khó khăn khi thực hiện những công việc đó.*  *+ Xác định những việc em cần làm để giúp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.*    - GV chia HS trong lớp thành các nhóm. Sau đó tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả làm việc cá nhân và thảo luận về những nội dung đã yêu cầu. Trong quá trình HS làm việc nhóm, GV đến vị trí các nhóm quan sát và nghe các em trao đổi, chia sẻ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS ghi ra giấy suy nghĩ của bản thân theo gợi ý của GV.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả làm việc cá nhân.  - GV yêu cầu đại diện các nhóm lần lượt trình bày trước lớp kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu các nhóm khác tập trung chú ý nghe các bạn trình bày, chia sẻ để nhận xét, bổ sung ý kiến.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp ý kiến và kết luận hoạt động 1 | **1. Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**  Lớp học, nhà cửa là nơi các em học tập, rèn luyện và sinh hoạt hằng ngày. Do đó, các em cần sắp xếp lớp học, nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ để việc học tập đạt được hiệu quả tốt, đồng thời đảm bảo để an toàn cho sức khỏe. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**a. Mục tiêu:**

- HS sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ phù hợp với điều kiện thực tế.

- Rèn kĩ năng hợp tác trong công việc.

**b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động theo nhóm đề xuất công việc sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa mà nhóm muốn thực hiện.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra đề xuất và thực hành trên lớp (nếu có thể)

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm:  *+ Yêu cầu mỗi nhóm đề xuất công việc sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa mà nhóm muốn thực hiện.*  *+ Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về việc sắp xếp, vệ sinh lớp học của nhóm và phân chia nhiệm vụ cho mỗi thành viên.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm và đưa ra đề xuất cụ thể.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thực hiện.  - Tổ chức các nhóm thực hiệ công việc theo phân công.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm: Cho các nhóm kiểm tra, đánh giá kết quả chéo nhau.  - GV yêu cầu HS chia sẻ cảm nhận sau khi hoàn thành công việc.  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận. | **2. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**  Sắp xếp, vệ sinh lớp học là việc làm cần thiết. Để việc sắp xếp, vệ sinh lớp học được thực hiện tốt, chúng ta cần xác định những công việc cần làm, sau đó phân chia công việc một cách hợp lí. Công việc sẽ được tiến hành thuận lợi hơn nếu chúng ta đồng lòng thực hiện và có sự phối hợp chặt chẽ với nhau. Một lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ luôn đem lại cảm giác thoải mái, sự hứng khởi và sáng tạo trong học tập. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

**a. Mục tiêu**: HS thường xuyên thực hiện việc sắp xếp, vệ sinh lớp học và nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ theo những việc mà các em đã xác định được qua buổi thảo luận trên lớp học.

**b. Nội dung**: GV dặn dò, khuyến khích HS về nhà thực hiện công việc.

**c. Sản phẩm**: HS lắng nghe và về nhà thực hiện theo sự phân công.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:

*+ Thường xuyên sắp xếp, vệ sinh lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.*

*+ Thường xuyên sắp xếp, vệ sinh nhà cửa và đồ dùng trong nhà ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.*

- GV khuyến khích HS chụp ảnh, quay video clip...để chia sẻ với các bạn trong giờ sinh hoạt lớp.

**Bước 2:** HS tiếp nhận nhiệm vụ về nhà thực hiện

**Bước 3, 4:** Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV kết luận chung: *Ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ là thói quen cần có của con người. Biểu hiện thường thấy của thói quen này là không vứt đồ đạc lung tung, dùng xong đồ vật nào thì cất ngay đồ vật ấy vào đúng vị trí, biết sắp xếp nơi ở, nơi học của mình gọn gàng, thường xuyên vệ sinh nơi ở và nơi học. Đây cũng là việc HS cần thường xuyên thực hiệ để nhà cửa, lớp học luôn ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.*

- Nhận xét về tinh thần, thái độ tham gia các hoạt động của HS.

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Tìm hiểu trước nội dung ***tuần 14.******Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (t1)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 13 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ việc thay đổi những thói quen chưa tốt để rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được những việc đã làm khi thực hiện các công việc sắp xếp, vệ sinh đồ dùng trong nhà để nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

- Chia sẻ được việc thay đổi những thói quen chưa tốt để rèn luyện tính ngăn nắp,

gọn gàng, sạch sẽ.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

-GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Những điều học hỏi được qua việc tham gia phong trào “Gọn nhà, đẹp trường”

+ Những việc em đã thực hiện để nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

+ Những khó khăn khi thực hiện công việc vệ sinh, sắp xếp nhà cửa.

+ Ý kiến nhận xét của cha mẹ, người thân về những việc em đã làm.

+ Những thói quen chưa tốt đã thay đổi để rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

+ Cảm xúc của em khi rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

- GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS đã thực hiện tốt việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

# CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN

## Tuần 14 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tọa đàm chủ đề “Kiên trì, chăm chỉ - Chìa khóa của thành công”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

- Hiểu được ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.

- Hiểu được sự cần thiết của việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ đối với HS trong học tập và công việc.

- Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.

- Bồi dưỡng phẩm chất kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nến và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi toạ đàm.
* GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản toạ đàm, nội dung toạ đàm (ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của một con người; những tấm gương thành công nhờ tính kiên trì, chăm chỉ: những chia sẻ thực tiễn về sự thành công của các khách mời nhờ tính kiên trì, chăm chỉ....).
* GV tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ, video hoặc tranh ảnh về một số nhân vật nổi tiếng đã thành công trong cuộc sống nhờ có phẩm chất kiên trì, chăm chỉ.
* Tư vấn cho lớp trực tuần chọn MC và lập danh sách khách mời tham gia buổi toa đàm.

**2. Đối với HS**

* Xây dựng kịch bản cho buổi toạ đàm.
* Lập danh sách và mời diễn giả tham gia buổi toạ dàm.
* Tập dẫn chương trình buổi toạ đàm.
* Chuẩn bị video (hoặc bản giới thiệu bằng hình ảnh) về một số nhân vật thành công.
* trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, sự chăm chỉ.
* Luyện tập các tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ để đã được phân công.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Tọa đàm “Kiên trì, chăm chỉ - Chìa khóa của thành công”**

- Lớp trực tuần biểu diễn văn nghệ.

- MC giới thiệu ý nghĩa buổi toa đảm.

- MC giới thiệu khách mời của buổi toạ đàm.

- MC dẫn dát buổi toạ đàm theo kịch bản. HS và khách mời chia sẻ ý kiến, quan điểm của mình về ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.

- GV/ TPT tổng kết: *Tính kiên trì, chăm chỉ có ý nghĩa rất lớn đối với cuộc sống của chúng ta nói chung, đối với sự thành công của mỗi người nói riêng. Nhờ kiên trì, chăm chỉ, con người có thể vượt qua được những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, trau dối cho mình một bản lĩnh vững vàng để đối mặt với những sóng gió lớn hơn trong cuộc đời, từ đó gặt hái được những thành công. HS rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ chính là rèn luyện để trẻ thành người thành công trong tưởng lai.*

**ĐÁNH GIÁ**

- Sự tham gia trình bày ý kiến trong diễn đàn của HS.

- Cảm nhận và thu hoạch của HS sau khi tham gia diễn đàn.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỔI**

- HS chia sẻ những cảm xúc và suy nghĩ về vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 14 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (t1)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

* Ý thức tự chủ, tự học, tìm tòi nghiên cứu tài liệu sgk và tài liệu bên ngoài
* Tích cực trao đổi, giao tiếp, thảo luận, hợp tác trong các hoạt động nhóm, tổ.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

**3. Phẩm chất:**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** Máy tính, máy chiếu

**2. Đối với HS:** Giấy A4 hoặc A3, bút dạ, bài hát, câu chuyệ, câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ; phương tiệ, nguyên liệu để thử thách (len, chỉ, lego, que đan,...)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng, vui tươi cho HS trước khi bước vào bài học, bước đầu gợi ý nội dung của bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, sự chăm chỉ”.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra được các câu tục ngữ, ca dao, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ: Có chí thì nên, có công mài sắt có ngày nên kim...

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành các nhóm, phổ biến luật chơi: *Mỗi nhóm có nhiệm vụ sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc. Nhóm nào tìm được nhiều hơn sẽ chiến thắng.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình, hào hứng.

**Bước 3: Báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ**

- Các nhóm trình bày sản phẩm và đọc những câu ca dao, tục ngữ tìm được trước lớp, các nhóm khác nghe và nhận xét.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS:

*+ Nêu cảm nhận của em về trò chơi?*

*+ Nêu suy nghĩ của em về vai trò, ý nghĩa của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc?*

**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV đưa ra các gợi ý về các câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tục ngữ, thành ngữ** | **Ca dao** |
| *- Có chí thì nên*  *- Có chí làm quan, có gan làm giàu*  *- Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo*  *- Kiến tha lâu ngày cũng đầy tổ*  *- Có công mài sắt có ngày nên kim*  *- Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ*  *- Mưa lâu thấm đất*  *- Luyện mới thành tài, miệt mài tất giỏi*  *- Siêng làm thì có, siêng học thì hay.* | *- Ngọc kia chuốt mãi cũng trong*  *Sắt kia mài mãi cùng còn nên kim*  *- Ai ơi giữ chí cho bền*  *Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai*  *- Trời nào có phụ ai đâu*  *Hay làm thì giàu, có chí thì nên*  *- Dẫu rằng trí thiếu tài hèn*  *Chịu khó nhẫn nại vẫn nên cơ đồ.* |

- GV nhận xét và dẫn dắt vào hoạt động theo chủ đề: ***Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (tiết 1).***

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ**

**a. Mục tiêu**:

- HS xác định được những biểu hiệ của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc hằng ngày.

- HS nêu được tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả của công việc

- HS kể được một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ.

- HS xác định được những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS viết ra giấy, chia tổ và thảo luận nhóm những điều đã viết về tính kiên trì, chăm chỉ.

**c. Sản phẩm**: HS viết và chia sẻ được những nội dung đã viết ở trên.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS viết ra giấy:  *+ Những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong các công việc thường ngày.*  *+ Những tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả học tập và làm việc.*  *+ Ví dụ về một số người mà em biết nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống.*  *+ Cách thức để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.*  - GV chia lớp thành các nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận nhóm của mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS viết những điều mình biết, mình chia sẻ lên giấy.  - GV quan sát quá trình HS thực hiện, hỗ trợ HS chưa biết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày trước lớp về kết quả thảo luận của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày để nhận xét, bổ sung ý kiến.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận. | **1. Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ**  - Kiên trì, chăm chỉ là những đức tính tốt, cần thiết của mỗi con người.  - Tính kiên trì, chăm chỉ được biểu hiện thông qua những hành động, việc làm của con người trong học tập và công việc.  - Trong học tập thể hiện ở chỗ: đi học chuyên cần, chăm chỉ học bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, không bỏ cuộc khi gặp bài tập khó,...  - Trong lao động hằng ngày thể hiện ở chỗ: thường xuyên làm việc nhà, không ngại khi làm việc, nỗ lực tìm ra giải pháp khi gặp tình huống khó khăn, không ngững cố gắng để hoàn thành mục tiêu trong công việc.  - Tính kiên trì, chăm chỉ có ảnh hưởng đến cuộc đời của con người, đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì, chăm chỉ trong học tập và công việc hằng ngày, đây chính là chìa khóa của mọi thành công sau này. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Tìm hiểu nội dung ***tuần 15. Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (t2)***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 14 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ bài viết về một người thành đạt trong cuộc sống nhờ kiên trì, chăm chỉ

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được bài viết của mình về một số người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì, chăm chỉ.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

*+ Cảm nhận và những điều học hỏi được qua việc tham gia chủ để sinh hoạt “Kiên trì, chăm chỉ - chìa khoá của thành công”*

*+ Bài viết về một người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì, chăm chỉ.*

*+ Cảm xúc sau khi tham gia các hoạt động.*

- GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS có những chia sẻ hay về việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

# CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN

## Tuần 15 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Tọa đàm về chủ đề: “Kiên trì, chăm chỉ - chìa khóa của thành công”.

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Thể hiện được quan điểm của mình khi bàn luận về vấn để thực hiện rèn luyện tính
* kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ.
* Sử dụng được kĩ năng tranh biện để bảo vệ hoặc thuyết phục người khác đồng ý với quan điểm của mình.
* Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống ám thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho điễn đàn.
* GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản của diễn đàn, nội dung diễn đàn có thể xoay quanh những vấn để như: rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ để hay khó? Vì sao? Những cách thức rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ, cách thức vượt qua những cám dễ thông thường để kiên trì, bền bỉ thực hiện mục tiêu,...
* Tư vấn cho HS lựa chọn cách trình bày trong diễn đàn, như: tranh biện bằng lời, bằng tranh ảnh, video clip,...
* Tư vấn cho HS chọn MC trong diễn đàn.

**2. Đối với HS**

* Xây đựng kịch bản cho điển đàn.
* Chuẩn bị tham gia diễn đàn.
* Tập dẫn chương trình trong điển đàn.
* Chuẩn bị nội dung diễn đàn hoặc tranh ảnh, video clip cẩn thiết.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để: Diễn đàn “Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không khó”**

- MC giới thiệu ý nghĩa, vai trò của điển đàn đối với HS.

- MC giới thiệu khách mời của diễn đàn.

- MC dẫn dắt diễn đàn theo kịch bản. HS và khách mời chia sẻ ý kiến, quan điểm của mình về vấn đề rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ khó hay dẻ.

- GV/ TPT tổng kết: *Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không hề khó. Tuy nhiên, để rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ, đòi hỏi mỗi người phải thực hiện lâu dài, bền bị. Bên cạnh đó, mỗi HS cẩn phải vượt qua chính mình, có một bản lĩnh vững vàng để không bị tác động bởi những điều kiện bên ngoài cũng như những cám dỗ thông thường.*

**ĐÁNH GIÁ**

- Sự tham gia trình bày ý kiến của HS trong diễn đàn.

- Cảm nhận và thu hoạch của HS sau khi tham gia diễn đàn.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

- HS suy ngắm và chia sẻ những kinh nghiệm thực tiễn của bản thân trong việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 15 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ (t2)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Xây dựng được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ của bản thân.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

* Tích cực trao đổi, giao tiếp, thảo luận, hợp tác trong các hoạt động nhóm, tổ.
* Ý thức tự chủ, tự học, tìm tòi nghiên cứu tài liệu sgk và tài liệu bên ngoài

***- Năng lực riêng***:

* Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau
* Đánh giá được sự hợp lí/ chưa hợp lí của kế hoạch hoạt động

**3. Phẩm chất:**

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** Máy tính, máy chiếu, giáo án, SGV, SGK

**2. Đối với HS:** Giấy A4, SGK

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, củng cố kiến thức tuần trước.

**b. Nội dung:** GV chiếu cầu hỏi, HS lần lượt trả lời

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra được đáp án đúng cho từng câu hỏi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu câu hỏi:

***Câu 1.*** *Đâu không phải là câu tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, chăm chỉ:*

*A. Có chí thì nên*

*B. Có công mài sắt có ngày nên kim*

*C. Ai ơi giữ chí cho bền, dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai*

*D. Siêng làm thì có, siêng học thì hay.*

***Câu 2.*** *Đâu không phải là câu ca dao nói về tính kiên trì, chăm chỉ:*

*A. Người đời ai khỏi gian nan/ Gian nan có thưở thanh nhành có khi*

*B. Thời giờ thấm thoát thoi đưa/ Nó đi đi mãi không chời đợi ai.*

*C. Ai ơi giữ chí cho bền/ Dù ai đổi hướng xoay chiều mặc ai*

*D. Có bột mới gột nên hồ/ Tay không mà đựng cơ đồ mới ngoan*

***Câu 3.*** *Việc làm nào dưới đây thể hiện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập:*

*A. vui chơi, đoàn kết với bạn bè*

*B. Chia sẻ, gần gũi với thầy cô*

*C. đi học chuyên cần, làm bài tập đầy đủ*

*D. Cả A, B, C đều đúng*

***Câu 4.*** *Chọn đáp án đúng nhất: Tính kiên trì, chăm chỉ của con người ảnh hưởng đến:*

*A. niềm kiêu hãnh của mỗi người*

*B. sự tự hào của mỗi người*

*C. sự thành công của mỗi người*

*D. sự tự tin đối với bản thân*

***Câu 5.*** *Yếu tố quan trọng quyết định đến sự thành công của mỗi con người là:*

*A. Xã giao tốt B. Có kiến thức vững vàng*

*C. kiên trì, chăm chỉ D. Cả A, B, C đều đúng*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lần lượt xung phong, trả lời nhanh đáp án

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV chốt đáp án đúng

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 - C | 2 - B | 3 - C | 4 - C | 5 - D |

- GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học mới

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TÂP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ**

**a. Mục tiêu**:

- HS lập được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ

- Rèn được kĩ năng lập kế hoạch hoạt động

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS lập kế hoạch rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ.

**c. Sản phẩm**: HS lập được kế hoạch.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV xác định và xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ  - GV hướng dẫn HS lập kế hoạch theo trình tự sau:  *+ Xác định được mục tiêu cần rèn luyện*  *+ Xác định những nhiệm vụ cần thực hiện để rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ.*  *+ Xác định cách thức thực hiện những việc này.*  *+ Dự kiến thời gian, địa điểm thực hiện các việc này.*  - GV giới thiệu và yêu cầu HS quan sát mẫu kế hoạch trong SGK.  *(bảng dưới hoạt động)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lầm việc cá nhân lập kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ, ghi kết quả ra giấy.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ kết quả lập kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và đưa ra nhận xét.  - GV tổ chức cho HS trong lớp bình chọn những kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ tốt nhất, phù hợp với điều kiện thực tế.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về:  *+ Những cách thức rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ của bản thân.*  *+ Những thuận lợi và khó khăn khi HS thực hiện việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.*  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các bạn*.*  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận. | **2. Xây dựng kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ**  Tính kiên trì, chăm chỉ của mỗi người có được chủ yếu là do rèn luyện. Lập được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ giúp mỗi chúng ta chủ động hơn trong việc rèn luyện và rèn luyện đạt kết quả. |

**MẪU KẾ HOẠCH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nhiệm vụ cần thực hiện** | **Cách thực hiện** | **Thời gian, địa điểm thực hiện** |
| Chăm chỉ làm việc nhà | Chủ động, tự giác làm việc nhà | - Dọn dẹp nơi ở, góc học tập hằng ngày.  - Nấu ăn  - Giặt và phơi quần áo... | - Sau giờ học  - Ngày nghỉ  - Tại nhà |
| Chăm sóc cây trồng, vật nuôi | - Tưới cây  - Cho vật nuôi ăn  - Dọn dẹp nơi ở của vật nuôi... | - Sau giờ học  - Ngày nghỉ  - Tại nhà |
| Kiên trì rèn luyện sức khỏe | Tập luyện thể thao thường xuyên | - Đi ngủ đúng giờ  - Dậy sớm để luyện tập thể thao  - Chạy bộ/ tập các môn thể thao khác... | - Thời gian đi ngủ và thời gian dậy  - Thời gian luyện tập thể thao  - Địa điểm. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được kế hoạch rèn luyện kiên trì, chăm chỉ trong thực tiễn để rèn luyện các đức tính này trong học tập và trong công việc thực hiện các công việc gia đình.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, yêu cầu HS về nhà thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện được các nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch của mình.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn, yêu cầu HS về nhà thực hiện những nhiệm vụ sau:

*+ Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc gia đình theo kế hoạch đã lập.*

*+ Ghi lại kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ của bản thân. Khuyến khích HS quay video clip hoạc chụp ảnh quá trình thực hiện và những kết quả mình đạt được trong việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ để chia sẻ với các bạn.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp thu và về nhà thực hiện.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV kết luận chung: *Kiên trì, chăm chỉ là yếu tố quan trọng giúp mỗi người đi tới đích của công việc và đạt được thành công. Tính kiên trì, chăm chỉ của mỗi con người không phải tự nhiên có được. Những tính đó được hình thành trong quá trình chúng ta lao động và học tập. HS cần kiên trì thực hiện và hoàn thành những nhiệm vụ học tập, những công việc được giao cũng như giúp đỡ người khác để hình thành nên tính kiên trì, chăm chỉ cho chính mình.*

- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Tìm hiểu nội dung ***tuần 16. Quản lí chi tiêu***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 15 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và công việc gia đình

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được những việc cụ thể đã làm và kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc gia đình.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiệ hoạt động vận dụng của HS.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS:

*+ Chia sẻ những việc bản thân đã làm và kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc gia đình. Có thể giới thiệu với các bạn trong lớp những hình ảnh, video clip (nếu có) để minh chứng cho kết quả rèn luyện của mình.*

*+ Nêu cảm nhận của bản thân và những điều rút ra được khi rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.*

- Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS đã làm được nhiều việc để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

# CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN

## Tuần 16 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Lễ phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Hiểu được ý nghĩa của phong trào “Hộp quà tiết kiệm:
* Hiểu được sự cần thiết phải tiết kiệm chi tiêu trong cuộc sống để để phòng những bất trắc có thể xảy ra.
* Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bối dưỡng phẩm chất tiết kiệm, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị.
* GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo để dán và kịch bản cho lễ phát động. Nội dung báo cáo để dẫn nói về ý nghĩa của lễ phát động phong trào “Hộp quả tiết kiệm”
* Tư vấn cho HS chọn MC.
* Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ để biểu diễn trong lễ phát động. Các tiết mục văn nghệ có nội dung liên quan đến vấn để tiết kiệm tiền hoặc nghĩa cử cao đẹp, nhường cơm sẻ áo cho người khác khi họ gặp khó khăn.

**2. Đối với HS**

* Viết báo cáo để dẫn và xây dựng kịch bản cho lễ phát động.
* Tập dẫn chương trình.
* Luyện tập các tiết mục văn nghệ đã đăng kí.
* Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho các tiết mục văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ để: Lễ phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”**

- TPT giới thiệu về ý nghĩa của phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

- TPT hoặc đại diện BGH phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

- HS phát biểu ý kiến hưởng ứng phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

- GV/ TPT tổng kết: *Tiết kiệm chỉ tiêu trong cuộc sống là việc làm cần thiết của mỗi người. Tiết kiệm hợp lí sẽ giúp cho cuộc sống của chúng ta hài hoà, đơn giản. Mỗi chúng ta chỉ cần tiết kiệm một chút là có thể giúp đỡ, mang lại niểm vui cho những người gặp khó khăn. Tiết kiệm, chỉ tiêu hợp lí là việc làm nhỏ nhưng mang lại lợi ích lớn trong cộng đồng.*

**ĐÁNH GIÁ**

Chia sẻ ý kiến và cảm xúc của HS trong và sau khi dự lễ phát động.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

GV và HS thể hiện bằng hành động thực tiễn để ủng hộ phong trào “Hộp quà tiết kiệm”

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 16 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Quản lí chi tiêu

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Bước đầu biết kiểm soát các khoản chi tiêu và tiết kiệm tiền
* Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***:

* Tích cực trao đổi, giao tiếp, thảo luận, hợp tác trong các hoạt động nhóm, tổ.
* Ý thức tự chủ, tự học, tìm tòi nghiên cứu tài liệu sgk và tài liệu bên ngoài

***- Năng lực riêng***:

* Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau
* Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.
* Đánh giá được sự hợp lí/ chưa hợp lí của kế hoạch hoạt động.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** Giấy A4, bút dạ, trò chơi, video clip có liên quan đến chủ đề.

**2. Đối với HS:** Giấy A4 hoặc A3, bút dạ

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS, bước đầu cho HS biết được cần phải chi tiêu một cách khôn ngoan.

**b. Nội dung:** GV chiếu video cho HS theo dõi, đặt câu hỏi, HS chia sẻ.

**c. Sản phẩm:** HS nghe và chia sẻ câu trả lời trước lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu video cho HS theo dõi:

<https://www.youtube.com/watch?v=I-mgLLjJufk>

- GV đặt câu hỏi: *Hãy chia sẻ cách chi tiêu của em trong cuộc sống hằng ngày?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, nhớ lại cách chi tiêu của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- HS chia sẻ trước lớp

- GV nhận xét, dẫn dắt HS vào nội dung bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**

**a. Mục tiêu**:

- HS nhận diện được cách chi tiêu hợp lí, tiết kiệm và chi tiêu chưa hợp lí do mất kiểm soát trong việc chi tiêu.

- HS liên hệ, kết nối được với thực tiễn để nhận diện những lúc bản thân mình mất kiểm soát trong chi tiêu và chia sẻ với mọi người cách khắc phục những nhược điểm đó.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS đọc trường hợp sgk, thảo luận nhóm, báo cáo kết quả.

**c. Sản phẩm**: HS xử lí trường hợp trong sgk.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc trường hợp trong sgk, trang 29, rồi thảo luận nhóm theo các câu hỏi gợi ý sau:  *+ Những thứ Hằng đã chi trong sinh nhật là gì?*  *+ Những thứ nào cần thiết chi và không cần thiết chi cho buổi sinh nhật của Hằng?*  *+ Vì sao Hằng lại không kiểm soát được các khoản chi tiêu của mình? Điều này dẫn đến hậu quả gì?*  *+ Kinh nghiệm của em trong việc xử lí những trường hợp mất kiểm soát chi tiêu.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, xử lí trường hợp cụ thể, thảo luận, thống nhất ý kiến.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận  - Nhận xét về kết quả của các nhóm, đặc biệt là cách xử lí của HS trong trường hợp đã gặp ở thực tiễn cuộc sống.  - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận. | **1. Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**  Muốn quản lí chi tiêu tốt, trước hết phải xác định được những khoản nào cần chỉ, chưa cần chi và không cần chi. Trong thực tế cuộc sống, sẽ có nhiều lúc chúng ta bị mất kiểm soát chi tiêu, tuy nhiên cần nhận diện rõ những tình huống mất kiểm soát chi tiêu đó để có phương án khắc phục chúng một cách hiệu quả.  Trong quản lí chi tiêu thì tiết kiệm tiền cũng là một phương án hiệu quả. Tiết kiệm tiền được hiểu là chi tiêu cho những điều thiết thực và có ý nghĩa, đồng thời loại bỏ những thứ không cần thiết. Mỗi người có thể tiết kiệm tiền bằng nhiều cách khác nhau. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Rèn luyện kĩ năng kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được tri thức mới về kiểm soát chi tiêu để đưa ra cách xử lí tình huống cho phù hợp.

**b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động theo nhóm, thảo luận xử lí tình huống.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra cách xử lí phù hợp cho tình huống cụ thể được giao

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đóng vai để xử lí tình huống trong SGK theo nhóm với các bước sau:  *+ Bước 1. Đọc và phân tích tình huống*  *+ Bước 2. Đưa ra các phương án xử lí tình huống*  *+ Bước 3. Thảo luận về các phương án xử lí tình huống trong nhóm.*  *+ Bước 4. Lựa chọn phương án xử lí tình huống phù hợp, lí do lựa chọn phương án đó.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, phân công nhiệm vụ, thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời các nhóm báo cáo kết quả xử lí tình huống của nhóm mình.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét về các phương án xử lí của mỗi nhóm.  - GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận. | **2. Rèn luyện kĩ năng kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền**  **+ TH1.** Lan bảo với bác cần phải đi mua rau, mắm và muối như mẹ đã dặn. Hôm sau, gia đình hết đồ ăn sẽ mua ủng hộ bác sau.  **+ TH2.** Hà mặc tạm chiếc áo cũ, đưa tiền mừng tuổi để bố mẹ dùng làm chi phí sinh hoạt gia đình. Đợi khi công việc bố ổn định thì sẽ xin tiền mua sau. |

**Hoạt động 3. Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình**

**a. Mục tiêu**:

- HS xác định được một số sự kiện thường tổ chức trong gia đình mình.

- Xác định được những khoản chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh.

- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện gia đình phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh.

**b. Nội dung**: GV tổ chức HS hoạt động theo nhóm, thảo luận trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm**: HS xác định được các khoản chi tiêu cần thiết cho mỗi sự kiện gia đình mình.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1. Chia sẻ***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm để thảo luận theo câu hỏi gợi ý:  *+ Gia đình em thường hay tổ chức những sự kiện gì?*  *+ Trong mỗi sự kiện đó, gia đình em chi tiêu như thế nào?*  *+ Xác định những khoản chi tiêu cần thiết cho mỗi sự kiện gia đình phù hợp với điều kiện cụ thể.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, thảo luận, chia sẻ, thống nhất ý kiến.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình trước lớp.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét về kết quả thảo luận của các nhóm để đi đến những thống nhất chung về những việc cần chuẩn bị cho sự kiện gia đình và mực chi tiêu phù hợp cho từng sự kiện phù hợp với hoàn cảnh cụ thể.  ***Nhiệm vụ 2. Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình yêu thích***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS lựa chọn một sự kiện gia đình mà các em yêu thích để lập kế hoạch tổ chức sự kiện đó.  - GV yêu cầu HS phân tích các yếu tố liên quan đến sự kiện mình sẽ lập kế hoạch như: địa điểm tổ chức, số lượng người tham gia, số tiền sẽ chi cho sự kiện, dự kiến những mục cần mua, điều kiện hoàn cảnh cụ thể của gia đình mình,...  - GV tổ chức cho HS lập kế hoạch tổ chức sự kiện đó theo mẫu gợi ý sgk.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, thảo luận, chia sẻ, thống nhất ý kiến.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình trước lớp  - HS trình bày kế hoạch: Kết quả, thuận lợi, khó khăn khi lập kế hoạch...  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận. | **3. Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình**  ***Tổng kết:***  Việc tổ chức các sự kiện trong mỗi gia đình là một việc làm có ý nghĩa, mang lại sự gắn kết tình cảm giữa các thành viên trong gia đình. Tuy nhiên, để tổ chức được các sự kiện gia đình vui vẻ, ấm cúng cần có sự chuẩn bị chu đáo từ trước mới có thể đạt được hiệu quả như mong muốn. Chính vì vậy, việc lập kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình là việc làm cần thiết và quan trọng. Khi lập kế hoạch tổ chức các sự kiện gia đình cần chú ý đến các yếu tố như địa điểm tổ chức, số lượng người tham gia, số tiền cho sự kiệ, các mục cần chi...và đặc biệt chú ý đến tính phù hợp của từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của mỗi gia đình. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Tổ chức sự kiện của gia đình**

**a. Mục tiêu**: HS thực hiện được kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình đã xây dựng

**b. Nội dung**: HS áp dụng thực hiện kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình mình.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành kế hoạch đã đặt ra.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV khuyến khích HS vận dụng kế hoạch chi tiêu đã xây dựng để tổ chức một sự kiện của gia đình như: mừng sinh nhật người thân, mừng thọ ông bà, tổ chức cho mọi người chuyến đi tham quan dã ngoại....

- GV khuyến khích HS quay video clip, chụp ảnh,...ghi lại quá trình chuẩn bị và tổ chức sự kiện để chia sẻ với các bạn trong giờ sinh hoạt lớp.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe và tiếp thu, về nhà cố gắng thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ những điều đx học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV kết luận chung: *Chi tiêu hiệu quả có vai trò quan trọng trong đời sống của mỗi chúng ta, giúp chúng ta có thể tự chủ về tài chính, phát triển bản thân, phát triển các mối quan hệ, thực hiện được những mục tiêu, ước mơ của mình. Vì vậy, mỗi chúng ta phải biết cách kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền, đồng thời biết lập kế hoạch chi tiêu cho bản thân và một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.*

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị nội dung để kiểm tra học kì I.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 16 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch chi tiêu hợp lí

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được kết quả từ việc thực hiện kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tiền của bản thân.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

*+ Cảm nhận và những điều học hỏi được sau khi tham gia lễ phát động phong trào “Hộp quà tiết kiệm”.*

*+ Kết quả thực hiện kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm của bản thân.*

- Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

# CHỦ ĐỀ 4. RÈN LUYỆN BẢN THÂN

## Tuần 17 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Chi tiêu hợp lí

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Hiểu được ý nghĩa, vai trò của việc chỉ tiêu hợp lí trong đời sống của mỗi con người.
* Hiểu được sự cần thiết phải kiểm soát chỉ tiêu để luôn chủ động trong cuộc sống.
* Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất tiết kiệm, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị.
* GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản cho buổi Sinh hoạt đưới cử.
* Tư vấn cho HS chọn MC.
* Tư vấn cho HS lựa chọn các tiểu phẩm về chủ để “Chi tiêu hợp lí” Các tiểu phẩm có nội dung thể hiện quan điểm về cách chỉ tiêu của HS hoặc giới trẻ hiện đại; cách chỉ tiêu tiết kiệm, hợp lí và lợi ích từ cách chỉ tiêu này; cách chỉ tiêu phung phí, không có mục tiêu và hậu quả của cách chỉ tiêu này; cách tiết kiệm tiển;...
* Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục múa, hát đan xen trong buổi Sinh hoạt dưới cờ (nếu cần).

**2. Đối với HS**

* Tập dẫn chương trình cho buổi biểu diễn văn nghệ về chủ để “Chí tiêu hợp lí”
* Xây dựng kịch bản cho tiểu phẩm và luyện tập diễn kịch.
* Luyện tập các tiết mục văn nghệ.
* Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho buổi biểu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Văn nghệ về chủ đề “Chi tiêu hợp lí”**

- MC giới thiệu mục đích, ý nghĩa của việc chỉ tiêu hợp lí.

- MC giới thiệu khách mời và thành phần tham dự.

- MC giới thiệu các tiểu phẩm biểu diễn theo kịch bản chương trình.

- GV/ TPT tổng kết: Việc chi tiêu rất quan trọng trong đời sống của mỗi chúng ta. Tuy nhiên, không phải ai cũng biết cách chỉ tiêu phù hợp. Chỉ tiêu hợp lí sẽ đem lại nhiều lợi ích, giúp chúng ta có thể tự chủ trong cuộc sống, đề phòng những trường hợp phải chỉ tiêu bấi ngờ, thực hiện được những mục tiêu cẩn thiết của cá nhân và có thể giúp dã người khác khi cần. Chính vì vậy, hình thành thói quen chi tiêu hợp lí, tiết kiệm là điều nên làm của mọi người nói chung, mỗi HS nói riêng.

**ĐÁNH GIÁ**

Thu hoạch và cảm xúc của HS sau khi tham gia chương trình văn nghệ về chủ đề “Chi tiêu hợp lí”.

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

Suy ngẫm về các quan điểm thể hiện cách chi tiêu hợp lí.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 17 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Kiểm tra, đánh giá định kì học kì 1

(GV tự kiểm tra và đánh giá)

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 17 - Tiết 3. SHL – Giới thiệu một sự kiện gia đình do em tổ chức

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch thuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được những việc đã làm và kết quả tổ chức sự kiện ở gia đình.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS

- Đánh giá được kết quả thực hiện Chủ đề 4.

**b. Nội dung** **– Tổ chức thực hiện:**

- Yêu cầu HS:

*+ Chia sẻ những việc đã làm để tổ chức một sự kiện gia đình và kết quả tổ chức sự kiện đó. Khuyến khích, động viên HS giới thiệu những hình ảnh đã ghi được khi chia sẻ với các bạn trong lớp.*

*+ Kể về cảm xúc, thái độ của những người thân trong gia đình khi tham gia sự kiện.*

*+ Chia sẻ cảm xúc và những điều rút ra được khi tổ chức sự kiện gia đình.*

- Tổ chức cho HS đánh giá kết quả thực hiện Chủ để 4.

**ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 4**

1. GV yêu cầu HŠ tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ để 4 theo các tiêu chí sau:

- Thể hiện được ít nhất 3 thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình.

- Thể hiện được ít nhất 3 thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường.

- Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.

- Bước đầu biết kiểm soát các khoản chỉ và tiết kiệm tiến.

- Lập được kế hoạch chỉ tiêu cho một đến hai sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi và hoàn cảnh.

* **Đạt:** Thực hiện được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí.
* **Chưa đạt:** Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống.

2. Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm.

3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 5. EM VỚI GIA ĐÌNH

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau chủ đề này, HS:

* Buớc đầu có kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.
* Thể hiện được sự lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.
* Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình.
* Rèn kĩ năng lẫng nghe, giao tiếp và hợp tác, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, chăm chỉ.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 18 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Biểu diễn văn nghệ chủ đề “Gia đình”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Lựa chọn và thể hiện được các tiết mục văn nghệ về chủ đề "Gia đình".
* Cảm thụ được cái hay, cái đẹp qua các tiết mục văn nghệ trên cơ sở đó phát triển tình cảm gắn bó và trách nhiệm với gia đình.
* Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.
* Phát triến phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Thiết bị phát nhạc các bài hát về gia đình hoặc nhạc cụ.
* Xây dựng kịch bản chương trình văn nghệ.
* Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách dẫn/ giới thiệu các tiết mục văn nghệ.
* Phân công các lớp chuẩn bị hoặc để các lớp đăng kí tiết mục văn nghệ về chủ đề "Gia đình".
* TPT phối hợp với GVCN các lớp giám sát, hỗ trợ và góp ý cho HS chuẩn bị tiết mục do lớp đảm nhiệm.

**2. Đối với HS**

* HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của TPT xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình văn nghệ.
* HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào chương trình và giới thiệu các tiết mục của chương trình văn nghệ.
* HS các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ được phân công hoặc tự đăng kí.
* Quần áo, trang phục phù hợp với từng tiết mục biếu diễn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề “Gia đình”**

* MC phát biểu để dẫn vể vai trò của gia dình đối với cuộc sống của mỗi người và tình cảm, trách nhiệm đối với gia đình của mỗi HS. Điều đó được thể hiện qua nhiều tác phẩm nghệ thuật, đặc biệt qua những bài hát. Chúng ta sẽ cùng thể hiện và thưởng thức để nuôi dưỡng tình cảm và trách nhiệm đối với gia đình.
* Đề nghị các bạn lắng nghe và trải nghiệm cảm xúc của mình qua từng tiết mục.
* Giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ trong chương trình.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau buổi biểu diễn văn nghệ về chủ để "Gia đình và suy nghi về trách nhiệm của bản thân đối với gia đình.

**H0ẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS chia sẻ với gia đình những càm xúc và suy nghĩ về trách nhiệm của bản thân.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 18 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Kĩ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Chia sẻ được những kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

- Xác định được việc nên và không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

- Thể hiện được kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

- Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng lắng nghe tích cực; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Sưu tầm một số tình huống, câu chuyện về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm của HS.
* Các thẻ giấy màu.

**2. Đối với HS:**

* Những trải nghiệm của bản thân về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.
* Sưu tầm một số tình huống, câu chuyện về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Bác sĩ tí hon”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, đoán tên một số bệnh thường gặp.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình, nhận biết và phát hiện đúng các biểu hiện khi bị mệt, ốm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia nhóm HS và nêu cách chơi, luật chơi: *Mỗi tổ cử ra 2 bạn tham gia trò chơi. Trong thời gian 3 phút, 1 bạn có nhiệm vụ diễn tả hành động mà GV ghi trên bảng, bạn còn lại đứng đối mặt, quan sát và đoán xem hành động đó là biểu hiện của bệnh gì. Đội nào đoán được nhiều và có đáp án chính xách hơn sẽ giành chiến thắng.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi của GV.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV kiểm tra đáp án, tuyên bố đội dành chiến thắng.

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm**.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Chia sẻ về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.**

**a. Mục tiêu**: HS nhận diện và chia sẻ được những kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm phù hợp và chưa phù hợp.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS nghiên cứu 2 trường hợp trong SGK theo nhóm hoặc cá nhân:  *a) Bố đi làm về vừa đói, vừa mệt nên vào giường nằm nghỉ. Minh thấy vậy vội đi pha nước chanh mang đến giường mời bổ uống với mong muốn là bố sẽ đỡ mệt hơn.*  *b) Bà bị đau bụng đi ngoài, Hương vội tìm lọ thuốc kháng sinh đưa bà uống với hi vọng bả sẽ đỡ đau hơn trong khi chờ bố mẹ đi làm về.*  Trả lời câu hỏi:  *+ Em có nhận xét gì về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm của các bạn trong các tình huống trên?*  *+ Em có cách chăm sóc nào khác?*  - GV tổ chức cho HS chia sẻ ý kiến của mình về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm trong 2 trường hợp trên.  - GV tổ chức khai thác thêm kinh nghiệm trong cuộc sống của HS về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm và ghi vào bảng.   |  |  | | --- | --- | | Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt | Kĩ năng chăm sóc người thân khi bị ốm | |  |  |   Gợi ý:  *+ Khi người thân bị mệt em đã làm gì và làm như thế nào?*  *+ Khi người thân bị ốm em đã làm gì và làm như thế nào?*  *+ Khi người thân bị sốt, em đã chăm sóc như thế nào?*  *+ Khi người thân bị đau đầu. em đã chăm sóc như thế nào?*  *+ Khi người thân bị đau bụng, em đã chăm sóc như thế nào?*  *+ Khi người thân bị đau chân, em đã chăm sóc như thế nào?...*  - Sau khi HS chia sė, GV động viên, khích lệ các em cùng tham gia phân tích, tổng hợp kinh nghiệm về kĩ nảng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS đại diện trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **1.** **Chia sẻ về kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm**  - Nhận xét: Động cơ của Minh, Hương là tốt nhưng cách chăm sóc người thân bị mệt, ốm của hai bạn chưa đúng do thiếu kinh nghiệm và hiểu biết.  + Tình huống a: uống nước chanh khi bụng đang đói sẽ bị đau dạ dày.  + Tình huống b: uống kháng sinh khi đau bụng mà không biết nguyên nhân có thể dẫn đến nhờn kháng sinh và tác hại khó lường khác.  - Cách chăm sóc người thân trong 2 trường hợp:  + Tình huống a: lấy nước ấm, bánh, đồ ngọt cho bố ăn trong khi chờ cơm nấu xong.  + Tình huống b: pha orezol, nước muối đường hoặc nước cháo gạo rang,... cho bà uống để bù nước, sau đó gọi điện thoại cho bố mẹ.  ***Kết luận:***  Trong mỗi gia đình, không tránh khói những lúc có nguời thân bị mệt hoặc ốm. Là người con trong gia đình, mọi chúng ta cần phải thế hện tình yêu thuơng và trách nhiệm của mình đối với người thân khi bị mệt, ốm bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng của mình. Điều này đòi hỏi chúng ta phải học và rèn luyện để có đuợc những kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, őm. |

**Hoạt động 2. Xác định việc nên, không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.**

**a. Mục tiêu:**HS xác định được những việc nên và không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động.

**c. Sản phẩm:**HS biết và hiểu những việc nên, không nên làm trong quá trình chăm sóc người thân.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức trò chơi *"Ai nhanh, ai đúng"*.  + Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội và phân công nhiệm vụ.   * Đội 1: Nêu ra những việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm. * Đội 2: Nêu ra những việc không nên làm khi chăm người thân bị mệt, ốm.   GV phát cho mỗi đội các thẻ giấy màu khác nhau, ví dụ:   * Giấy màu xanh: Viết những điêu nên làm khi chảm sóc người thân bị mệt, ốm. * Giấy màu đỏ: Viết những điều không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.   + Hai đội thảo luận, xác định từng việc nên, không nên làm khi người thân bị mệt, đau mỏi xương khớp,.. hay khi bị sốt, đau đầu, đau bụng, đau người hoặc bị thương ở chân,… để viết vào các thẻ giấy màu. Sau đó từng đội dán hoặc đính các thè đã viết vào các cột trên bảng kẻ sẵn. Đội nào nêu được nhiêu việc nên và không nên làm hơn, đội đó sẽ thắng cuộc.   |  |  | | --- | --- | | Việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm | Việc không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm | |  |  |   **-** GV tổ chức cho HS tham gia phân tích, tổng hợp, bổ sung những việc nên và không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Các nhóm tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận. | **2. Xác định việc nên, không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm**  *(Bảng kết quả ở cuối bài học)* |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3. Sắm vai thể hiện kĩ năng chăm sóc người thân.**

**a. Mục tiêu:**HS vận dụng được cách chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm phù hợp với một vài tình huống giả định.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS tìm hiểu và hoạt động theo nhóm.

**c. Sản phẩm:**HS nắm được một số phương pháp chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm thường được áp dụng.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận (theo cặp hoặc theo nhóm), sau đó yêu cầu HS sắm vai thể hiện cách giải quyết các tình huống được nêu trong SGK. GV có thể bổ sung tình huống khác phù hợp với thực tế.  *+ TH1: Mấy hôm nay bố Lan phải giải quyết một số công việc phức tạp nên rất mệt mỏi. Trong bữa ăn, Lan thấy bố uể oải, ăn không ngon miệng.*  *+ TH2: Ông của Vinh bị ốm nặng phải nằm viện. Ngày cuối tuần, Vinh được nghỉ học nên đến bệnh viện trông ông. Đột nhiên ông lên cơn ho và muốn nôn.*  -GV lưu ý HS: *Khi sắm vai cần thể hiện rõ kĩ năng chăm sóc như Làm gì và làm như thế nào?*  - Mời đại diện các nhóm sắm vai thể hiện cách giải quyết tình huống đã thống nhất trong nhóm.  - Sau khi HS sắm vai thể hiện cách xử lí từng tình huống, GV tổ chức cho HS tham gia nhận xét, đưa ra các cách xử lí tích cực khác, cùng phân tích điểm phù hợp của từng cách chăm sóc mà HS thực hiện trong bối cảnh cụ thể.  - GV kết luận hoạt động dựa vào cách xử lí của HS và bổ sung thêm những cách xử lí tích cực khác.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Các nhóm tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS.  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **3. Sắm vai thể hiện kĩ năng chăm sóc người thân**  Xử lí tình huống:  - Tình huống 1:  + Pha nước cam và mang cho bố uống sau bữa ăn.  + Đấm lưng, xoa bóp và hỏi xem bố có món gì đặc biệt muốn ăn không để mẹ và mình cùng nhau làm trong bữa cơm sau.  - Tình huống 2:  + Đỡ ông dậy, lấy xô, chậu,… cho ông nôn.  + Rót nước ấm cho ông uống và gọi bác sĩ nếu ông có dấu hiệu mệt hơn. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Vận dụng kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng, củng cố được kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm trong thực tiễn cuộc sống ở gia đình.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS nắm chắc các kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS về nhà: *Thể hiện kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, sốt, đau đầu, đau bụng, đau người, chân tay,...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **4. Vận dụng kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm**  ***Kết luận chung:***  - Chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm là thể hiện trách nhiệm của các em đối với gia đình.  - Quan tâm, yêu thương người thân khi bị mệt, ốm chưa đủ, các em còn cần phải biết chăm sóc đúng cách và thể hiện bằng hành động phù hợp.  - Khi các em thể hiện tốt kĩ năng chăm sóc người thân bị mệt, ốm sẽ làm cho người thân cảm thấy ấm áp, hạnh phúc và khoẻ hơn. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 19. Kế hoạch lao động tại gia đình.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm** | **Việc không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm** |
| Cho người thân uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ. | Cho uống nước chanh lúc đói. |
| Lựa chọn cách chăm sóc người thân phù hợp với từng trường hợp mệt, ốm. | Làm theo mọi yêu cầu của người thân lúc mệt, dù điều đó có thể gây ra những hậu quả khó lường. |
| Cân nhắc, lựa chọn để đáp ứng nhu cầu phù hợp với tình trạng, bối cảnh cụ thể. | Tuỳ tiện chăm sóc người thân theo ý chủ quan, cho người thân uống thuốc tuỳ tiện. |
| Cách chăm sóc người thân phải phù hợp với từng loại bệnh. Nếu không biết cách chăm sóc đúng cần hỏi người có kinh nghiệm. | Áp dụng một cách chăm sóc chung cho tất cả các biểu hiện mệt, ốm. |
| Thường xuyên theo dõi diễn biến sức khoẻ của người thân, thông báo cho những người thân khác hoặc bác sĩ để đưa đi bệnh viện nếu cần thiết. | Lơ là dõi theo diễn biến sức khoẻ của người thân khi bị mệt, ốm. |
| Chăm sóc người thân khi bị sốt… | Chăm sóc người thân khi bị sốt… |
| Chăm sóc người thân khi bị đau bụng… | Chăm sóc người thân khi bị đau bụng… |
| Chăm sóc người thân khi bị đau đầu… | Chăm sóc người thân khi bị đau đầu… |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 18 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về những việc đã làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- HS chia sẻ được những việc đã làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng

sau giờ học của HS.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Những việc các em đã làm được thể hiện kĩ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm.

+ Em đã thực hiện những việc đó như thế nào?

+ Cảm xúc của người thân khi được em chăm sóc ra sao? Em cảm thấy như thế nào khi làm được những việc đó?

- GV yêu cầu HS trong lớp tập trung, chú ý lắng nghe khi các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- GV khen ngợi những HS đã thực hiện được kĩ năng chăm sóc người thân chu đáo, đúng cách và động viên những HS khác học hỏi kinh nghiệm từ các bạn.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 5. EM VỚI GIA ĐÌNH

## Tuần 19 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Diễn đàn “Bổn phận, trách nhiệm của người con trong gia đình”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Thể hiện được quan điểm của mình về bổn phận, trách nhiệm đối với gia đình.
* Sử dụng tư duy phản biện để phản đối những quan điểm chưa phù hợp, thuyết phục người khác tham gia việc thực hiện bổn phận, trách nhiệm của người con đối với gia đình, trên cơ sở đó phát triển tình cảm gắn bó và trách nhiệm với gia đình.
* Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.
* Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Xây dựng kịch bản tổ chức diễn đàn.
* Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách dẫn/ giới thiệu mục tiêu của diễn đàn, các tham luận và các ý kiến tham gia diễn đàn.
* Phân công các lớp chuẩn bị hoặc để các lớp đăng kí tham luận về bổn phận, trách nhiệm đối với gia đình, ví dụ:
* Vì sao chúng ta phải thực hiện bổn phận, trách nhiệm với gia đình?
* Thế nào là bổn phận, trách nhiệm của người con đối với gia đình? Ở lứa tuổi HS, bổn phận và trách nhiệm đối với gia đình thể hiện như thế nào?
* Bạn có lời khuyên gì cho những người chỉ biết đòi hỏi quyển lợi, chưa ý thức được bổn phận, trách nhiệm đối với gia đình?
* TPT phối hợp với GVCN các lớp giám sát, hỗ trợ và góp ý cho HS chuẩn bị tham luận do lớp mình đảm nhiệm.

**2. Đối với HS**

* HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của TPT xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn.
* HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn vào diễn dàn và giới thiệu các tham luận trong diễn đàn.
* HS các lớp chuẩn bị các tiết mục văn nghệ để trình điễn đan xen trong diễn đàn.
* HS các lớp chuẩn bị ý kiến trao đổi thêm trong điễn đàn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: “Bổn phận, trách nhiệm của người con trong gia đình”**

* MC nói về mục tiêu, nội dung của diễn đàn và để nghị các bạn lắng nghe, tham gia chia sẻ ý kiến, quan điểm cá nhân về các nội dung này.
* Mở đầu diễn đàn là tham luận: “Vì sao chúng ta phải thực hiện bổn phận, trách nhiệm với gia đình?”
* MC để nghị các HS đặt câu hỏi cho tác giả của tham luận hoặc bình luận về tham luận.
* Tác giả của tham luận trả lời câu hỏi (nếu có).
* Tiếp theo là tham luận: “Thế nào là bổn phận, trách nhiệm của người con đối với gia đình? Ở lứa tuổi HS, bổn phận và trách nhiệm đối với gia đình thể hiện như thế nào?”.
  + Các ý kiến, câu hỏi và trả lời sau mỗi tham luận được MC cổ vũ, khích lệ. MC chốt lại những ý kiến thống nhất và nêu ra những vấn để còn đang đa chiều. MC cũng có thể tham vấn thêm ý kiến của TPT, các thầy cô giáo,... về các vấn để khó kết luận.
* Cuối cùng là tham luận: “Bạn có lời khuyên gì cho những người chỉ biết đòi hỏi quyền lợi, chưa ý thức được bổn phận, trách nhiệm đối với gia đình?”.
  + Lưu ý: MC nên sắp xếp một số các tiết mục văn nghệ xen kẽ các tham luận, các ý kiến trao đổi để làm cho diễn đàn thêm phong phú, hấp dẫn và không bị nhàm chán.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia diễn đàn và suy nghĩ về trách nhiệm của bản thân đối với gia đình.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Yêu cầu HS chia sẻ với gia đình những cảm xúc, suy nghĩ về trách nhiệm của bản thân sau khi tham gia diễn đàn.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 19 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Kế hoạch lao động tại gia đình

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Chia sẻ được kinh nghiệm lao động tại gia đình.

- Xây dựng được kế hoạch lao động tại gia đình.

- Rèn luyện được kĩ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch; phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Video về hoạt động lao động của HS tại gia đình hoặc trò chơi phù hợp để tổ chức trong hoạt động khởi động.
* Sưu tầm những câu chuyện về lao động tại gia đình của một số HS đã hoặc đang học ở trường.

**2. Đối với HS:**

* Những công việc đã làm, kế hoạch lao động đã thực hiện tại gia đình, nếu có.
* Sưu tầm những tình huống và các câu chuyện về lao động tại gia đình của các bạn.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Nhanh tay nhanh mắt”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, từng bước làm quen bài học.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình, phân loại và sắp xếp được các loại sách, vở, đồ dùng học tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *GV mời 6 học sinh lên bảng, chia thành 2 đội chơi. Mỗi đội sẽ có một hộp gồm sách vở và các đồ dùng học tập bị để lẫn lộn. Trong thời gian 3 phút, hai đội lần lượt sắp xếp chúng theo từng nhóm: sách giáo khoa, vở viết, bút, thước và đồ dùng học tập khác. Nhóm nào sắp xếp nhanh và chính xác hơn sẽ giành chiến thắng.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chia đội chơi trò chơi, các bạn khác ở dưới cổ vũ nhiệt tình cho hai đội.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV kiểm tra đáp án, tuyên bố đội dành chiến thắng.

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Kế hoạch lao động tại gia đình**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về kế hoạch lao động tại gia đình.**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được những công việc lao động đã làm tại gia đình để góp phần tăng thu nhập (nếu có) và cách xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ (theo nhóm, chung cả lớp) về những nội dung sau:  *+ Em đã tham gia thực hiện những hoạt động lao động nào tại gia đình? Trong số đó, hoạt động nào em thực hiện thường xuyên?*  *+ Em đã chủ động sắp xếp hoạt động lao động tại gia đình như thế nào để thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập?*  *+ Em có kế hoạch cụ thể về lao động tại gia đình không? Nếu có, kế hoạch lao động tại gia đình của em đã được xây dựng như thế nào?*  - HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ.  - GV đưa ra nhận xét về hoạt động lao động tại gia đình của HS và lưu ý.  - GV tổng hợp các ý kiến trình bày của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **1.** **Tìm hiểu về kế hoạch lao động tại gia đình**  - HS chia sẻ theo hướng dẫn của GV.  Gợi ý:  + Những hoạt động lao động tại gia đình mà em đã tham gia: đi chợ, dọn nhà, rửa bát, tưới cây, bán hàng.  + Những hoạt động thực hiện thường xuyên: dọn nhà, rửa bát, bán hàng.  + Em đã sắp xếp các hoạt động lao động tại gia đình vào thời gian rảnh hoặc sau khi làm bài tập xong để có thể vừa hoàn thành nhiệm vụ trên lớp, vừa giúp đỡ được cho gia đình.  + Em có kế hoạch cụ thể về lao động tại gia đình. Kế hoạch được xây dựng dựa trên các yếu tố: mục tiêu lao động, thời gian, điều kiện và phương tiện thực hiện.  => Lưu ý: Để chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập và trách nhiệm lao động giúp gia đình cần có kế hoạch cụ thể. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình của em.**

**a. Mục tiêu:**HS xây dựng được kế hoạch lao động tại gia đình của bản thân.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS tìm hiểu và hoạt động theo nhóm.

**c. Sản phẩm:**HS nắm được một số phương pháp chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm thường được áp dụng.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS suy nghĩ để xác định những hoạt động lao động em dự định hoặc có thể làm tại gia đình.  - HS thảo luận về cách xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình. Ghi những hoạt động lao động em có thể làm vào giấy và chia sẻ với bạn để có thể điểu chỉnh, bổ sung những việc phù hợp, khả thi.  - Yêu cầu HS dựa vào những hoạt động lao động có thể làm để xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình của bản thân phù hợp theo gơi ý đưới đây:    - Tổ chức cho HS chia sẻ kế hoạch lao động tại gia đình và lắng nghe góp ý từ các bạn.  - HS hoàn thiện kế hoạch lao động tại gia đình của mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một HS bất kì chia sẻ kết quả hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Các HS tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động của HS.  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **2. Xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình của em**  - HS xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình dựa theo hướng dẫn của GV.  *(Gợi ý bảng kế hoạch lao động ở cuối bài)* |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình đã xây dựng và biết điều chỉnh cho phù hợp sau khi thực hiện.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS áp dụng được kế hoạch đã đề ra vào thực tế.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS về nhà:  - Thực hiện lao động tại gia đình theo kế hoạch đã xây dựng (yêu cầu HS ghi chép và có thể quay video để chia sẻ).  - Điều chỉnh kế hoạch nếu thấy chưa thực sự phù hợp để có thể thực hiện tốt hơn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **3. Thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình**  ***Kết luận chung:***  - Bên cạnh nhiệm vụ học tập, chúng ta còn cần tự giác, chủ động tham gia lao động tại gia đình để thể hiện trách nhiệm của người con đối với gia đình.  - Chúng ta cần xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình để thực hiện hài hoà với nhiệm vụ học tập.  - Cần điều chỉnh sau khi thực hiện để kế hoạch phù hợp, khả thi hơn. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 20. Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình.***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động lao động** | **Mục tiêu** | **Thời gian** | **Điều kiện, phương tiện** | **Kết quả mong đợi** |
| 1 | Dọn nhà | 30 – 40 phút | - Sau khi đi học về/ sáng cuối tuần.  - Chổi, khăn lau, xô đựng nước,… | - Nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp.  - Nhận được sự khen gợi của bố mẹ. |
| 2 | Rửa bát | 15 – 20 phút | - Sau bữa ăn.  - Găng tay, nước rửa bát,… | - Bát đũa sạch sẽ.  - Đồ dùng bếp được sắp xếp đúng vị trí. |
| 3 | Bán hàng | - | Sau khi hoàn thành xong BTVN và có thời gian rảnh. | Thu nhập từ việc bán hàng của gia đình tăng lên. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 19 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- HS chia sẻ được việc thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình và việc điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

- GV thu thập được thông tin phản hồi kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học của HS.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Cách thức em đã thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình (nếu đã quay video thì trình chiếu cho các bạn trong lớp xem).

+ Kế hoạch lao động tại gia đình của em, những điều chỉnh trong kế hoạch em đã lập và cách điều chỉnh (nếu có).

+ Cảm xúc của người thân khi em chủ động thực hiện kế hoạch lao động tại gia đình.

GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe tích cực trong khi các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.

- HS chia sẻ kết quả vận dụng.

- GV khen ngợi những HS đã thực hiện được kế hoạch lao động tại gia đình và động viên HS khác học tập những việc bạn mình đã làm được.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 5. EM VỚI GIA ĐÌNH

## Tuần 20 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Toạ đàm “Lắng nghe tích cực để thấu hiểu”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Nêu được ý nghĩa và sự cần thiết của việc lắng nghe tích cực.
* Kể được những yêu cầu cần thể hiện sự lắng nghe tích cực.
* Có nhu cầu vận dụng các yêu cầu cần thể hiện khi lắng nghe tích cực.
* Hình thành được kĩ năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá.
* Phát triển được năng lực hợp tác, tư duy phản biện, tôn trọng giá trị.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

Địa điểm, hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

* Bàn, ghế kê trên sân khấu/bục để những HS tham gia toạ đàm ngồi (số lượng khoảng 8 đến 10 người).
* Xây dựng kịch bản tiểu phẩm (dựa vào một số yêu cầu lắng nghe tích cực được để cập ở cuối Hoạt động 2 để xây dựng) và tổ chức toạ đàm.
* Tư vấn cho lớp trực tuần, HS được chọn làm MC cách dẫn/giới thiệu mục tiêu của toạ đàm, tiểu phẩm về lắng nghe tích cực và nội dung toạ đàm.
* Lựa chọn HS tham gia thể hiện tiểu phẩm.
* Đưa ra các câu hỏi về sự lắng nghe tích cực cho các lớp suy nghĩ, chuẩn bị cho toạ đàm, ví dụ:
  + Vì sao chúng ta phải biết lắng nghe tích cực/ vì sao nói “lắng nghe để thấu hiểu”?
  + Thế nào là lắng nghe tích cực? Đưa ra những ví dụ thực tế thể hiện sự lắng nghe tích cực và chưa biết lắng nghe tích cực.
  + Những điều cần thể hiện khi lắng nghe tích cực hoặc những yêu cầu về lắng nghe tích cực.
* TPT phối hợp với GVCN các lớp giám sát, hỗ trợ và góp ý cho HS chuẩn bị các nhiệm vụ do lớp mình đảm nhiệm.

**2. Đối với HS**

* HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của TPT xây dựng kế hoạch tổ chức toạ đàm.
* HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung đề dẫn vào tiểu phẩm biết lắng nghe tích cực và giới thiệu các cá nhân tham gia toa đàm.
* HS các lớp chuẩn bị ý kiến trao đổi thêm trong toa đàm, nếu có.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: “Lắng nghe tích cực để thấu hiểu”**

* MC giới thiệu những người thể hiện tiểu phẩm và yêu cầu HS toàn trường theo dõi, nhận xét về thái độ, hành vi của nhân vật trong tình huống khi nghe ý kiến của người khác.
* MC hỏi ý kiến nhận xét của các bạn ngồi dưới sau khi xem xong tiểu phẩm và ghi nhận những ý kiến không trùng lặp.
* MC mời các bạn tham gia toạ đàm tập trung làm rõ những nội dung sau:
  + Vì sao chúng ta phải biết lắng nghe tích cực/vì sao nói “lắng nghe để thấu hiểu”?
  + Thế nào là lắng nghe tích cực? Đưa ra những ví dụ thực tế thể hiện sự lắng nghe tích cực và chưa biết lắng nghe tích cực.
  + Những điều cần thể hiện khi lắng nghe tích cực hoặc những yêu cầu về lắng nghe tích cực.
* MC yêu cầu các bạn ngồi dưới lắng nghe để hiểu và có thể tham gia ý kiến. Sau từng câu hỏi/ nội dung trên có thể mời các bạn ngồi đưới bổ sung ý kiến của mình.
* Kết thúc toạ đàm TPT hoặc MC tổng hợp, khải quát các ý kiến:
  + Cần phải biết lắng nghe tích cực để tiếp nhận thông tin chính xác mà người giao tiếp với mình muốn truyền đạt, chia sẻ hoặc để thấu hiểu cảm xúc, tâm trạng của người đó. Đồng thời lắng nghe tích cực để thể hiện sự tôn trọng người đang giao tiếp với mình.
  + Lắng nghe tích cực là sự tập trung tâm trí vào việc lắng nghe người đang nói, thể hiện bằng ngôn ngữ cơ thể, ánh nhìn, dáng người, sự chăm chú lắng nghe,... và phản hồi một cách chu đáo.
  + Những điều cần thể hiện, yêu cẩu khi lắng nghe tích cực:
* *Dừng việc đang làm để nghe, mắt nhìn vào người đang nói.*
* *Chăm chú vào việc tiếp nhận thông tin cũng như thiện chí của người giao tiếp.*
* *Tư duy đa chiều, đặc biệt theo hướng suy nghĩ tích cực về ý kiến của người giao tiếp.*
* *Đặt mình vào vị trí của người giao tiếp để hiểu cảm xúc và nhìn vẫn để theo lăng kính của họ để thấu hiểu.*
* *Trong quá trình nghe nếu cảm thấy chưa hiểu đúng ý người nói, cần hỏi lại xem mình hiểu như thế có đúng không để kiểm tra thông tin tiếp nhận được.*
* *Kiên trì chờ người giao tiếp nói xong mới phản hồi ý kiến của mình.*

Lưu ý: MC nên sắp xếp các tiết mục văn nghệ xen kẽ để buổi toạ đàm thêm phong phú, hấp dẫn và không bị nhàm chán.

**ĐÁNH GIÁ**

TPT mời một số HS chia sẻ cảm xúc và nhu cẩu vận dụng lắng nghe tích cực trong giao tiếp sau khi tham gia toạ đàm.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

Yêu cầu HS hằng ngày vận dụng lắng nghe tích cực trong giao tiếp với mọi người.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 20 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nhận biết và chia sẻ được những biểu hiện của sự lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.

- Xác định được yêu cầu của việc lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.

- Thể hiện được kĩ năng lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.

- Rèn luyện được kĩ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng lắng nghe tích cực; phẩm chất nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Sưu tầm video về lắng nghe tích cực, chưa lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình (hoặc nói về lắng nghe tích cực trong giao tiếp với người khác) để sử dụng trong hoạt động khởi động.
* Sưu tầm một số tình huống hay câu chuyện về lắng nghe tích cực/ chưa lắng nghe các thành viên trong gia đình để chia sẻ hoặc thay thế tình huống trong SGK (nếu có tình huống phù hợp hơn).

**2. Đối với HS:**

* Những trải nghiệm của bản thân về lắng nghe tích cực/ chưa lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.
* Sưu tầm những tình huống và các câu chuyện về lắng nghe tích cực/chưa lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho HS xem video, trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:**HS chú ý quan sát để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho học sinh xem video: https://www.youtube.com/watch?v=U1D3D9ZGnRc&t=8s

- GV đặt câu hỏi: *Hãy nêu nội dung và ý nghĩa của video em vừa xem?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi của GV.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV kiểm tra và đưa ra đáp án đúng:

*+ Nội dung: Kể về chuyện đi mua giày của một người phụ nữ và cách ứng xử của cửa hàng khi nhận được phản hồi không tốt.*

*+ Ý nghĩa: Chúng ta cần phải biết lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp, chia sẻ từ người khác.*

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình**.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về sự lắng nghe tích cực và ý kiến của người thân trong gia đình.**

**a. Mục tiêu**: HS nhận biết được những biểu hiện và yêu cầu của lắng nghe tích cực trong gia đình.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS nghiên cứu trường hợp trong SGK:  *Thời gian gằn đây Hiếu dành nhiều thời gian đi chơi với bạn và ít quan tâm đến gia đình hơn. Nhiều khi mải chơi với bạn, Hiếu sao nhãng cả việc học và bỏ mặc em ốm nằm ở nhả. Bố mẹ nhận thấy rõ sự thay đổi này, nên đã dành thời gian góp ý để Hiểu điều chỉnh lại.*  *Trong khi bố mẹ nỏi chuyện với Hiếu, Hiếu không nhìn bố hay mẹ, mà mắt vẫn không rời mân hình ti vi. Vì cho răng mình đã lớn mà bó mẹ vẫn muốn can thiệp vào quan hệ bạn bè của mình, nên chưa chờ bố mẹ nói xong Hiếu đã cãi lại: "Sao bố mẹ ứ thích can thiệp vào cuộc sống của con thế?".*  *Bố mẹ nhìn Hiếu với ánh mắt buôn rầu và thất vọng.*  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi:  *+ Nhận xét về thái độ và cách tiếp nhận ý kiến của bạn Hiếu.*  *+ Đưa ra cách thể hiện sự lắng nghe tích cực trong tình huống này.*  *+ Chỉ ra ý nghĩa của việc lắng nghe tích cực ý kiến của các thành viên trong gia đình.*  - GV gợi ý HS dựa vào những yêu cầu thể hiện lắng nghe tích cực đã được để cập đến trong buổi toa đàm “Lắng nghe tích cực để thấu hiểu” để đưa ra ý kiến và yêu cầu HS đưa ra những ý kiến không trùng lặp.  - Sau khi HS nêu hết các ý kiến GV chốt lại.  - GV khuyến khích HS chia sẻ thêm những tình huống đã quan sát được trong thực tế thể hiện việc ai đó biết lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình họ.  - GV tổ chức cho HS thảo luận, xác định các yêu cầu về lắng nghe tích cực.  - GV gợi ý HS dựa vào kết quả nghiên cứu tình huống ở Hoạt động 1 và các ý kiến chia sẻ trong lớp để xác định các yêu cầu về lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ các thành viên trong gia đình.  - GV cùng HS tổng hợp các yêu cầu lắng nghe tích cực người thân trong gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS đại diện trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **1.** **Tìm hiểu về sự lắng nghe tích cực và ý kiến của người thân trong gia đình**  Nhận xét:  - Thái độ của Hiếu chưa thể hiện sự tôn trọng và muốn lắng nghe sự góp ý, khuyên bảo của bố mẹ.  - Trong tình huống này, để thể hiện sự lắng nghe tích cực Hiếu phải:  + Dừng xem tivi, tập trung nghe bố mẹ nói để hiểu cảm xúc và tâm trạng cũng như mong muốn của bố mẹ.  + Chờ bố mẹ nói xong mới trình bày suy nghĩ, ý kiến của mình.  + Không nên cãi lại bố mẹ mà phải đặt mình vào vị trí của bố mẹ để thấu hiểu nỗi lòng của họ.  - Chúng ta cần phải biết lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp và sự chia sẻ từ người thân trong gia đình vì họ luôn muốn những điều tốt nhất cho chúng ta.  + Cần tránh việc làm cho những người thân yêu bị tổn thương khi họ có những góp ý với mong muốn tốt hơn cho chúng ta.  + Mặt khác, những người thân trong gia đình cũng cần chia sẻ, đồng cảm và thấu hiểu nhau.  ***Kết luận:***  Những yêu cầu lắng nghe tích cực người thân trong gia đình:  - Dừng những việc đang làm để tập trung nghe người thân nói, chia sẻ.  - Dõi theo cảm xúc của người nói,  - Đặt mình vào vị trí người thân để thấu hiểu.  - Nghe với thiện chí và suy nghĩ tích cực là người thân luôn muốn tốt cho mình và họ cần được chia sẻ, cảm thông.  - Chỗ nào chưa chắc chắn hiểu đúng cần hỏi lại cho rõ, tránh hiểu lầm.  - Sau khi nghe người thân nói hết hãy chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc của mình một cách chân thành và thiện chí.  - Nếu có gì còn khúc mắc nên thật lòng giải bày. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Sắm vai thể hiện cách lắng nghe tích cực.**

**a. Mục tiêu:**HS lựa chọn và thể hiện được cách ứng xử phù hợp với việc lắng nghe tích cực trong những tình huống cụ thể.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS tìm hiểu và hoạt động theo nhóm.

**c. Sản phẩm:**HS biết cách ứng xử phù hợp khi thực hiện lắng nghe tích cực trong gia đình.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận (theo cặp hoặc theo nhóm), sau đó yêu cầu HS sắm vai thể hiện cách giải quyết 2 tình huống nêu trong SGK. Có thể đưa thêm tình huống lắng nghe tích cực gần gũi với HS để HS đưa ra cách xử lí.  *+ TH1:*  *Do ham chơi trò chơi điện tử nên Hảo quên cả thời gian dành cho học tập, lao động giúp gia đình. Mẹ lo lắng và nói với Hảo: “Gần đây con đã làm cho mẹ buồn. Từ nay, con chỉ được chơi trỏ chơi điện tử khi nào đã hoàn thành việc nhà và học, làm bài xong”.*  *+ TH2:*  *Hương muốn sau này trở thành công an nhưng bố mẹ cho rằng, nghề này không phù hợp với cơn gái và đã khuyên Hương nên đi theo nghề giáo viên của mẹ.Hương cảm thây bị áp đặt và tỏ ra khó chịu.*  - Sau khi HS sắm vai thể hiện cách xử lí từng tình huống, GV tổ chức cho HS tham gia nhận xét, đưa ra các biểu hiện lắng nghe tích cực khác, cùng phân tích điểm phù hợp của từng biểu hiện.  - GV kết luận kết quả hoạt động dựa vào cách thể hiện lắng nghe tích cực của HS và bổ sung thêm những biểu hiện lắng nghe tích cực khác, nếu có.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Các nhóm tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động nhóm của HS.  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **2. Sắm vai thể hiện cách lắng nghe tích cực**  Xử lí tình huống:  - TH1: Hảo cần phải thể hiện sự ăn năn, xin lỗi mẹ vì dạo gần đây đã quá ham chơi mà bỏ bê việc học, việc nhà và hứa sẽ chỉ chơi điện tử trong thời gian được cho phép.  - TH2: Hương nên chờ bố mẹ nói xong, sau đó thẳng thắn bày tỏ ý kiến, quan điểm của bản thân về nghề nghiệp mong muốn, hi vọng bố mẹ có thể tôn trọng và ủng hộ quyết định của mình.  \ |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Rèn luyện kĩ năng lắng nghe tích cực trong gia đình.**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được những yêu cầu lắng nghe tích cực người thân trong gia đình để nhận ra những điều cần thay đổi trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS hiểu và nắm chắc các kĩ năng lắng nghe tích cực trong gia đình.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS về nhà: *Thực hiện lắng nghe tích cực người thân trong các tình huống hằng ngày, tiếp thu ý kiến xách đáng của họ và thay đổi những hành vi chưa phù hợp.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **3. Rèn luyện kĩ năng lắng nghe tích cực trong gia đình**  ***Kết luận chung:***  Lắng nghe tích cực là một kĩ năng cần thiết trong giao tiếp hằng ngày với người thân trong gia đình. Nó giúp mọi thành viên trong gia đình thấu hiểu, chia sẻ và đồng cảm với nhau, tạo nên sự gắn bó chặt chẽ và tạo dựng hạnh phúc bền vững của gia đình.  Vì vậy, các em cẩn thường xuyên thực hiện các yêu cầu thể hiện sự lắng nghe tích cực và thường xuyên rên luyện để có kĩ năng lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 21. Giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.***

|  |  |
| --- | --- |
| Việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm | Việc không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm |
| Cho người thân uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ. | Cho uống nước chanh lúc đói. |
| Lựa chọn cách chăm sóc người thân phù hợp với từng trường hợp mệt, ốm. | Làm theo mọi yêu cầu của người thân lúc mệt, dù điều đó có thể gây ra những hậu quả khó lường. |
| Cân nhắc, lựa chọn để đáp ứng nhu cầu phù hợp với tình trạng, bối cảnh cụ thể. | Tuỳ tiện chăm sóc người thân theo ý chủ quan, cho người thân uống thuốc tuỳ tiện. |
| Cách chăm sóc người thân phải phù hợp với từng loại bệnh. Nếu không biết cách chăm sóc đúng cần hỏi người có kinh nghiệm. | Áp dụng một cách chăm sóc chung cho tất cả các biểu hiện mệt, ốm. |
| Thường xuyên theo dõi diễn biến sức khoẻ của người thân, thông báo cho những người thân khác hoặc bác sĩ để đưa đi bệnh viện nếu cần thiết. | Lơ là dõi theo diễn biến sức khoẻ của người thân khi bị mệt, ốm. |
| Chăm sóc người thân khi bị sốt… | Chăm sóc người thân khi bị sốt… |
| Chăm sóc người thân khi bị đau bụng… | Chăm sóc người thân khi bị đau bụng… |
| Chăm sóc người thân khi bị đau đầu… | Chăm sóc người thân khi bị đau đầu… |

## Tuần 20 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về việc rèn luyện kĩ năng lắng nghe tích cực trong gia đình

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- HS chia sẻ được việc thay đổi để rèn kĩ năng lắng nghe tích cực các thành viên trong gia đình.

- GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học của HS.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV khích lệ HS trong lớp chia sẻ về:

+ Việc xin lỗi bố mẹ, người thân vì không chịu lắng nghe một cách tích cực.

+ Sự thay đổi bản thân để thực hiện lắng nghe tích cực người thân trong các tình huống hằng ngày.

+ Cảm xúc của người thân khi em thể hiện lắng nghe tích cực. Em cảm thấy thế nào khi thay đổi được những điều đó?

* GV yêu cầu HS trong lớp lắng nghe các bạn chia sẻ để học tập hoặc trao đổi kinh nghiệm.
* GV khen ngợi những HS đã thay đổi để thể hiện lắng nghe tích cực người thân và động viên những HS khác học tập những việc bạn mình đã làm được.

- Tổ chức cho HS đánh giá kết quả tham gia các hoạt động của Chủ để 5.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 6. EM VỚI CỘNG ĐỒNG

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau chủ đề này, HS:

* Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.
* Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.
* Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè
* tham gia.
* Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.
* Rèn luyện kĩ năng giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn để, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 21 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Diễn đàn “Học sinh trung học cơ sở giao tiếp ứng xử có văn hoá”

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Nhận thức được những hành vu giao tiếp, ứng xử chưa có văn hoá như chế giễu, chê bai, kì thị và làm tổn thương người khác, không tuân theo các quy tắc ứng xử nơi công cộng,…
* Biết thể hiện sự không đồng tình với những hành vi chế giễu, kì thị làm tổn thương người khác.
* Hình thành ý thức tôn trọng các quy tắc ứng xử trong cộng đồng để giữ gìn hành vì ứng xử có văn hoá.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Mời một cán bộ công an địa phương tham gia vào diễn dàn.
* Hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động.
* Hướng dẫn HS lớp trực tuần đóng vai vở kịch “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”.
* Một vài món quà nhỏ tặng HS phát biểu ý kiến trong giờ Sinh hoạt dưới cờ (nếu có thể).
* Các tình huống thể hiện hành vi ứng xử chưa có văn hoá khi tham gia các hoạt động cộng đồng.

**2. Đối với HS**

* Lớp trực tuần đọc kĩ tình huống và luyện tập đóng vai vở kịch “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”
* Chuẩn bị các đồ dùng, trang phục phù hợp.
* Các lớp cử đại điện tham gia cuộc thi “Lựa chọn hành vi ứng xử đẹp” trong diễn đàn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: HS Trung học cơ sở với giao tiếp, ứng xử có văn hoá**

*Phần 1: Xem tiểu phẩm “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”.*

* HS lớp trực tuần giới thiệu vở kịch và các vai diễn/ nhân vật của vở kịch.
* HS trong trường xem và theo dõi vở kịch “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”.
* HS các khối lớp đưới sân trường trả lời câu hỏi của GV TPT: Sự miệt thị có thể gây ra những tổn thương nào cho con người?

*Phần 2: Nghe nói chuyện về hành vi ứng xử văn minh.*

* Mời cán bộ công an nói về những hành vi ứng xử văn minh trên đường phố và nơi công cộng như:
  + Giúp người già qua đường, nhường trẻ em hoặc phụ nữ mang thai trên các phương tiện công cộng.
  + Không đi xe dàn hàng ngang trên đường phố.
  + Không chen lấn xô đẩy trong đám đông.
  + Không phá hoại của công,…

*Phần 3: Xử lí tình huống thể hiện hành vi ứng xử có văn hoá.*

* GV TPT lựa chọn 5 em HS đại diện cho mỗi khối lớp để tham gia giải đáp tình huống giao tiếp, ứng xử có văn hoá.
* BGK gồm: Đại điện cán bộ quản lí của nhà trường (Hiệu trưởng hoặc Hiệu phó), GV trong trường.
* BGK sẽ chấm điểm cho mỗi đội và tìm ra đội có câu trả lời hay nhất.

Nội dung của các tình huống như sau:

* Tình huống 1: Em nhìn thấy một người dàn ông trong bệnh viện đang hút thuốc lá, xung quanh là bệnh nhân trẻ em. Trên tường có biển cấm hút thuốc lá.
* Tình huống 2: Một nhóm 3 bạn HS đạp xe dàn hàng ngang trên đường đi học về.
* Tình huống 3: Một người công nhân quét rác đang đọn rác trong ngõ, một bạn HS đi từ xa đã cố gắng ném túi rác vào thùng nhưng túi rác bản tung toé ra ngoài.
* Tình huống 4: Một nhóm HS đã bắt nạt và đăng ảnh xấu xí của một bạn lên nhóm thông tin chung của lớp.
* Các nhóm có 2 phút thảo luận rồi đưa ra câu trả lời cho mỗi tình huống.
* BGK cho điểm, lựa chọn và tặng quà cho nhóm có câu trả lời hay nhất.

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS nêu những điều mình thích và cảm xúc của bản thân sau khi tham gia diễn đàn.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS quan sát và thể hiện các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá ở nơi công cộng.

**PHẦN PHỤ LỤC**

Gợi ý nội dung vở kịch “Miệt thị ngoại hình cũng là bạo lực”:

*Hà là học sinh lớp 8D1, có thân hình mập mạp và lớn hơn so với độ tuổi. Hà thường xuyên bị một nhóm bạn trong lớp miệt thị, chê bai ngoại hình với các từ ngữ khiếm nhã như: béo, xấu, chân thì to như cột dình và dáng thì “thô hơn con trai”. Hà cảm thấy xấu hổ và rất áp lực vì điều này, đã có lúc chính em cũng tự chế giễu bản thân mình và muốn “trốn cả thế giới”.*

*Linh là bạn ngồi cùng bàn với Hà, và cũng là người từng bị các bạn trong lớp chế giễu vì thân hình mảnh mai của mình nên Linh có sự đồng cảm và đã bênh vực mỗi khi Hà bị bắt nạt. Sự đồng cảm, chia sẻ của Linh đã giúp Hà dần lấy lại sự tự tin vì cảm thấy mình không cô đơn, không lẻ loi.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 21 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Xác định được các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá.

- Rèn luyện được kĩ năng giao tiếp, ứng xử có văn hoá trong cuộc sống hằng ngày.

- Hình thành được thái độ tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt để có hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Các mảnh giấy màu được cát theo hình ngôi sao, tam giác, tròn, vuông, đám mây. Mỗi hình này lại được cắt làm hai mảnh.
* Giấy A0, A4 trắng, kéo, bút sáp màu.
* Tìm hiểu về hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và giao tiếp, ứng xử có văn hoá ở HS (Thông tư 06/2019/TT- BGDĐT về Bộ quy tắc ứng xử trong trưởng học).
* Các tình huống được in sẵn để phát cho các nhóm.
* Đáp án cho phần trả lời của 2 tình huống trong Hoạt động 3 (SGK, trang 42).

**2. Đối với HS:**

* Nghiên cứu các tình huống.
* Tìm hiểu về các hành vì giao tiếp, ứng xử có văn hoá của HS.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Đi tìm mảnh ghép”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, từng bước làm quen bài học.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ GV phát cho HS các mảnh ghép giấy bằng nhau.*

*+ Hướng dẫn HS đi tìm một người bạn trong lớp đang có một mảnh giấy khác màu có thể ghép với mảnh ghép của mình tạo thành một hình trọn vẹn.*

*+ Mời HS chia sẻ với nhau về 3 niềm vui mà các em có được trong tuần qua.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của GV.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV quan sát và lắng nghe chia sẻ của HS.

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về kế hoạch lao động tại gia đình.**

**a. Mục tiêu**:

- HS nhận biết được những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- HS không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia nhóm và yêu cầu HS xem 4 bức tranh minh hoa trong SGK, sau đó thảo luận nhóm theo câu hỏi gợi ý: *Em đồng tình hoặc không đồng tình với những hành vi giao tiếp, ứng xử nào trong các bức tranh? Vì sao?*    - Gọi đại điện các nhóm nêu ý kiến và trình bảy lời giải thích của nhóm mình. Yêu cầu HS trong lớp lắng nghe bạn trình bày và nhận xét, bố sung ý kiến.  - HS chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt đã thực hiện.  - Gọi một số HS nêu những điểu rút ra được qua ý kiến và phần trình bày của các bạn.  - GV tổng hợp các ý kiến trình bày của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả, kết luận: *Có nhiều yếu tố tạo nên sự độc đáo của mỗi người, đó có thể là văn hoá, truyền thống, sở thích hay nãng lực cá nhân, hoàn cảnh gia đình. Do vậy, chúng ta cần tôn trọng sự khác biệt đó. NỀn tảng của hành vi thể hiện giao tiếp, ứng xử có văn hoá là: tôn trọng, không kì thị về giới tính, đân tộc, địa vị xã hội.* | **1.** **Tìm hiểu về kế hoạch lao động tại gia đình**  - Đồng tình với hành vi giao tiếp, ứng xử trong tranh 4 vì bạn nhỏ đã thể hiện sự thích thú, khen ngợi với trang phục truyền thống của dân tộc khác.  - Không đồng tình với hành vi giao tiếp, ứng xử trong tranh 1, 2 và 3 vì:  + Tranh 1: các bạn nói xấu, chê bai sau lưng người khác là hành vi ứng xử thiếu văn hoá, thiếu tôn trọng đối phương.  + Tranh 2: lập tức phủ nhận mong muốn, nguyện vọng làm nghề nấu ăn của bạn cho thấy sự thiếu tin tưởng, phân biệt về giới tính đối với nghề nghiệp.  + Tranh 3: lời nói của bạn nhỏ thể hiện sự thiếu tôn trọng, lễ độ với người lớn tuổi hơn mình, với hoàn cảnh và nghề nghiệp của họ. |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.**

**a. Mục tiêu:**HS nhận ra được những yếu tố hình thành nên văn hoá đặc trưng của mỗi người, từ đó có thái độ và hành vi tôn trọng sự khác biệt.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động.

**c. Sản phẩm:**HS nhận biết được điểm riêng của mỗi người và có cách giao tiếp, ứng xử tôn trọng sự khác biệt.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân, sau đó chia lớp thành 2 nhóm đứng ở hai phía của lớp học. GV kẻ bảng làm 2 phần và ghi chữ “Đội 1”, “Đội 2”.  - Yêu cầu các nhóm trả lời luân phiên dựa vào những gợi ý đưới đây:  *+ Kể lại những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá của người khác mà em đã từng thấy khi tham gia các hoạt động cộng đồng.*  *+ Xác định những điều nên và không nên làm khi tham gia vào các hoạt động cộng đồng để thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá.*  *+ Làm thế nào để thể hiện sự tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt?*  - GV đánh đấu số câu trả lời đúng của mỗi đội trên bảng. Đội nào có tổng số câu trả lời cao hơn là đội chiến thắng.  - Động viên HS nêu những điểu rút ra được qua phần trình bày của các bạn.  - GV tổng hợp các ý kiến của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Các nhóm tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng hợp các ý kiến, kết luận: *Giao tiếp, ứng xử có văn hoá là thể hiện sự hiểu biết về các phong tục, tập quán của đời sống xã hội nơi mình sinh sống. Cá nhân ứng xử có văn hoá sẽ tuân theo những chuẩn mực nhất định, hành động theo một số quy ước và yêu cầu đã được mọi người coi là thích hợp nhất.* | **2. Tìm hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt**  - HS tiến hành hoạt động theo hướng dẫn của GV.  Gợi ý: Những điều nên và không nên làm khi tham gia các hoạt động cộng đồng để thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá:  - Những điều nên làm:  + Ăn mặc chỉnh tề, lịch sự.  + Nói năng nhẹ nhàng, lễ phép với người lớn tuổi hơn.  + Tích cực, năng nổ hoàn thành các công việc đươc giao.  + Chủ động giúp đỡ người khác.  + Có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản công cộng.  +…  - Những việc không nên làm:  + Ăn mặc xuề xoà, tuỳ tiện.  + Đi muộn, về sớm, không tuân thủ quy định chung khi diễn ra hoạt động.  + Đùa nghịch, nói chuyện to tiếng.  + Làm những công việc được giao một cách hời hợt, không chú tâm.  +… |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3. Sắm vai thể hiện cách ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.**

**a. Mục tiêu:**HS vận dụng được hiểu biết về ứng xử có văn hoá để đưa ra cách giải quyết các tình huống, từ đó rèn luyện phẩm chất, thái độ và hành vi ứng xử có văn hoá phù hợp trong cuộc sống.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS tìm hiểu và hoạt động theo nhóm.

**c. Sản phẩm:**HS vận dụng và rèn luyện được phẩm chất, thái độ, hành vi ứng xử có văn hoá.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Chia lớp thành 4 nhóm và phân công: Nhóm 1 và 2 sắm vai xử lí tình huống 1, nhóm 3 và 4 sắm vai xử lí tình huống 2 trong SGK.  *+ TH1: Ngày mùng 3 Tết, Hưng cùng bố mẹ và anh trai sang nhà bác Thuý chúc Tết. Ngày Tết mả nhà bác Thuý cũng không khác gì ngày thường vì không có hoa và đồ trang trí. Bác Thuý mời cả nhà ăn món chè lam nhưng Hưng nhất quyết từ chối rồi quay sang nói với anh trai: “Sao đồ như thế này mà bác ấy cũng mời khách trong ngày Tết nhỉ!”.*  *+ TH2: Nhà trường tỔ chức cho học sinh tham quan một tỉnh núi. Lớp của bạn Long được giao nhiệm vụ chuẩn bị phương tiện, trang phục và các tiết mục văn nghệ để giao lưu buổi tối với người dân địa phương. Bạn Huy nói: “Vùng trên này chắc người dân thích nhảy sạp, đốt lửa trại. Họ có thể không biết nhảy hip hop hay nhảy hiện đại nên chúng ta không cần chuẩn bị kĩ lưỡng đâu nhỉ?”.*  - Các nhóm thảo luận, đưa ra cách xử lí và phân công sắm vai xử lí tình huống theo yêu cầu.  - Các thành viên được phân công của hai đội lần lượt lên sảm vai xử lí tình huống. HS trong lớp quan sát, theo dõi và nhận xét.  - Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điếu rút ra qua phần sắm vai và trình bày của các nhóm.  - Bình chọn nhóm có cách xử lí tình huống tốt dựa trên các tiêu chí sau:  *+ Vận dụng được kiến thức đã học để xử lí tình huống.*  *+ Cách xử lí tình huống hợp lí.*  *+ Người sắm vai xử lí tình huống điễn xuất hay, sáng tạo.*  - GV tổng hợp các ý kiến của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một HS bất kì chia sẻ kết quả hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Các HS tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động của HS.  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **3. Sắm vai thể hiện cách ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt**  Xử lí tình huống:  - TH1:  + Khuyên Hưng không nên có thái độ mất lịch sự, thiếu tôn trọng bác Thuý và gia đình bác như vậy vì bác đã rất niềm nở, vui vẻ đón tiếp khách đến chơi nhà.  + Hơn nữa, bánh chè lam là đặc sản quê bác. Việc bác đem ra mời gia đình Hưng thể hiện sự hiếu khách, nhiệt tình, muốn chia sẻ đặc sản quê hương với người khác.  - TH2:  + Khuyên Huy không nên suy nghĩ như vậy vì mỗi vùng đểu có phong tục tập quán, lối sống và thói quen khác nhau.  + Chúng ta nên thể hiện sự tôn trọng bằng cách chuẩn bị những nhiệm vụ được giao một cách tỉ mỉ, kĩ lưỡng nhất.  ***Kết luận:***  Cá nhân ứng xử, giao tiếp có văn hoá không phải là xã giao bề ngoài mà cần thể hiện qua phép lịch sự, tôn trọng và hành vi đạo đức. Nền tảng của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá là không kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.**

**a. Mục tiêu:**

- HS vận dụng, mở rộng được hiểu biết về giao tiếp, ứng xử có văn hoá và rèn được kĩ năng ứng xử có văn hoá trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.

- Lan toả được thông điệp về giao tiếp, ứng xử có văn hoá cho bạn bè, người thân.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS có sự hiểu biết rộng hơn và rèn luyện được kĩ năng giao tiếp, ứng xử có văn hoá.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - HS về nhà thực hiện những việc sau:  *+ Thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.*  *+ Xây dựng một thông điệp ngắn kêu gợi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.*  Gợi ý: Thông điệp có thể được viết, vẽ, trình bày dưới đạng áp phích, tranh dán hoặc một câu slogan.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều thu hoạch/học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Động viên, khen ngợi những HS tích cực tham gia các hoạt động. | **4. Thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt**  ***Kết luận chung:***  - Văn hoá giao tiếp, ứng xử không chỉ ảnh hưởng đến cuộc sống hằng ngày mà còn ảnh hưởng đến nhân cách của con người vì cách ứng xử bộc lộ năng lực trí tuệ, khả năng tư duy và vốn văn hoá của mỗi người.  - Một số biểu hiện của hành vì giao tiếp, ứng xử không có văn hoá:  + Thói quen đổ lỗi cho người khác và hoàn cảnh khách quan.  + Không biết lắng nghe, có định kiến và phân biệt về giới tính, địa vị xã hội, dân tộc, tôn giáo. . |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 22. Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình.***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 21 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ việc thực hiện những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- HS thực hiện và lan toả được những giá trị của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt của người khác trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.

- HS hình thành ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng văn hoá cộng đồng.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn về:

+ Những điều đã học hỏi và áp dụng được về giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt qua tiết Sinh hoạt dưới cờ.

+ Nội dung và hình thức của thông điệp ngắn đã sử dụng để kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.

+ Kết quả thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt.

+ Cảm xúc của bản thân khi thực hiện và lan toả giá trị của các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá tới những người xung quanh.

- HS bình chọn những thông điệp của các bạn trong lớp dựa vào các tiêu chí sau: Sản phẩm đẹp. ý nghĩa thông diệp hay, cách thức truyền thông hiệu quả.

- Nhận xét về sản phẩm HS đã hoàn thiện để truyền đi thông điệp tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 6. EM VỚI CỘNG ĐỒNG

## Tuần 22 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Lễ phát động phong trào “Thiện nguyện – một hành động văn hoá, nghĩa tình”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Xác định và thực hiện được những việc làm phù hợp với lứa tuổi để tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.
* Rèn luyện kĩ năng vận động, tổ chức hoạt động, giao tiếp và hợp tác khi thực hiện hoạt động thiện nguyện.
* Hình thành phẩm chất nhân ái, trách nhiệm với cộng đồng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động.
* Các trường hợp khó khăn trong địa bàn đã từng được nhà trường thăm hỏi, thiện nguyện.
* Hướng dẫn nhóm HS ở lớp trực tuần đóng vai vở kịch “Đến thăm trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật” (xem phần Phụ lục).
* Các câu thơ, tục ngữ nói về sự nhân văn, tương thân tương ái của con người.
* Một vài món quà nhỏ tặng HS phát biểu ý kiến trong giờ Sinh hoạt dưới cờ (nếu có thể).
* Băng rôn có đòng chữ Lễ phát động phong trào “Thiện nguyện - một hành động văn hoá, nghĩa tình”.

**2. Đối với HS**

* Liệt kê các trường hợp cần thiện nguyện trong cộng đồng mà em biết hoặc từng gặp.
* Luyện tập để đóng vai vở kịch “Đến thăm trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật”.
* Soạn những món đổ cá nhân như đồ chơi, sách truyện, đồ đùng hay quần áo để có thể làm từ thiện.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Phát động phong trào “Thiện nguyện - một hành động văn hoá, nghĩa tình”**

* TPT nêu để dẫn sinh hoạt theo chủ để. Trước khi nêu đề đẫn, có thể đọc các câu thơ, ca dao, tục ngữ sau và yêu cầu HS đoán chủ để sinh hoạt của tuần mới:
  + *Bầu ơi thương lấy bí cùng*

*Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.*

* + *Nhiễu điêu phủ lấy giá gương*

*Người trong một nước phải thương nhau cùng.*

* + *Thấy ai đói rách thì thương*

*Rét thường cho mặc đói thường cho ăn.*

* + *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.*
  + *Chúng tôi chẳng kể giàu sang*

*Chia nhau tấm áo, tấm chăn, hộp quả*

*Làm cho cuộc sống thêm tươi*

*Với đi nỗi khổ những người khó khăn.*

(*Nghĩa tình* – Nguyễn Thu Huệ)

* TPT khẳng định suy đoán của HS và kết luận, đó là những câu thơ, ca đao, tục ngữ nói về lòng nhân ái, ca ngợi những hành vị tốt đẹp đóng góp cho cộng đồng.
* HS lớp trực tuấn sắm vai vở kịch “Đến thăm trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật" Sau đó yêu cầu HS các lớp chia sẻ theo những gợi ý sau:
  + Làm từ thiện có cần đợi đến dịp phù hợp?
  + Các bạn nhỏ trong vở kịch có những nhu cầu trợ giúp nào?
  + Em có thể làm gì để chia sẻ với hoàn cảnh của những bạn khuyết tật hoặc mồ côi trong tình huống trên?
* TPT kết luận: *Làm từ thiện không nhất thiết phải đợi đến một dịp nào đó mà có thể thực hiện ngay từ những hoại động hằng ngày, khi chúng ta gặp một người ăn xin qua đường, một người khuyết tật, những người kém may mắn. Cần nắm bắt được nhu cầu trợ giúp của những người có hoàn cảnh khó khăn. Cho đi vật chất là điểu quan trọng nhưng thể hiện tấm lòng cũng mang đầy ý nghĩa. Vật chất như tiền bạc, đó dùng sẽ mang lại lợi ích thực sự cho người có hoàn cảnh khó khăn. Mỗi chúng ta đếu có thể tham gia làm thiện nguyện bằng cách:*
  + *Lên kế hoạch chỉ tiêu hợp lí cho các khoản cần thiết, trong đó có việc làm tử thiện.*
  + *Không chỉ cho đi những món đồ mình không đụng mà cần phải chỉa sẻ những món đồ phù hợp với người được làm từ thiện.*
  + *Xác định đối tượng cụ thể của hoạt động thiện nguyện để biết nhu cầu cụ thể của họ và làm cho việc trợ giúp trở nên có ý nghĩa hơn.*
  + *Kêu gọi, vận động những người khác cùng tham gia sẽ giúp được nhiều người hơn, tăng khả năng giúp đỡ của bản thân và lan toả tình thần nhân ái.*
  + *Nói một lời động viên, đồng cảm đôi khi cũng vô cùng ý nghĩa bởi nhiều người cảm thấy không tự tin, không có giá trị khi gặp hoàn cảnh khó khăn.*
  + *Làm giúp họ một việc gì đó như dắt họ qua đường, bê vác đồ hay đơn giản là chia sẻ câu chuyện với họ cũng là cách làm từ thiện, đó cũng là hành vì ứng xử có văn hoá.*
* TPT phát động phong trào “Thiện nguyện - một hành động văn hoá, nghĩa tình". HS thực hiện việc làm tốt tại gia đình, cộng đồng. Mỗi việc làm tốt đó sẽ được gia đình thưởng một khoản nhỏ, khoảng từ 5 000 đến 10 000 đồng. Khoản tiến này sẽ được dùng vào hoạt động thiện nguyện. HS cũng vận động người thân trong gia đình tham gia vào hoạt động thiện nguyện bằng việc quyên góp những đồ dùng cá nhân, sách báo còn có thể sử dụng tốt.

**ĐÁNH GIÁ**

* Mời HS chia sẻ cảm xúc, dự định và cách thức thực hiện hoạt động thiện nguyện.
* Nhận xét, đánh giá tính thần, thái độ tham gia hoạt động của các lớp.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Liên hệ với gia đình để phối hợp thực hiện phong trào “Thiện nguyện - một hành động văn hoá, nghĩa tình”
* Chi hội Chữ thập đỏ, TPT, Ban chỉ huy liên Đội và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh liên hệ các địa điểm làm từ thiện để xây dựng và triển khai kế hoạch làm từ thiện cho HS toàn trường.

**PHẦN PHỤ LỤC**

Gợi ý nội dung vở kịch "Đến thăm trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật”:

*Nhân dịp tổng kết năm học, lớp của Khánh có kế hoạch đi thăm Trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật ở Ba Vì. Các bạn trong lớp rất háo hức vì chưa được đến đó bao giờ. Cô giáo nói với cả lớp: "Chúng ta đều có đủ các bộ phận cơ thể, đó là một sự may mắn. Những bạn ở Trung tâm nuôi dưỡng người khuyết tật mà các em sẽ gặp thì không được may mắn như thế, các bạn áy rất khó khăn ngay cả trong việc di chuyển, tự châm sóc bản thân. Vì vậy các em hãy suy nghĩ, trao đổi về những việc mình có thể làm để giúp đỡ các bạn ấy nhé”.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 22 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Tham gia hoạt động thiện nguyện

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Biết tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở nhà trường và cộng đồng.

- Vận động được người thân, bạn bè tham gia vào các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

- Rèn kĩ năng tổ chức hoạt động, giao tiếp và hợp tác; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Một số đồ dùng trong trò chơi như: giấy màu, băng dính, bút bi, dây buộc tóc,…

**2. Đối với HS:**

* Những đồ đạc, vật dụng để quyên góp cho hoạt động thiện nguyện.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Hậu phương, tiền tuyến”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, từng bước làm quen bài học.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *Lớp cử một bạn làm quản trò. Chia lớp thành hai nhóm, mỗi nhóm đứng một bên của lớp học (có thể đứng phía dưới hoặc phía trên của lớp học). Hai nhóm HS sẽ đóng vai hậu phương. Quản trò đứng ở giữa hai đội và đóng vai là tiền tuyến. Khi quản trò hô “tiến tuyến cần” thì hậu phương sẽ hỏi lại "Cần gì, cần gì?” Quản trò sẽ hô tên một thứ để cả hai đội cùng mang tới. Đội nào đưa được đồ vật đó nhanh hơn là đội chiến thắng.*

*Lưu ý: Các đồ vật được hô lấy phải đảm bảo công bằng cho cả hai đội về khoảng cách và vị trí di chuyển thuận lợi.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chia đội, tích cực tham gia trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV quan sát, tuyên bố đội dành chiến thắng.

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Tham gia hoạt động thiện nguyện.**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

**a. Mục tiêu**: Khám phá những hiểu biết, kinh nghiệm của HS về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo theo gợi ý sau:  *+ Kể tên những hoạt động mà em đã tham gia để hưởng ứng phong trào “Thiện nguyện – một hành động văn hoá, nghĩa tình” do nhà trường phát động.*  *+ Cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động thiện nguyện.*  *+ Em có vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo không? Nếu có, em đã vận động họ như thế nào? Kết quả ra sao?*  - Mời một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra qua chia sẻ của các nhóm.  - GV tổng hợp các ý kiến trình bày của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **1.** **Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**  - HS chia sẻ theo gợi ý của GV.  ***Kết luận:***  Hoạt động thiện nguyện, nhân đạo là một hoạt động đẩy ý nghĩa, có ảnh hưởng tích cực đền cộng đồng và xã hội. Không những vậy, hoạt động thiện nguyện, nhân đạo còn mang lại những lợi ích cho bản thân như học hỏi được nhiều kĩ năng mới để trở thành “một phân của cộng đồng”, hoàn thiện bản thân vì có một tấm lòng cao cả và tâm hồn trong sáng. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

**a. Mục tiêu:**HS tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo do nhà trường tổ chức.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS tìm hiểu và hoạt động theo nhóm.

**c. Sản phẩm:**HS lần lượt hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trao đổi trong nhóm về những việc đã làm để hưởng ứng phong trào “Thiện nguyện, nhân đạo - một hành động văn hoá, nghĩa tình” do Đoàn trường phát động.  - Hướng dẫn và yêu cầu HS:  + Phân loại các đồ dùng, vật dụng đã quyên góp được cho hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  + Đóng gói và ghi tên các đổ dùng, vật dụng.  - Tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc khi chuẩn bị cho hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  - GV tổng hợp các ý kiến của HS.  - Đi thăm và tặng quà cho người già không nơi nương tựa ở địa phương do Đoàn trường tổ chức.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một HS bất kì chia sẻ kết quả hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Các HS tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động của HS.  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **2. Tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**  - HS tiến hành trao đổi theo hướng dẫn của GV.  ***Kết luận:***  - Mỗi cá nhân đều có thể tham gia đóng gúp cho hoạt động thiện nguyện, nhân đạo ở cộng đồng, xã hội.  - Những hành động thiện nguyện dù nhỏ những đều mang ý nghĩa lớn vì nó giúp cho người đang cặp khó khăn có thêm sức mạnh để vượt qua.  - Khi làm thiện nguyện, mỗi chúng ta đà truyền đi thông điệp tích cực về cuộc sống.  => Đó là sức mạnh của sự kết nối cộng đồng và lan toả yêu thương, trở thành người có ích cho xã hội. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.**

**a. Mục tiêu:**

- Vận động được người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

- HS được trải nghiệm khi thực hiện các hoạt động thiện nguyện.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS vận động được người thân, bạn bè và có trải nghiệm khi tham gia các hoạt động thiện nguyện.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Hướng dẫn và yêu cầu HS thực hiện những hoạt động vận dụng sau giờ học đưới đây:  + Kể lại cho người thân trong gia đình nghe về kết quả thực hiện phong trào “Thiện nguyện – một hành động văn hoá, nghĩa tình” ở trường.  -+Vận động người thân, bạn bè cùng tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo do nhà trường, địa phương tổ chức.  + Gìn giữ và quyên góp những đó dùng, vật dụng để làm thiện nguyện khi có dịp.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét về kết quả của hoạt động thiện nguyện mà lớp đã đạ được và thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **3. Vận động người thân, bạn bè tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo**  - HS thực hiện hoạt động theo yêu cầu của GV. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 23. Tự hào truyền thống quê hương.***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 22 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về việc rèn luyện kĩ năng lắng nghe tích cực trong gia đình

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- HS chia sẻ được những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo đã tham gia và những đóng góp cụ thể của bản thân khi tham gia các hoạt động đó.

- GV thu nhận được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học của HS.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV tổ chức cho HŠ chia sẻ với nhau về:

+ Những hoạt động thiện nguyện, nhân đạo đã tham gia và những đóng góp cụ thể của bản thân khi tham gia các hoạt động đó.

+ Kết quả vận động bạn bè, người thân tham gia hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

+ Cảm xúc và mong muốn của bản thân khi vận động người thân, bạn bè tham gia vào hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 6. EM VỚI CỘNG ĐỒNG

## Tuần 23 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ - Lễ phát động phong trào “Thiện nguyện – một hành động văn hoá, nghĩa tình”

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Nâng cao được hiểu biết của mình về những truyền thống quê hương.
* Hình thành được các kĩ năng: làm việc nhóm, thuyết trình.
* Phát huy được tình thần yêu quê hương, đất nước, tự hào về các truyền thống của địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh, trang thiết bị phục vụ hoạt động.
* Mời một người am hiểu truyền thống của địa phương đến giao lưu, chia sẻ với HS trong trường.
* Danh sách các câu hỏi về truyền thống địa phương đật ra cho khách mời.
* Hướng dẫn HS đưa ra các câu hỏi để tương tác với khách mời trong buổi giao lưu.
* Bảng rôn có dòng chữ “Toạ đàm – giao lưu: Tự hào truyển thống quê hương tôi”.

**2. Đối với HS**

* Luyện tập một số tiết mục văn nghệ hay tiểu phẩm minh hoạ cho một truyền thống của địa phương.
* Các câu hỏi tương tác với khách mời trong buổi giao lưu.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Giao lưu với khách mời về truyền thống quê hương.**

* Biểu diễn nghệ thuật/văn nghệ.
  + Lớp trực tuần giới thiệu các tiết mục văn nghệ.
  + Cá nhân hoặc nhóm biểu diễn theo kế hoạch và nội dung đã luyện tập.
* Giao lưu với khách mời về truyền thống tốt đẹp, tự hào của quê hương.
* MC/ TPT giới thiệu khách mời, thành phần tham dự, nội dung của buối toa đàm, giao lưu.
* MC/ TPT đặt ra các câu hỏi để giao lưu với khách mời.
* Các câu hỏi gợi ý:
  + Địa phương có những truyền thống nào nổi bật?
  + Những truyền thống của địa phương được hình thành từ thời gian nào? Đã tồn tại trong thời gian bao lâu?
  + Sự độc đáo của các truyến thống này là gì?
  + Các truyền thống này đang được tồn tại, gìn giữ thông qua hình thức nào?
  + Là HS, em cần làm gì để giữ gìn bản sắc và phát huy những giá trị tốt đẹp của các truyền thống này?
* Mời HS ở các khối lớp đặt câu hỏi cho khách mời.
* MC tổng kết các nội dung, cảm ơn khách mời và các bạn đã tham gia giao lưu.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS phát biểu cảm nghĩ và những điều học được từ buổi giao lưu.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS tìm hiểu về các truyền thống của địa phương thông qua các môn học hay các hoạt động trải nghiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 23 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Tự hào truyền thống quê hương

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của quê hương.

- Rèn được kĩ nàng làm việc nhóm, thuyết trình, tổ chức hoạt động.

- Phát huy được tình yêu quê hương đất nước và tinh thần trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Một số đồ dùng như: giấy A0, giấy nhiều màu, bút màu, hoạ báo hoặc tạp chí cũ, băng dính, bút dạ các màu.
* Một số hình ảnh về truyền thống của Việt Nam ở khắp mọi miền của Tổ quốc.

**2. Đối với HS:**

* Thông tin về truyền thống tự hào của quê hương định giới thiệu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, từng bước làm quen bài học.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *GV chiến các hình ảnh về truyền thông của Việt Nam, ví dụ: ngày hội làng, lễ hội mùa xuân, hình thức tưởng nhớ một vị anh hùng dân tộc, chúc Tết, bữa cơm tất niên, một loại nhac cụ, một làng nghề truyền thppmhs. HS nhìn hình ảnh, đoán tên của các truyền thống. HS nào đoán đúng nhiều hình ảnh sẽ giành chiến thắng.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tích cực tham gia trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV kiểm tra đáp án, tuyên bố hs dành chiến thắng.

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Tự hào truyền thống quê hương**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Chia sẻ về những truyền thống tự hào của địa phương em.**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được hiểu biết của bản thân về những truyển thống tự hào của địa phương.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu HS kể tên những truyền thống tự hào của địa phương và ghi lên bảng những truyền thống mà HS kể.  - Phân nhóm HS có cùng hiểu biết, kinh nghiệm về những truyền thống đã được ghi trên bảng để có thể chia sẻ với các thành viên khác trong nhóm. Nội dung chia sẻ theo những gợi ý dưới đây:  *+ Em đã từng tham gia những hoạt động truyền thống nào ở địa phương?*  *+ Cảm nhận của em sau khi tham gia các hoạt động đó.*  - Các nhóm lần lượt lên giới thiệu các truyền thống đáng tự hào của quê hương.  - Mời một số HŠ nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua phấn giới thiệu của các nhóm.  - GV tổng hợp các ý kiến trình bày của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **1.** **Chia sẻ về những truyền thống tự hào của địa phương em**  - HS chia sẻ theo hướng dẫn của GV.  - Gợi ý một số truyền thống tự hào của địa phương:  + Truyền thống chăm chỉ, cần cù, sáng tạo.  + Truyền thống lá lành đùm rách.  + Truyền thống hiếu học.  +…  ***Kết luận:***  Các truyền thống của quê hương chứa đựng những giá trị tinh thần lớn lao, đó có thể là giá trị đạo đức, giá trị nhân văn của con người khi thể hiện lòng yêu thương, độ lượng và sống có tình nghĩa với nhau, có thể nói lên tính cách của con người như cẩn củ, sáng tạo, hiếu học, tôn sư trọng đạo,... |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Thiết kế sản phẩm giới thiệu truyền thống tự hào của địa phương.**

**a. Mục tiêu:**

- HS thiết kế và trình bày được sản phẩm giới thiệu một truyền thống của địa phương.

- HS nhận ra được giá trị văn hoá, thẩm mĩ, nhân văn từ những truyển thống tốt đẹp của địa phương, hình thành tình yêu quê hương, đất nước.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS tìm hiểu và hoạt động theo nhóm.

**c. Sản phẩm:**HS thiết kế, giới thiệu được sản phẩm đúng với yêu cầu.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Yêu cầu các nhóm thảo luận để lựa chọn và đưa ra ý tưởng thiết kế một sản phẩm giới thiệu truyền thống văn hoá tốt đẹp của quê hương. Đó có thể là truyền thống lễ hội, tôn vinh lịch sử, truyền thống hiếu học....  - HS thống nhất ý tưởng trong nhóm và thiết kế sản phẩm bằng hình thức phù hợp với điều kiện, khả năng của nhóm (quay video clip, vẽ tranh, làm mô hình, vật dụng, bài văn, bài thơ,...).  - GV khen ngợi, biểu dương những nhóm có sản phẩm sáng tạo, đẹp, lời giới thiệu hay và đầy đủ, thể hiện rõ những nét nổi bật về truyền thống đáng tự hảo của quê hương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một HS bất kì chia sẻ kết quả hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Các HS tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động của HS.  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **2. Xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình của em**  - HS thiết kế và trình bày sản phẩm theo hướng dẫn của GV. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Giới thiệu một truyền thống của địa phương.**

**a. Mục tiêu:**

- HS biết cách giới thiệu về truyền thống của địa phương.

- Rèn được kĩ năng phát triển cá nhân như thuyết trình, tư duy logic

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS rèn luyện khả năng thuyết trình về truyền thống của địa phương.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn HS: *Giới thiệu với bạn bè, người thân trong gia đình hoặc người quen về một sản phẩm mô tả truyền thống của địa phương mà HS đã làm tại lớp.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm xúc của bản thân sau hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **3. Giới thiệu một truyền thống của địa phương**  ***Kết luận chung:***  Mỗi địa phương trên khắp đất nước ta đều có những truyền thống đáng tự hào. Càng hiểu biết về những truyền thống của quê hương, chúng ta càng tự hào, yêu quê hương, đổng thời thấy rõ được trách nhiệm của bản thân trong việc bảo tốn và phái huy các truyền thống tốt đẹp đó. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 24. Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi.***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 23 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về một truyền thống đáng tự hào của địa phương

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- HS giới thiệu được với người thân trong gia đình, bạn bè về một truyền thông đáng tự hào của địa phương.

- HS rút ra được bài học kinh nghiệm về cách thức giới thiệu truyền thống của địa phương.

- HS đánh giá được kết quả thực hiện Chủ để 6.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Đại diện nhóm trình bảy nội dung, cách thức giới thiệu với người thân trong gia đình, bạn bẻ về một truyền thông của địa phương.

- Các nhóm nhận xét về ưu điểm, hạn chế, thuận lợi và khó khăn của nhóm mình khi giới thiệu về truyền thống địa phương.

- Lớp bình chọn nhóm giới thiệu hay nhất.

- Đánh giá kết quả thực hiện Chủ để 6.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 7. EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau chủ đề này, HS:

* Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.
* Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.
* Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.
* Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau.
* Rèn luyện năng lực hợp tác và giao tiếp, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện, năng lực thích ứng với sự thay đổi; phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 24+25 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ

**Tuần 24: Văn nghệ về chủ đề “Quê hương, đất nước tươi đẹp”**

**I. MỤC TIÊU:**

* Giáo dục HS tình yêu quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Nhận đăng kí tiết mục từ các lớp và xây dựng chương trình văn nghệ.
* Cử MC.
* Chuẩn bị sân khấu và các phương tiện âm thanh, ánh sáng.

**2. Đối với HS**

* Tập các tiết mục văn nghệ về chủ đề “Quê hương, đất nước tươi đẹp”
* Đăng kí tiết mục với nhà trường.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Chương trình văn nghệ “Quê hương, đất nước tươi đẹp”**

* MC giới thiệu chủ đề của buổi biểu diễn văn nghệ.
* Lần lượt giới thiệu các tiết mục lên trình diễn.
* HS xem các tiết mục và động viên, cổ vũ các bạn.

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi tham gia chương trình văn nghệ.

**Tuần 25: Trò chơi “Nhìn ảnh, đoán tên cảnh quan thiên nhiên”**

**I. MỤC TIÊU:**

* HS nhận biết được một số cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước qua quan sát hình ảnh.
* Khuyến khích HS tìm hiểu về các cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước.
* Tự hào về quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Tranh ảnh, video clip về các cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước.
* Phần quà cho những người đoán đúng tên cảnh quan thiên nhiên.
* Máy chiếu, màn hình, micrô cầm tay.

**2. Đối với HS**

* Tìm hiểu trước về một số cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, đất nước.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Trò chơi “Nhìn hình ảnh, đoán tên cảnh quan thiên nhiên”**

* Quản trò phổ biến cách chơi và luật chơi.
* Quản trò lần lượt chiếu các hình ảnh/ video về cảnh quan thiên nhiên. Sau mỗi hình ảnh, HS nào giơ tay trước sẽ được mời trả lời. Trả lời đúng sẽ được nhận một phần quà. Trả lời sai sẽ phải nhường quyển trả lời cho các bạn khác.

**ĐÁNH GIÁ**

Một số HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi chơi trò chơi.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 24+25 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự biểu biết, cảm xúc của bản thân sau

chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.

- Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ đi tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan.

- Phát triển năng lực hợp tác, năng lực sáng tạo, phẩm chất trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Đi thăm các cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
* Sưu tầm, tìm hiểu thêm một số thông tin, tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết,...) về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**2. Đối với HS:**

* Vật liệu để làm các sản phẩm thu hoạch sau khi đi tham quan.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Thi kể tên các cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương, đất nước”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, từng bước làm quen bài học.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *Chia HS làm 2 đội. Theo sự điều khiển của quản trò, các đội thay nhau kể tên các cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương, đất nước. Đến lượt mình mà đội nào không kể tiếp được hoặc kể không chính xác tên cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương, đất nước thì đội đó sẽ thua.*

*Lưu ý: Không được kể lặp lại tên cảnh đẹp mà đội bạn đã kể trước đó.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tích cực tham gia trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV quan sát, tuyên bố hs dành chiến thắng.

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Chia sẻ thu hoạch của bản thân sau khi đi tham quan cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được về những hiểu biết, cảm xúc và hành vi của mình sau chuyến đi tham quan cảnh quan thiên nhiên địa phương.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu: *Hãy chia sẻ những hiểu biết, cảm xúc của bản thân về cảnh quan thiên nhiên địa phương mà em đã đến thăm và những hành vi, việc làm em đã thực hiện để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nơi đó.*  - Các nhóm HS chia sẻ theo yêu cầu và gợi ý trong SGK. Sau đó tổng hợp ý kiến để trình bày trước lớp.  - Thảo luận chung cả lớp.  - GV có thể giới thiệu thêm với HS một số tranh ảnh, video clip, bài viết,... về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điểu rút ra qua phần chia sẻ của các nhóm.  - GV tổng hợp các ý kiến trình bày của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **1.** **Chia sẻ thu hoạch của bản thân sau khi đi tham quan cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**  - Những hành vi, việc làm nên thực hiện để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên:  + Bỏ rác đúng nơi quy định.  + Không hái hoa, phá cây, giẫm lên cỏ.  + Không viết, vẽ, khắc tên lên tường, vách đá của di tích,…  ***Kết luận:***  Địa phương chúng ta có rất nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp. Yêu quý, tự hào về những cảnh quan thiên nhiên quê hương, mỗi chúng ta cẩn phải tham gia bảo vệ chúng bằng những hành vi, việc làm cụ thể. |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.**

**a. Mục tiêu:**HS thiết kế được các sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan thiên nhiên.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS tìm hiểu và tiến hành hoạt động.

**c. Sản phẩm:**HS thiết kế được sản phẩm đúng với yêu cầu đề ra.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV nêu yêu cầu thiết kế sản phẩm:  *+ Nội dung sản phẩm: giới thiệu vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên, thể hiện được cảm xúc trân quý, tự hào của bản thân về cảnh quan thiên nhiên, kêu gọi mọi người bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.*  *+ Hình thức sản phẩm: đa dạng, có thể là vật chất (tranh, ảnh, tờ rơi, nón lá, quạt, bưu thiếp,...) hoặc phi vật chất (bài thơ, múa, hát, tiểu phẩm, tấu nói; bài rap, video clip....).*  + Có thể thiết kế sản phẩm theo nhóm hoặc cá nhân.  - HS thiết kế sản phẩm theo yêu cẩu.  - Hoàn thiện sản phẩm đã thiết kế trên cơ sở tham vấn ý kiến của thầy cô, các bạn và mọi người.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một HS bất kì chia sẻ kết quả hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  - Các HS tiếp theo trình bày sản phẩm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động của HS.  - GV đánh giá, nhận xét kết quả và kết luận. | **2. Xây dựng kế hoạch lao động tại gia đình của em**  - HS thiết kế và trình bày sản phẩm theo hướng dẫn của GV. |

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Thực hiện các quy định về bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh.**

**a. Mục tiêu:**

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** Nghiêm túc thực hiện các quy định về bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, di tích, danh lam thắng cảnh.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Tự giác thực hiện những hành vi, việc làm theo quy định để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - Vận động, nhắc nhở mọi người cùng thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **3. Giới thiệu một truyền thống của địa phương**  ***Kết luận chung:***  Chúng ta rất yêu quý và tự hào về những cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp của địa phương. Càng yêu quý, tự hào, chúng ta càng cẩn phải tự giác thực hiện những hành vị, việc làm cần thiết dể giữ gìn, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và nhắc nhớ mọi người xung quanh cùng thực hiện. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 26. Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 24+25 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về các cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em

**Tuần 24:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu:** HS được chia sẻ, cùng cố, mở rộng hiểu biết về các cảnh quan thiên nhiên ở địa phươngvà nói lên cảm xúc của mình về những cảnh quan thiên nhiên đó.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Chơi trò chơi “Phỏng vấn”.

- Cách chơi: Một số HS trong lớp lần lượt đóng vai phóng viên đặt câu hỏi phỏng vấn các bạn trong lớp về các cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, đất nước.

- Các câu hỏi phỏng vấn nên tập trung vào các khía cạnh:

+ Tên cảnh quan.

+ Địa chỉ của cảnh quan.

+ Những đặc điểm nổi bật của cảnh quan.

+ Cảm xúc của bạn khi ngắm nhìn cảnh quan/ khi nói về cảnh quan.

+ Những việc cần làm để bảo vệ cảnh quan.

+ Những việc bạn đã làm để bảo vệ cảnh quan.

+ Suy nghĩ của bạn về những hành động làm tổn hại đến cảnh quan của một số người dân, thanh thiếu niên ở địa phương, nếu có.

**Tuần 25:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu:** HS trưng bày, giới thiệu được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Các nhóm và cá nhân trưng bày, triển lãm các sản phẩm đã thiết kế về cảnh quan

thiên nhiên ở địa phương.

- Cả lớp đi tham quan triển lãm, lắng nghe phần giới thiệu của tác giả/ nhóm tác giả, đặt câu hỏi về các sản phẩm, nếu có.

- Thảo luận, nhận xét, góp ý cho sản phẩm của các cá nhân, nhóm.

- Bình chọn những sản phẩm ấn tượng nhất.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 7. EM VỚI THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

## Tuần 26+27+28 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ

**Tuần 26: Giao lưu với chuyên gia môi trường về hiệu ứng nhà kính**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Thu nhận được một số thông tin, kiến thức về hiệu ứng nhà kính.
* Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất tự tin.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Mời chuyên gia về môi trường ở địa phương và làm việc trước với họ về chủ đề giao lưu, đối tượng giao lưu và chương trình giao lưu.
* Phổ biến trước về kế hoạch tổ chức giao lưu với HS và yêu cầu HS chuẩn bị một số câu hỏi để giao lưu với chuyên gia.
* Địa điểm giao lưu.
* Sân khấu, phông nền, thiết bị âm thanh.
* Cử MC.

**2. Đối với HS**

* Câu hỏi để giao lưu với chuyên gia.
* Một số tiết mục văn nghệ về chủ để bảo vệ môi trường.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: “Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính”**

* Mỏ đầu, HS trình diễn một số tiết mục văn nghệ về chủ đề bảo vệ môi trường.
* MC tuyên bố lí do, giới thiệu chuyên gia tham gia buổi giao lưu.
* Mời chuyên gia môi trường nói chuyện về hiệu ứng nhà kính và ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính.
* HS lắng nghe và đặt câu hỏi cho chuyên gia về những điều các em còn băn khoăn, thắc mắc.
* HS ghi chép lại những điều các em đã thu hoạch được.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và thu hoạch sau khi dự buổi giao lưu.

**Tuần 27: Thể hiện hiểu biết về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính qua trò chơi “Rung chuông vàng”**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Biết vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm đã có về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính để trả lời các câu hỏi được đặt ra trong trò chơi.
* Rèn luyện phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Địa điểm tổ chức trò chơi.
* Các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn về chủ đề “Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính” và đáp án.
* Máy chiếu, màn hình, micrô, quả chuông to bọc giấy trang kim màu vàng.
* Phần quà cho người chiến thắng.
* Cử MC.

**2. Đối với HS**

* Ôn lại kiến thức về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
* Bảng con, phấn viết.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Trò chơi “Rung chuông vàng”**

* MC nêu cách chơi và luật chơi.
* MC lần lượt đọc từng câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn về chủ đề, đồng thời chiếu câu hỏi lên màn hình để HS theo dõi.
* Sau mỗi câu hỏi, HS có 30 giây để suy nghĩ, ghi đáp án lên bảng con và giơ lên.
* MC đọc đáp án đúng. HS có đáp án đúng ngồi lại chơi tiếp, HS có đáp án sai phải đi ra ngoài.
* Cứ như vậy trò chơi tiếp tục, những người còn ngồi lại đến cuối cùng là những người thắng cuộc sẽ được lên sân khấu rung chuông vàng và nhận phần quà của nhà trường.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và thu hoạch sau khi tham gia trò chơi.

**Tuần 28: Truyền thống về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Truyền thông được về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính dưới các hình thức khác nhau trước toàn trường.
* Phát triển năng lực giao tiếp; năng lực sáng tạo; phẩm chất tự tin.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Các phương tiện âm thanh.
* Kịch bản chương trình truyền thông.
* Cử MC.

**2. Đối với HS**

* Chuẩn bị bài thuyết trình, tiểu phẩm, trình diễn thời trang, tranh vẽ, áp phích,… để truyền thông.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Truyền thông trước toàn trường về bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính**

* MC tuyên bố lí do và lần lượt giới thiệu các nhóm, các lớp lên truyền thông về bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.
* HS toàn trường quan sát, đặt câu hỏi và động viên, cỗ vũ các bạn.

**ĐÁNH GIÁ**

Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và thu hoạch sau khi nghe/ tham gia truyền thông.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 26+27+28 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng cách hình thức khác nhau.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Một số tư liệu về hiệu ứng nhà kính và ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.
* Liên hệ trước với cộng đồng, nơi HS sẽ đến để thực hiện chiến dịch truyền thông.

**2. Đối với HS:**

* Tìm hiểu các thông tin về hiệu ứng nhà kính và ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất qua các kênh khác nhau: sách báo, internet, ti vi, các chuyên gia môi trường,…
* Các phương tiện cần thiết để lập kế hoạch truyền thông và thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua hát bài hát về chủ đề môi trường.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS hát bài hát về chủ đề môi trường.

**c. Sản phẩm:** HS cùng nhau hát theo giai điệu bài hát.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS hát bài hát về chủ đề môi trường mang tên *“Chung tay bảo vệ môi trường”*: <https://www.youtube.com/watch?v=94T0eF4QAoQ>

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe bài hát và hát cùng nhau.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính**

**a. Mục tiêu**: HS trình bày được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính dựa trên kết quả tìm hiểu của cá nhân, thu hoạch qua buổi giao lưu với chuyên gia môi trường về hiệu ứng nhà kính và những gợi ý trong SGK.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và ghi kết quả thảo luận trên giấy A0 hoặc file trình chiếu; có thể thể hiện kết quả dưới dạng văn bản, sơ đồ, tranh ảnh,... hoặc kết hợp nhiều hình thức.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. GV có thể chỉ yêu cầu mỗi nhóm trình bày một khía cạnh ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến khí hậu/ cảnh quan thiên nhiên/ sức khỏe con người.    - GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm và kết luận Hoạt động 🡺 Ghi lên bảng. | **1.** **Tìm hiểu về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính**  - Hiệu ứng nhà kính đã ảnh hưởng rất lớn đến sự sống trên Trái Đất:  + Về khí hậu: Gây ra sự nóng lên toàn cầu, hiện tượng thời tiết cực đoan và bất thường, nhiều vùng bị hạn hán kéo dài, trong khi nhiều vùng đất thấp bị lũ lụt, ngập úng, sạt lở,...  + Về cảnh thiên nhiên: Làm thay đổi cảnh quan thiên nhiên, diện tích băng ở Bắc quan cực và Nam cực thu hẹp, diện tích rừng bị thu hẹp do cháy rừng tự phát vì nắng nóng, nhiều vùng đất bị nhấn chìm do nước biển dâng, nhiều vùng đất bị xói mòn, sa mạc hoá; một số loài thực, động vật không thích nghi được với điều kiện sống mới đang dần bị biến mất,...  + Về sức khoẻ của con người: Hệ miễn dịch của con người bị suy giảm, nhiều loại bệnh mới xuất hiện, một số dịch bệnh bùng phát,...  - Biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính: trồng nhiều cây xanh; tiết kiệm điện năng, nước hạn chế sử dụng nhiên liệu hóa thạch; tăng cường sử dụng các phương tiện giao thông công cộng; tăng cường sử dụng xe đạp, hạn chế sử dụng ô tô, mô tô, xe máy, nhất là khi những phương tiện này đã quá hạn sử dụng... |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Xây dựng kế hoạch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.**

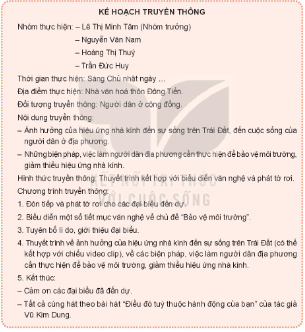
**a. Mục tiêu:**HS xây dựng được kế hoạch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

**b. Nội dung:**GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận theo nhóm thực hiện xây dựng kế hoạch truyền thống.

**c. Sản phẩm:**Kế hoạch truyền thông của các nhóm HS.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ: *Dựa trên kết quả điều tra, tìm hiểu được về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và các biện pháp giảm thiểu hiệu ứng nhà kính, các nhóm tiến hành thảo luận, lựa chọn một nhóm đối tượng truyền thông và một hình thức truyền thông phù hợp với đối tượng đó.*

- GV yêu cầu HS tham khảo ví dụ trong SGK-tr.50 trước khi xây dựng kế hoạch của nhóm.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Các nhóm thảo luận, lựa chọn đối tượng truyền thông, nội dung truyền thông, hình thức truyền thông phù hợp với đối tượng đó.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kế hoạch với lớp.

- GV yêu cầu cả lớp thảo luận chung, góp ý cho kế hoạch truyền thông của các nhóm.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và hướng dẫn các nhóm điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện lại kế hoạch truyền thông đã xây dựng.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Thực hiện chiến dịch truyền thông theo kế hoạch đã xây dựng**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được chiến dịch truyền thống theo kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS thực hiện chiến dịch truyền thông theo kế hoạch đã xây dựng.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia chiến dịch hào hứng, nhiệt tình và viết được bản bảo cáo kết quả thực hiện.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS csc nhóm dựa theo kế hoạch đã xây dựng, thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính ở gia đình và cộng đồng.    - Sau khi hoạt động kết thúc, GV yêu cầu HS viết báo cáo kết quả thực hiện chiến dịch truyền thông của nhóm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, tổ chức của GV.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV yêu cầu HS chia sẻ bản báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.  - GV mới một vài HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV đưa ra kết luận chung 🡺 Ghi lên bảng.  - GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. | **3. Thực hiện chiến dịch truyền thông theo kế hoạch đã xây dựng**  ***Kết luận chung:***  - Hiệu ứng nhà kính là hiện tượng không khí Trái Đất nóng dần lên bởi các bức xạ của Mặt Trời xuyên qua tầng khí quyển. Lúc này, mặt đất sẽ hấp thu nhiệt và bức xạ theo những đường sóng dài vào khí quyển khiến không khí nóng dần lên.  - Hiệu ứng nhà kính có ảnh hưởng tiêu cực đến sự sống trên Trái Đất. Do vậy, thực hiện những biện pháp cần thiết để giảm thiểu hiệu ứng nhà kính là trách nhiệm của tất cả các quốc gia, dân tộc, và của toàn nhân loại. Thanh niên HS chúng ta cần tự giác thực hiện những hành vi, việc làm để góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính và truyền thông nâng cao nhận thức cho bạn bè, người thân và những người xung quanh cùng thực hiện. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 29+30: Tìm hiểu một số nghề ở địa phương.***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 26+27+28 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

**Tuần 26:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được kết quả tìm hiểu về ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất và biện pháp khắc phục.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả điều tra, tìm hiểu được trước lớp, có kèm theo tranh ảnh, video clip, bài báo,… minh họa.

- Thảo luận, bình luận, góp ý sau phần trình bày của mỗi nhóm.

- GV nhận xét và đánh giá chung.

**Tuần 27:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu:** HS luyện tập được một số kĩ năng truyền thông cần thiết, đồng thời chuẩn bị được một số phương tiện, công cụ cần thiết để truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính theo kế hoạch đã xây dựng.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- HS làm việc theo nhóm, luyện tập kĩ năng truyền thông và chuẩn bị các phương tiện, công cụ cần thiết theo kế hoạch truyền thông mà nhóm đã xây dựng.

- Trong khi các nhóm luyện tập và chuẩn bị, GV đi đến từng nhóm, quan sát, động viên, góp ý, hỗ trợ các em nếu cần thiết.

- Có thể mời một vài nhóm lên trình bày thử trước lớp để thảo luận, rút kinh nghiệm chung.

**Tuần 28:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được báo cáo về kết quả chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính đã thực hiện.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Đại diện từng nhóm lần lượt báo cáo kết quả chiến dịch truyền thông đã thực hiện, có kèm theo các hình ảnh, video clip minh hoa.

- Thảo luận lớp nhận xét về kết quả chiến dịch truyền thông của các nhóm.

- Bình chọn các nhóm, cá nhân truyền thông giỏi nhất.

- Tổ chức cho HS đánh giá Chủ đề 7.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 8. KHÁM PHÁ THỂ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau chủ đề này, HS:

* Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.
* Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.
* Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.
* Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm một số nghề ở địa phương.
* Rèn luyện, hình thành và phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 29+30 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ

**Tuần 29: Giới thiệu một số nghề hiện có ở địa phương**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Nhận biết được các hoạt động nghề nghiệp và một số nghề hiện có ở địa phương.
* Biết được những đóng góp của hoạt động nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
* Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động định hướng nghề nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Tìm hiểu các hoạt động nghề nghiệp của địa phương.
* Cử người giới thiệu hoặc mời đại diện của địa phương chia sẻ về các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương, mời được đại diện của phòng lao động ở địa phương là tốt nhất. Nếu mời đại diện của địa phương, trước khi tiến hành hoạt động này 1 tuần đến 10 ngày, đại diện nhà trường (BGH hoặc TPT) đến làm việc với đại diện của địa phương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung và những vấn đề cần trao đổi với HS trong trường. Cụ thể là:

+ Mục đích, yêu cầu: Giúp HS biết được các hoạt động nghề nghiệp và một số nghề hiện có ở địa phương; những đóng góp của hoạt động nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của địa phương; định hướng phát triển nghề nghiệp ở địa phương trong thời gian tới.

+ Thời gian: khoảng 20– 25 phút.

+ Nội dung: Tập trung vào 3 vấn đề chính:

* Các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.
* Những đóng góp của hoạt động nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
* Định hướng phát triển nghề nghiệp ở địa phương trong thời gian tới.
* Phân công tham gia đặt câu hỏi về hoạt động nghề nghiệp và một số nghề hiện có ở địa phương cho HS các lớp.
* Một số sản phẩm của các ngành nghề ở địa phương.
* Xây dựng kịch bản chương trình, tư vấn cho lớp trực tuần tổ chức hoạt động.
* Cử MC.

**2. Đối với HS**

* Tìm hiểu các hoạt động nghề nghiệp của địa phương.
* Chuẩn bị câu hỏi về hoạt động trải nghiệm ở địa phương.
* HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 đến 4 tiết mục văn nghệ phù hợp với chủ đề nghề nghiệp, tập dẫn chương trình, tổ chức hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Nghe và giới thiệu về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương**

* MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ.
* HS trong lớp trực tiếp biểu diễn văn nghệ theo lời giới thiệu.
* MC nêu đề dẫn. Sau đó, giới thiệu và mời đại diện nhà trường hoặc đại biểu của địa phương nói chuyện về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương. HS toàn trường lắng nghe.
* MC động viên, khuyến khích HS các lớp đặt câu hỏi về hoạt động nghề nghiệp và một số nghề hiện có ở địa phương. Ví dụ:
  + *Ở địa phương mình, nghề nào là nghề phổ biến? Hoạt động nghề nghiệp nào đóng vai trò quan trọng nhất?*
  + *Địa phương mình có khoảng bao nhiêu nghề phổ biến?*
  + *Hoạt động nghề nghiệp đã có những đóng góp như thế nào đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương?*
  + *Để có được những hiểu biết cần thiết về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương mình, các em cần làm gì?*

**ĐÁNH GIÁ**

* + GV hoặc TPT phỏng vấn HS theo một số câu hỏi gợi ý:
* *Qua hoạt động hôm nay em biết thêm những gì về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?*
* *Những điều em học hỏi được và cảm nhận của em về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?*
* *Em sẽ làm gì để góp phần phát triển các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?*
* HS chia sẻ các ý kiến.
* GV/ TPT tổng kết: *Ở địa phương chúng ta có nhiều nghề khác nhau. Các hoạt động nghề nghiệp đã và đang góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế – xã hội của địa phương. Yêu quê hương và tự hào về quê hương, các em hãy tìm hiểu để biết nhiều hơn nữa về các nghề, từ đó chọn cho mình nghề phù hợp với bản thân để đóng góp công sức, trí tuệ, góp phần xây dựng quê hương ta ngày càng giàu đẹp.*

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* HS dựa vào khả năng, định hướng nghề nghiệp của bản thân để tìm hiểu về nghề mình định chọn.
* Tìm hiểu để biết được một số nghề hiện có ở địa phương.
* Chia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

**Tuần 30: Tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương qua việc giao lưu với người lao động giỏi**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Biết được đặc trưng của một số nghề cụ thể ở địa phương qua việc giao lưu với người lao động giỏi.
* Nhận biết được sự tương quan giữa phẩm chất, năng lực với vị trí công việc và sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp.
* Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Mời người lao động giỏi của địa phương. Đại diện nhà trường (BGH hoặc TPT) liên hệ với địa phương, nhờ họ giới thiệu và cử người tham gia giao lưu trước khi tiến hành hoạt động này 1 tuần. Nên chọn người tham gia giao lưu có những đặc điểm: yêu thích và tự hào về công việc của họ; có kinh nghiệm và hiểu biết sâu về nghề; đạt được thành công trong nghề; có khả năng giao lưu và thích chia sẻ kinh nghiệm với giới trẻ. Nếu không có điều kiện mới người lao động giỏi ở địa phương thì có thể cử một GV thành công trong hoạt động nghề nghiệp hoặc mời cựu HS thành đạt chia sẻ về con đường dẫn đến thành công.

Để buổi giao lưu đạt mục tiêu, người được mời tham gia giao lưu cần phải:

* Hiểu rõ mục đích, yêu cầu giao lưu: Chia sẻ được những đặc trưng của hoạt động nghề nghiệp; kinh nghiệm nghề nghiệp, con đường dẫn đến sự thành công trong nghề nghiệp, đặc biệt là sự tương quan giữa năng lực, phẩm chất, sở thích với hoạt động nghề nghiệp nhằm giúp HS có được những kiến thức thực tế về đặc trưng của một nghề cụ thể và hiểu sâu hơn về hoạt động nghề nghiệp.
* Chuẩn bị kĩ nội dung giao lưu: Con đường đến với nghề; các công việc đặc trưng của nghề và những yêu cầu về năng lực, phẩm chất của nghề đối với người lao động; kinh nghiệm nghề nghiệp; con đường dẫn đến thành công trong hoạt động nghề nghiệp.
* Phân công các lớp chuẩn bị câu hỏi để tham gia giao lưu và cử HS làm MC trong buổi giao lưu.
* Xây dựng kịch bản chương trình, tư vấn cho lớp trực tuần tổ chức hoạt động.
* Cử MC.

**2. Đối với HS**

* Lớp được phân công tham gia giao lưu chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn khách mời, các câu hỏi xoay quanh nội dung giao lưu.
* HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 tiết mục văn nghệ phù hợp với chủ đề giao lưu nghề nghiệp, tập dẫn chương trình, tổ chức hoạt động.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Tham gia chuơng trình “Giao lưu với người lao động giỏi ở địa phương”.**

* Lớp trực lên biểu diễn 2 tiết mục văn nghệ trước khi giao lưu nghề nghiệp.
* MC nêu để dẫn, mục đích, yêu cầu của buổi giao lưu.
* MC giới thiệu và mới người lao động giỏi của địa phương tham gia giao lưu.
* Người lao động giỏi chia sẻ về đặc trưng của nghề, kinh nghiệm nghề nghiệp và con đường dẫn đến thành công trong nghề nghiệp.
* Giao lưu giữa người lao động giỏi của địa phương với HS. MC mời một số HS giơ tay nêu các câu hỏi đã chuẩn bị để người lao động giỏi trao đổi, chia sẻ.
* Đại diện nhà trường cảm ơn khách mời tham gia giao lưu.

**ĐÁNH GIÁ**

* + GV hoặc TPT phỏng vấn HS theo một số câu hỏi gợi ý:
* *Qua hoạt động hôm nay em biết thêm những gì về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương?*
* *Nêu những điều em học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia giao lưu với người lao động giỏi của địa phương.*
* *Em có mong muốn trở thành người lao động giỏi ngay trên mảnh đất quê hương mình không? Em sẽ làm gì để đạt được mong muốn đó?*
* HS chia sẻ các ý kiến.
* GV/ TPT tổng kết: *Mỗi nghề đều có những đặc trưng cụ thể được thể hiện qua các công việc chủ yếu, trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề, yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người lao động. Hoạt động nghề nghiệp là nơi để mỗi người thể hiện sở thích, khả năng/ năng lực của bản thân. Để đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp, trước phải có những hiểu biết cần thiết về đặc trưng của nghề, từ đó chọn được cho mình một nghề yêu thích, có khả năng/ năng lực phù hợp với yêu cầu của nghề. Trong quá trình tham gia hoạt động nghề nghiệp, cần học hỏi, vươn lên và có ý chí vượt qua mọi khó khăn, trở ngại trên con đường dẫn đến thành công. Các nghề ở địa phương rất phong phú, đa dạng. Mỗi chúng ta hãy tìm hiểu nghề, tìm hiểu bản thân, nỗ lực trong học tập và rèn luyện bản thân để đến được với nghề quan tâm, yêu thích ngay trên quê hương mình.*

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* HS dựa vào khả năng, định hướng nghề nghiệp của bản thân để tìm hiểu về nghề mình định chọn.
* Tìm hiểu để biết được một số nghề hiện có ở địa phương.
* Chia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 29+30 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.

- Nếu được đặc trưng của một số nghề ở địa phương (công việc đặc trưng; trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề; những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương; những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm một số nghề ở địa phương).

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Lập và thực hiện được một dự án tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương.

**3. Phẩm chất:** Yêu quê hương, trách nhiệm, tự chủ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Tìm hiểu về một số nghề hiện có ở địa phương.
* Số liệu, hình ảnh minh họa về một số nghề hiện có ở địa phương.
* Sưu tầm các bài hát, bài thơ về nghề nghiệp.
* Để việc tổ chức cho HS tìm hiểu nghề ở địa phương qua phương pháp học theo dự án đạt hiệu quả, GV cần:
* Xác định các yếu tố cần thiết để HS học theo dự án đạt hiệu quả, bao gồm: nội dung học tập (dựa vào mục tiêu của chủ đề); thời gian HS thực hiện dự án và giới thiệu, trình bày anh cho việc lớp giá nghị sản phẩm dự án (4 tiết chính khoá dành cho việc lập dự án, chuẩn bị và giới thiệu sản phẩm dự án, rút kinh nghiệm, đánh giá dự án và thời gian ngoài giờ lên lớp); nguồn tài liệu HS có thể tiếp cận để học theo dự án, ví dụ: tài liệu khuyến nông, khuyến lâm của địa phương, đường link để lấy thông tin trên mạng internet,...; các công cụ hỗ trợ như máy ảnh, máy quay phim, máy ghi âm hoặc điện thoại thông minh có chức năng ghi âm, quay phim, chụp ảnh, máy tính nối mạng internet,...
* Thiết kế kế hoạch bài học theo dự án, bao gồm: thiết kế mục tiêu và các hoạt động cần tổ chức thực hiện để đạt được mục tiêu. Trong kế hoạch bài học có thể đặt một số câu hỏi định hướng, yêu cầu HS tìm lời giải đáp qua việc thực hiện dự án học tập, như: *Vì sao em chọn dự án tìm hiểu nghề này ở địa phương? Cần tìm hiểu những đặc trưng nào của nghề? Tìm hiểu những đặc trưng của nghề ở đâu? Khi nào? Làm cách nào để tìm kiếm, thu thập được các dữ liệu, hình ảnh, thông tin về đặc trưng của nghề.....*

**2. Đối với HS:**

* Sưu tầm các bài hát, bài thơ về nghề nghiệp.
* Tìm hiểu về một số nghề hiện có ở địa phương.
* Sưu tầm tranh ảnh về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương. Có thể phân công HS sưu tầm tài liệu, tranh ảnh của một số nghề cụ thể để các em chuẩn bị cho hoạt động thực hành.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Nghe bài hát, đoán nghề nghiệp”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, từng bước làm quen bài học.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nghe bài hát, đoán nghề nghiệp”.

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi: *Chia lớp thành 2 đội. GV mở lần lượt một số bài hát có nội dung liên quan đến nghề nghiệp. Mỗi bài hát mở một đoạn hát 1 đến 2 câu bất kì và dừng lại. Dành cho HS 15 giây suy nghĩ, khi có hiệu lệnh, đội nào giơ tay trước, sẽ giành quyền trả lời. Trả lời đúng được 10 điểm. Trả lời sai không được điểm và nhường quyền trả lời cho đội còn lại. Kết thúc cuộc chơi, đội nào giành nhiều điểm hơn, đội đó thắng cuộc.*

*(*Gợi ý một số bài hát: *Cháu yêu chú bộ đội; Bác đưa thư vui tính; Bài ca xây dựng; Tôi là người thợ lò; Em là người thợ quét vôi; Bụi phần; Bố em là phi công: Bài ca giao thông vận tải; Từ một ngã tư đường phố; Cô giáo Tày cầm dàn lên đỉnh núi,...).*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia trò chơi hào hứng, nhiệt tình.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS:

*+ Nêu cảm nhận của mình về trò chơi.*

*+ Nêu suy nghĩ về hoạt động nghề nghiệp.*

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương.**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Chia sẻ, tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương**

**a. Mục tiêu**:

- HS khám phá và thể hiện được hiểu biết của bản thân về một số nghề hiện có ở địa phương.

- Chia sẻ được đặc trưng của một số nghề hiện có ở địa phương.

**b. Nội dung**: GV tổ chức lớp thực hiện lần lượt các nhiệm vụ, HS thảo luận, trao đổi, đưa ra câu trả lời.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành lần lượt các nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời hợp lí.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1: Chia sẻ hiểu biết về một số nghề ở dịa phương**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS quan sát hình ở Hoạt động 1, kết hợp với những nội dung về các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương đã được nghe trong tiết Sinh hoạt dưới cờ và kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân để kể tên các nghề thể hiện trong các hình ảnh và xác định các nghề hiện có ở địa phương.    *-* GV có thể gợi ý thêm một số ý sau:  *+ Tất cả những công việc chuyên làm theo sự phân công lao động của xã hội để tạo ra sản phẩm vật chất hoặc tinh thần và đem lại thu nhập cho bản thân, gia đình (bằng tiền hay hiện vật) đều được coi là nghề.*  *+ Hàng ngày, những người sống quanh em (cha mẹ, người thân, hàng xóm) làm công việc gì để đem lại thu nhập?*  *+ Trên đường từ nhà tới trường, em đã nhìn thấy những công việc/ nghề nào?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát và suy nghĩ chia sẻ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nêu tên các nghề hiện có ở địa phương. Có thể yêu cầu 1 HS lên bảng ghi tên nghề các bạn kể. Nhắc HS chỉ bổ sung tên những nghề mà các bạn trước đó chưa kể để tránh trùng lặp.  - GV gọi một số HS nêu nhận xét về các nghề hiện có ở địa phương qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, giải thích và chốt lại những nghề hiện có ở địa phương 🡺 Ghi lên bảng.  **Nhiệm vụ 2: Chia sẻ đặc trưng của một số nghề ở địa phương**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để nêu đặc trưng của một số nghề ở địa phương theo các gợi ý trong SGK:  *+ Tên nghề hiện có ở địa phương.*  *+ Những công việc đặc trưng của nghề.*  *+ Trang thiết bị, dụng cụ cơ bản để làm nghề*  *+ Những phẩm chất, năng lực của người làm nghề.*  *+ Những nguy hiểm có thể xảy ra về cách giữ an toàn khi làm các công việc của nghề.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và thảo luận theo nhóm thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV khích lệ, động viên các nhóm xung phong trình bày kết quả thảo luận của nhóm. Không nhất thiết mỗi nhóm phải nêu đúng, đủ các đặc trưng của một số nghề ở địa phương.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận Hoạt động 1 🡺 Ghi lên bảng.  - GV có thể giới thiệu một số đặc trưng của nghề làm vườn trong bảng dưới đây để giúp HS hiểu rõ hơn về nội dung, cách trình bày các đặc trưng của nghề: | **1.** **Chia sẻ, tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương**  **a) Tên một số nghề ở địa phương**  Ở địa phương có nhiều nghề khác nhau:  - Những nghề trực tiếp làm ra của cải vật chất như các nghề trồng trọt (*trồng lúa, trồng hoa màu, trồng rau, trồng cây ăn quả,*...), các nghề chăn nuôi (*nuôi trâu, bò, lợn, gà, vịt,.*..), các nghề thủ công truyền thống (*mây tre đan; làm gốm; làm gạch;.*..).  - Những nghề được thực hiện nhằm phân phối sản phẩm đến người tiêu dùng và thu lợi nhuận như nghề bán hàng trong cửa hàng, bán hàng ở chợ, bán hàng rong.  - Có những nghề dịch vụ, thực hiện các công việc nhằm phục vụ cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh hay sinh hoạt tiêu dùng, như: cung ứng phân bón; thuốc bảo vệ thực vật; đầu bếp; cắt, uốn tóc; sửa chữa ô tô, xe máy, điện thoại, máy tính,...  🡺 Mỗi nghề đều có giá trị và đem lại lợi ích cho người dân địa phương, xã hội. Mức độ được đáp ứng các nhu cầu về ăn, mặc, ở, đi lại,... và mức sống của người dân địa phương cao hay thấp phụ thuộc chủ yếu vào hoạt động nghề nghiệp ở chính địa phương các em đang sống.  **b) Đặc trưng của một số nghề ở địa phương**  - Ở địa phương ta hiện có nhiều nghề khác nhau. Mỗi nghề đều có những công việc đặc trưng; trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản; yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người lao động và những nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình thực hiện các công việc của nghề.  - Những nghề có đặc trưng nghề gần giống nhau được xếp vào một nhóm nghề như nghề trồng lúa, trồng rau, trồng hoa, cây cảnh, trồng cây ăn quả được xếp chung vào nhóm nghề trồng trọt. |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu một số nghề đặc trưng hiện có ở địa phương**

**a. Mục tiêu:**

- HS nêu được các cách thu nhập, tìm kiếm thông tin nghề khi tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương.

- Xây dựng được kế hoạch thực hiện dự án tìm hiểu nghề ở địa phương.

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho HS thảo luận để nêu cách thức thu thập, tìm kiếm thông tin nghề và hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch dự án tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương.

**c. Sản phẩm:**HS nêu được cách thu nhập, tìm kiếm thông tin nghề hiện có ở địa phương và xây dựng được kế hoạch thực hiện dự án tìm hiểu nghề ở địa phương.

**d. Cách thức tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1: Thảo luận về cách thu thập thông tin khi tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận để nêu cách thức thu thập, tìm kiếm thông tin nghề dựa vào gợi ý trong sơ đồ ở Hoạt động 2.    - GV nhắc HS: *Trong sơ đồ gợi ý một số cách thu thập thông tin khi tìm hiểu nghề ở địa phương. Ngoài những cách đó, em có thể đề xuất những cách thu thập thông tin khác.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm dựa trên gợi ý của GV.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS của mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động của HS và cùng HS chốt lại cách thu thập thông tin khi tìm hiểu nghề ở địa phương 🡺 Ghi lên bảng.  **Nhiệm vụ 2: Xây dựng kế hoạch dự án tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Ở mỗi địa phương thường có nhiều nghề khác nhau. Để việc tìm hiểu nghề có tác dụng thiết thực đối với HS, GV nên tổ chức cho HS lựa chọn và tìm hiểu nghề các em quan tâm ở địa phương theo gợi ý sau:  - Thành lập các nhóm dự án, tìm hiểu nghề hiện có ở địa phương. GV có thể hỗ trợ HS thành lập nhóm theo 1 trong 2 phương án:  *+ Phương án 1: GV yêu cầu HS tìm những bạn cùng quan tâm hoặc cùng yêu thích một nghề hiện có ở địa phương để lập thành các nhóm dự án.*  *+ Phương án 2: GV nêu tên từng nghề hiện có và là nghề chủ yếu ở địa phương, sau đó hỏi: Những em nào muốn tham gia nhóm dự án tìm hiểu nghề này? Dựa vào ý kiến của HS, GV thành lập các nhóm dự án.*  Trong thực tế, có thể có những nhóm có nhiều HS tham gia, có nhóm ít HS tham gia. Thậm chí có nhóm không có HS tham gia. Căn cứ vào tình hình thực tế của lớp và những nghề chủ yếu hiện có ở địa phương, GV có thể điều chỉnh số lượng HS trong mỗi nhóm. Không nhất thiết số lượng HS trong các nhóm phải bằng nhau nhưng phải đảm bảo mỗi nghé/ nhóm nghề chủ yếu hiện có ở địa phương có tối thiểu một nhóm nghiên cứu, tìm hiểu. Nên có ít nhất có 5 đến 6 nghề ở địa phương được HS trong lớp lựa chọn để thực hiện dự án.  - Hướng dẫn HS lập dự án tìm hiểu nghề:  *+ Hướng dẫn HS xác định chủ đề và tên của dự án:*   * Chủ đề của dự án là vấn đề HS quan tâm, muốn nghiên cứu, tìm hiểu. Trong hoạt động này, vấn đề HS muốn tìm hiểu chính là nghề các em lựa chọn khi thực hiện dự án. Ví dụ, nghề trồng cây ăn quả. * Tên của dự án thể hiện chủ đề đã lựa chọn và địa điểm thực hiện dự án. Ví dụ: Tìm hiểu nghề trồng cây ăn quả tại xã X, huyện Mộ Châu, tỉnh Sơn La. * GV nêu ví dụ cho phù hợp với nghề hiện có ở địa phương mình.   *+ Hướng dẫn HS xác định mục tiêu của dự án:* GV yêu cầu HS xác định cụ thể những điều cần đạt được về kiến thức, kĩ năng, thái độ qua việc học theo dự án. Ví dụ:   * *Về kiến thức:* Trình bày được những công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề trồng cây ăn quả ở địa phương; nêu được những phẩm chất, năng lực cần có của người làm nghề trồng cây ăn quả; nhận diện được một số nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi thực hiện các công việc của nghề trồng cây ăn quả. * *Về kĩ năng:* rèn luyện kĩ năng tìm kiếm thông tin nghề, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng thu thập, xử lí thông tin nghề,.... * *Về thái độ:* Quan tâm tìm hiểu nghề ở địa phương.   - Hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch, phân công thực hiện nhiệm vụ trong nhóm nhằm đạt được mục tiêu học tập của dự án theo các nội dung trong SGK.  - GV lưu ý HS một số điểm sau:  *+ Về cách tiến hành:* Thực hiện các cách thu thập thông tin khi tìm hiểu nghề đã nêu ở trên. Để phỏng vấn đạt kết quả, trước khi tiến hành phỏng vấn người làm nghề, cần xác định: Phỏng vấn ai? Khi nào? Phỏng vấn như thế nào? Có thể phỏng vấn cha mẹ, người thân, họ hàng nếu họ biết về nghề này.  *+ Về công cụ, phương tiện cần chuẩn bị để thực hiện nhiệm vụ và lưu giữ thông tin:* Cần thiết kế phiếu phỏng vấn với những câu hỏi tập trung vào những vấn đề cần tìm hiểu vẽ đặc trưng của nghề minh quan tâm (tham khảo phiếu phỏng vấn đã xây dựng khi các em tham gia Chủ đề 8 – lớp 6), máy ảnh, máy ghi âm hoặc điện thoại thông minh (nếu có), giấy, bút, sổ sách để ghi chép thông tin.  + *Về thời gian thực hiện:* Thời gian thực hiện kế hoạch dự án là 1 tuần (thực hiện ngoài giờ chính khóa). Thời gian ghi trong dự án phải cụ thể, dúng với thời gian thực tế.  + *Kế hoạch phải thể hiện rõ:* Các nhiệm vụ cần thực hiện để đạt được mục tiêu, phân công nhiệm vụ, cách thức thực hiện, phương tiện, thời gian thực hiện, sản phẩm dự kiến sau khi hoàn thành mỗi nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm HS thảo luận để xây dựng kế hoạch dự án tìm hiểu nghề.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm và nghe thầy cô, các bạn bổ sung ý kiến.  - GV tập hợp tên các dự án tìm hiểu nghề của các nhóm (có thể ghi lên bảng cho HS cả lớp biết được các nghề của địa phương được các nhóm chọn để tìm hiểu).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết các ý kiến và kết luật Hoạt động 2 🡺 Ghi lên bảng. | **2. Tìm hiểu một số nghề đặc trưng hiện có ở địa phương**  **a) Cách thu thập thông tin khi tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương**  - Có nhiều cách để thu thập, tìm kiếm thông tin về đặc trưng của nghề ở địa phương như tra cứu, tìm hiểu trên mạng internet, đọc sách tham khảo về nghề, phỏng vấn người lao động, tham quan, trải nghiệm làm một số công việc của nghề,...  - Mỗi cách đều đem lại cho chúng ta những thông tin nhất định, không có cách nào là vạn năng.  🡺 Vì vậy, cần kết hợp sử dụng nhiều cách thu thập, tìm kiếm thông tin về nghề để giúp chúng ta có được những thông tin đầy đủ, chính xác về các đặc trưng của nghề chúng ta muốn tìm hiểu.  **b) Xây dựng kế hoạch dự án tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương**  - HS xây dựng kế hoạch dự án tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phươngdựa theo hướng dẫn của GV.  *(Gợi ý bảng kế hoạch thực hiện dự án ở cuối bài)*  ***- Kết luận chung:***  Có nhiều nghề của địa phương được các nhóm lựa chọn để lập dự án, tìm hiểu. Lập dự án tìm hiểu nghề giúp các em biết trước được mục tiêu, nhiệm vụ, các biện pháp và những công việc cần thực hiện khi tìm hiểu nghề. Nhờ đó, các em luôn chủ động, tự tin trong việc tìm hiểu nghề và đạt được mục tiêu đã xác định. |

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị thực hiện dự án và tham gia trải nghiệm nghề ở địa phương.

**BẢNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ ÁN TÌM HIỂU ĐẶC TRƯNG MỘT SỐ NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Phân công** | **Sản phẩm dự kiến** |
| 1. Tìm hiểu, thu thập thông tin về các công việc đặc trưng của nghề trồng cây ăn quả ở địa phương | Nguyễn Mai Hoa  Phạm Văn Hưng | - Bản ghi chép các thông tin thu thập được về công việc đặc trưng của nghề.  - Hình ảnh các công việc đặc trưng của nghề và sản phẩm của một số công việc đặc trưng. |
| 2. Tìm hiểu, thu thập thông tin, dữ liệu về trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề | Hoàng Thị Loan  Nguyễn Văn Mạnh | Bản ghi chép thông tin thu thập được và hình ảnh về trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề. |
| 3. Tìm hiểu, thu thập thông tin, dữ liệu về phẩm chất, năng lực cần có của người làm nghề | Lê Văn Ba  Nguyễn Lê Vy | Bản ghi chép về những năng lực, phầm chất cần có của người làm nghề. |
| 4. Tìm hiểu, thu thập thông tin, dữ liệu về những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm nghề. | Trần Thị Hạnh  Phạm Huy Long  Vũ Thị Mai | Bản ghi chép và hình ảnh về những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm nghề. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 29+30 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ về tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương

**Tuần 29:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- Chia sẻ được những điều đã thu nhận về hoạt động nghề nghiệp và kết quả khám phá một số nghề hiện có ở địa phương.

- Nêu được cảm nhận về nghề hiện có ở địa phương.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về:

+ Những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi nghe giới thiệu về hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

+ Kết quả khám phá những nghề hiện có ở địa phương.

- Nhận xét kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học của HS.

**Tuần 30:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- Trình bày được cảm nhận và những điều học hỏi được sau buổi giao lưu với người lao động giỏi ở địa phương.

- Chia sẻ được dự án tìm hiểu nghề ở địa phương.

- Đưa ra được ý tưởng thiết kế thời trang nghề nghiệp và nêu được những việc cần làm để thực hiện ý tưởng thiết kế.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia giao lưu với người lao động giỏi ở địa phương trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- Tổ chức cho HS chia sẻ kế hoạch dự án tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương.

- Giao cho ban cán sự lớp điều hành những việc sau:

*+ Phân công sưu tầm tranh ảnh, tư liệu, dụng cụ, nguyên liệu thực hành, viết bài giới thiệu về góc triển làm của lớp trong ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp được tổ chức vào giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần tới.*

*+ Thảo luận, đưa ra ý tưởng thiết kế bộ thời trang nghề nghiệp để trình diễn trong giờ Sinh hoạt dưới cờ tuần tới.*

*+ Phần công chuẩn bị, thực tưởng, trình diễn thời trang và viết bài thuyết minh về bộ thời trang nghề nghiệp do lớp thiết kế.*

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 8. KHÁM PHÁ THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

## Tuần 31+32+33 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ

**Tuần 31: Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Thể hiện được hiểu biết, sở thích, khả năng của bản thân về hoạt động nghề nghiệp qua các hoạt động triển lãm, giới thiệu nghề ở địa phương và biểu diễn thời trang nghề nghiệp.
* Tự tin, hứng thú tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
* Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp; phẩm chất chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Sân khấu để HS trình diễn thời trang, phân công các lớp chuẩn bị:
  + Tranh ảnh, áp phích, thông tin, dụng cụ, sản phẩm, sách giới thiệu để trưng bày và giới thiệu một số ngành nghề. Trưng bày tại hội trường trước một ngày tiến hành hoạt động. Cử đại diện thuyết minh ở góc trưng bày của mỗi lớp. Với một số nghề như nghề thủ công truyền thống, nghề hoạ sĩ, nghề đầu bếp nên có góc cho HS trải nghiệm như làm mộc, làm gốm; giá vẽ, cọ vẽ, giấy; nguyên liệu, dụng cụ nhà bếp để chế biến món ăn,...
  + Thiết kế và tạo bộ trang phục nghề nghiệp (như trang phục biểu diễn, trang phục công nhân môi trường, trang phục bác sĩ, trang phục đầu bếp,...) để tham gia trình diễn thời trang nghề nghiệp. Trang phục được làm từ nguyên, vật liệu tái chế. Mỗi lớp làm 1 đến 3 bộ thời trang nghề nghiệp và cử 2 đến 3 bạn tham gia trình diễn thời trang. Có thể làm thêm dụng cụ lao động chủ yếu của nghề để sử dụng khi trình diễn thời trang.
* Công việc chuẩn bị được phổ biến đến lớp trước tiết Sinh hoạt dưới cờ ít nhất 5 ngày.
* Tư vấn cho lớp trực tuần xây dựng kịch bản và dẫn chương trình.
* Thành lập BGK và xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại triển lãm nghề nghiệp và tiết mục trình diễn thời trang của các lớp.
* Giải thưởng cho các lớp đoạt giải (đẹp nhất, ấn tượng nhất, thuyết minh hay nhất).

**2. Đối với HS**

* Chuẩn bị triển lãm và giới thiệu ngành nghề.
* Thiết kế, làm trang phục nghề nghiệp.
* Viết bài thuyết minh cho góc triển lãm của lớp, trang phục nghề nghiệp và tập dượt trình diễn thời trang.
* Lớp trực tuần xây dựng kịch bản và cử MC.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Tham gia chương trình “Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp”**

*Phần 1: Trình diễn thời trang nghề nghiệp*

* Lớp trực tuần nêu đề dẫn.
* MC giới thiệu và gọi tên lần lượt các lớp lên sân khấu trình diễn thời trang nghề nghiệp. Mỗi lớp cử một HS trong lớp giới thiệu về bộ thời trang nghề nghiệp (Trang phục của nghề nào? Được làm từ những nguyên, vật liệu nào? Cách thức để làm một bộ thời trang nghề nghiệp?...) khi HS của lớp đó trình diễn thời trang.
* BGK chấm điểm các tiết mục trình diễn thời trang. HS toàn trường cổ vũ, động viên các bạn biểu diễn trên sân khấu.
* Kết thúc phần trình diễn thời trang, đại tiện BGK hỏi:
  + *Em thích nhất trang phục nghề nghiệp của lớp nào? Vì sao?*
  + *Em có ấn tượng nhất với bộ trang phục nghề nghiệp của lớp nào? Vì sao?*
  + *Phần thuyết minh thời trang nghề nghiệp của lớp nào hay nhất? Ấn tượng nhất?*
* BGK hội ý, công bố kết quả và trao giải thưởng cho các lớp đoạt giải.

*Phần 2: Tham quan triển lãm trưng bày ảnh, sản phẩm về ngành nghề của lớp*

* HS đến các góc trưng bày tranh ảnh, sản phẩm nghề nghiệp của các lớp để tham quan, tìm hiểu các thông tin qua tranh ảnh, sách giới thiệu, dụng cụ lao động, quy trình sản xuất, sản phẩm,…
* Đại diện các lớp tiếp đón, giới thiệu gian trưng bày, mời các bạn tham gia trải nghiệm làm sản phẩm.
* BGK chấm điểm góc trưng bày, tổng hợp kết quả gửi về TPT.

**ĐÁNH GIÁ**

* GV hoặc TPT phỏng vấn HS theo một số câu hỏi gợi ý:
* *Qua hoạt động hôm nay em biết thêm những gì về hoạt động nghề nghiệp?*
* *Nêu những điều em học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia hoặc xem trình diễn thời trang nghề nghiệp.*
* *Em mong muốn sau này sẽ làm nghề gì? Vì sao?*
* HS chia sẻ các ý kiến.
* GV/TPT tổng kết: *Thế giới nghề nghiệp vô cùng đa dạng, phong phú. Tham gia ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp giúp các em hiểu thêm nhiều điều thú vị về hoạt động nghề nghiệp như trang phục nghề nghiệp, các công việc chủ yếu của nghệ, sản phẩm của nghệ,... Hiểu về nghề, nhất là những nghề các em quan tâm giúp các em có thêm cơ sở vững chắc để đưa ra định hướng nghề nghiệp tương lai cho bản thân.*

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* HS tìm hiểu về các công việc, nhiệm vụ chủ yếu, phương tiện, dụng cụ lao động cơ bản của nghề và những điều liên quan đến nghề mình quan tâm ở địa phương, xã hội.
* Chia sẻ cảm nhận của em với bạn bè, người thân về những điều học hỏi được sau khi tham gia ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp do nhà trường tổ chức.

**Tuần 32: Giao lưu văn nghệ về chủ đề “Nghề nghiệp”**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Thể hiện được các tiết mục văn nghệ (hát, múa, kịch,…) về nghề nghiệp.
* Phát huy tiềm năng văn nghệ, biết thêm nhiều bài hát, điệu múa về nghề nghiệp.
* Tự tin, hứng thú tham gia các tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp.
* Rèn luyện năng lực giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* Sân khấu biểu diễn văn nghệ.
* Phân công lớp trực tuần chuẩn bị để dẫn và giới thiệu các tiết mục văn nghệ.
* Phổ biến mục đích, yêu cầu, hình thức tham gia giao lưu văn nghệ về nghề nghiệp đến các lớp trong trường. Tùy theo số lớp trong trường, mỗi lớp chuẩn bị 1 đến 2 tiết mục văn nghệ. Có thể hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, diễn tiểu phẩm, diễn kịch tương tác,…
* Phần thưởng cho tiết mục văn nghệ được yêu thích nhất, ấn tượng nhất.

**2. Đối với HS**

* Lựa chọn tiết mục văn nghệ về nghề nghiệp và luyện tập để chuẩn bị biểu diễn trong giờ Sinh hoạt dưới cở.
* Chuẩn bị trang phục, đạo cụ cho tiết mục văn nghệ.
* Đăng kí tiết mục văn nghệ của lớp với lớp trực tuần.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Giao lưu văn nghệ với chủ đề “Nghề nghiệp”**

* Lớp trực tuần nêu đề dẫn.
* MC giới thiệu lần lượt các tiết mục văn nghệ đã đăng kí.
* HS các lớp lên sân khấu biểu diễn sau khi được giới thiệu. HS toàn trường quan sát, lắng nghe, động viên, cổ vẽ và giao lưu với các lớp, các bạn biểu diễn văn nghệ.
* Kết thúc phần biểu diễn và giao lưu văn nghệ của các lớp, TPT hoặc đại diện BGH hỏi:
  + *Các em thích nhất tiết mục văn nghệ của lớp nào? Vì sao?*
  + *Tiết mục văn nghệ của lớp nào ấn tượng nhất? Vì sao?*
* TPT, đại diện BGH và đại diện lớp trực tuần hội ý, công bố những tiết mục văn nghệ được yêu thích nhất, ấn tượng nhất.

**ĐÁNH GIÁ**

* HS chia sẻ cảm nhận và những điều học hỏi được sau buổi giao lưu.
* GV hoặc TPT nhận xét, đánh giá sự chuẩn bị, tham gia biểu diễn văn nghệ về nghề nghiệp của các lớp.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Tìm hiểu thêm các bài hát về nghề nghiệp.
* Chia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè về những điều học hỏi được sau khi tham gia biểu diễn văn nghệ về nghề nghiệp.

**Tuần 33: Định hướng nghề nghiệp với học sinh trung học cơ sở**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Biết được mục đích, ý nghĩa của việc định hướng nghề nghiệp.
* Biết được những việc cần làm và cách thức thực hiện những việc cần làm để đưa ra được định huớng nghề nghiệp cho bản thân.
* Rèn luyện năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, định hướng nghề nghiệp; phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.
* TPT hoặc cán bộ phụ trách hướng nghiệp chuẩn bị báo cáo để dẫn về mục đích, ý nghĩa và cách thức định hướng nghề nghiệp đối với HS THCS.
* Cử hoặc mời người tham gia tọa đàm.
* Phân công cho lớp trực tuần xây dựng kịch bản chương trình.
* Cử MC.

**2. Đối với HS**

* Lớp trực chuẩn bị cho buổi Sinh hoạt dưới cờ.
* HS các lớp chuẩn bị câu hỏi để trao đổi với TPT hoặc cán bộ phụ trách hướng nghiệp.
* HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 đến 3 tiết mục văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Tọa đàm “Định hướng nghề nghiệp với HS THCS”**

* Lớp trực tuần biểu diễn 2 đến 3 tiết mục văn nghệ.
* MC giới thiệu và mời TPT hoặc cán bộ phụ trách hướng nghiệp trình bày báo cáo để dẫn, chia sẻ mục đích, ý nghĩa, cách thức định hướng nghề nghiệp và những câu chuyện minh họa.
* MC mời HS nêu câu hỏi với cán bộ phụ trách hướng nghiệp. Ví dụ:
  + *HS đang học ở trường THCS có cần phải định hướng nghề nghiệp không?*
  + *Ai sẽ là người định hướng nghề nghiệp cho các em?*
  + *Em nên chọn ngành nghề gì cho phù hợp với xu hướng phát triển ngành nghề trong xã hội?*
  + *Làm thế nào để có được định hướng nghề nghiệp đúng?*
  + *Vì sao cần phải định hướng nghề nghiệp từ khi còn học THCS?*
* Cán bộ phụ trách hướng nghiệp trả lời câu hỏi và tư vấn cho HS trong việc định hướng nghề nghiệp.
* GVCN hoặc đại diện lớp trực tuần tổng hợp các ý kiến và nhận xét.

**ĐÁNH GIÁ**

* GV hoặc TPT phỏng vấn HS theo một số câu hỏi gợi ý:
  + *Qua hoạt động hôm nay, em biết thêm được những điều gì?*
  + *Nêu những điều em học hỏi được và cảm nhận của em sau khi tham gia trao đổi về việc định hướng nghề nghiệp cho HS THCS?*
  + *Làm thế nào để em có thể tự đưa ra được định hướng nghề nghiệp cho bản thân?*
* HS chia sẻ các ý kiến.
* GV/ TPT tổng kết: *Hoạt động nghề nghiệp là hoạt động cực kì quan trọng đối với mỗi người và xã hội. Để hoạt động nghề nghiệp trong tương lai đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mỗi người, ngay từ bây giờ, các em cần phải tham gia nhiều hoạt động để hình thành, phát triển năng lực nhận thức bản thân, nhận thức nghề nghiệp, từ đó bước đầu đưa ra được định hướng nghề nghiệp cho bản thân.*

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* HS dựa vào khả năng, định hướng cho nghề nghiệp của bản thân để tìm hiểu về nghề mình quan tâm.
* Tìm hiểu để biết được các nghề đã, đang và sẽ có nhu cầu nhân lực cao trong xã hội, địa phương.
* Chia sẻ cảm nhận của em với người thân, bạn bè về những điều học hỏi được sau khi tham gia giao lưu với chuyên gia hướng nghiệp.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 31+32+33 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương (tiếp)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Lập và thực hiện được một dự án tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Giới thiệu, trình bày được sản phẩm của dự án, trong đó thể hiện được các đặc trưng của nghề cụ thể ở địa phương; Rèn luyện kĩ năng lập kế hoạch, định hướng nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:** Yêu quê hương, trách nhiệm, tự chủ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Tìm hiểu về một số nghề hiện có ở địa phương.
* Để việc tổ chức cho HS tìm hiểu nghề ở địa phương qua phương pháp học theo dự án đạt hiệu quả, GV cần:
* Xác định các yếu tố cần thiết để HS học theo dự án đạt hiệu quả, bao gồm: nội dung học tập (dựa vào mục tiêu của chủ đề); thời gian HS thực hiện dự án và giới thiệu, trình bày anh cho việc lớp giá nghị sản phẩm dự án (4 tiết chính khoá dành cho việc lập dự án, chuẩn bị và giới thiệu sản phẩm dự án, rút kinh nghiệm, đánh giá dự án và thời gian ngoài giờ lên lớp); nguồn tài liệu HS có thể tiếp cận để học theo dự án, ví dụ: tài liệu khuyến nông, khuyến lâm của địa phương, đường link để lấy thông tin trên mạng internet,...; các công cụ hỗ trợ như máy ảnh, máy quay phim, máy ghi âm hoặc điện thoại thông minh có chức năng ghi âm, quay phim, chụp ảnh, máy tính nối mạng internet,...
* Thiết kế kế hoạch bài học theo dự án, bao gồm: thiết kế mục tiêu và các hoạt động cần tổ chức thực hiện để đạt được mục tiêu. Trong kế hoạch bài học có thể đặt một số câu hỏi định hướng, yêu cầu HS tìm lời giải đáp qua việc thực hiện dự án học tập, như: *Vì sao em chọn dự án tìm hiểu nghề này ở địa phương? Cần tìm hiểu những đặc trưng nào của nghề? Tìm hiểu những đặc trưng của nghề ở đâu? Khi nào? Làm cách nào để tìm kiếm, thu thập được các dữ liệu, hình ảnh, thông tin về đặc trưng của nghề.....*

**2. Đối với HS:**

* Tìm hiểu một số nghề hiện có ở địa phương.
* Giấy, bút màu, bút chì, thước kẻ (để trình bày kết quả thực hiện dự án).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 3. Thực hiện kế hoạch dự án và báo cáo kết quả tìm hiểu đặc trưng của một số nghề ở địa phương**

**a. Mục tiêu:**

- HS thực hiện được nhiệm vụ đã được phân công trong kế hoạch dự án tìm hiểu nghề.

- HS xử lí, phân loại, phân tích được các dữ liệu, thông tin cần thiết về nghề ở địa phương do các thành viên trong nhóm thu thập được.

- Xây dựng được sản phẩm dự án, trong đó thể hiện rõ các đặc trưng của nghề mà nhóm tìm hiểu.

- Giới thiệu, trình bày được sản phẩm dự án tìm hiểu ở địa phương.

- Đánh giá được kết quả và rút kinh nghiệm sau khi thực hiện dự án.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS thực hiện và hoạt động theo nhóm.

**c. Sản phẩm:**HS thực hiện kế hoạch dự án, báo cáo và đánh giá kết quả tìm hiểu.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Việc thực hiện kế hoạch dự án tìm hiểu nghề được thực hiện ở không gian ngoài lớp học.

+ GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch dự án tìm hiểu nghề mà nhóm đã lập vào thời gian ngoài giờ học chính khóa.

+ Thời gian thực hiện: 1 tuần.

+ GV lưu ý HS:

* Thường xuyên trao đổi, phối hợp với các bạn trong nhóm khi thực hiện dự án. Chú ý ghi chép, lưu trữ thông tin, dữ liệu về nghề đã thu thập được.
* Báo cáo tiến độ thực hiện dự án với thầy cô. Có thể nhờ thầy cô hỗ trợ hoặc hướng dẫn thêm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức cho HS thiết kế và giới thiệu sản phẩm dự án. Việc này được thực hiện ở trên lớp vào giờ học chính khóa.

+ Hướng dẫn các nhóm dự án tập hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên trong nhóm. Mỗi nhóm sẽ tập hợp kết quả tìm hiểu của từng thành viên trong nhóm vào bảng mẫu gợi ý sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên thành viên** | **Nhiệm vụ được giao** | **Kết quả tìm hiểu, nghiên cứu** |
| Ví dụ: Nguyễn Văn Thành | Tìm kiếm, thu thập dữ liệu, thông tin về các công việc đặc trưng của nghề trồng rau. | Tìm kiếm, thu thập được các dữ liệu, thông tin về các công việc đặc trưng của nghề trồng rau và các minh chứng bằng chữ viết, ghi âm, lời nói, hình ảnh. Cụ thể là:  - Chọn giống rau phù hợp để trồng theo mùa vụ.  - Làm đất: cày hoặc cuốc lật đất lên – làm nhỏ đất và làm sạch cỏ dại – san phẳng đất – lên luống để gieo trồng. |

+ Tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm dự án để thực hiện những công việc sau:

* Nhóm trưởng yêu cầu các thành viên trong nhóm lần lượt báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Thư kí nhóm ghi chép báo cáo kết quả của từng thành viên vào bảng mẫu. Các thành viên khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung. GV đến vị trí các nhóm nghe và quan sát các nhóm làm việc.
* Phân loại, xử lí thông tin thu thập được (thông tin bằng hình ảnh, thông tin bằng số liệu, dữ liệu,...).
* Thảo luận để xây dựng sản phẩm dự án.

+ GV lưu ý HS:

* *Về nội dung:* Cần thế hiện rõ và đầy đủ những nội dung sau trong phần trình bày về:
* Tên dự án;
* Nhóm thực hiện;
* Thời gian thực hiện;
* Mục tiêu dự án;
* Kết quả nghiên cứu tìm hiểu nghề, trong đó cần nêu rõ: Các công việc đặc trưng của nghề; các trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của nghề; những phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề; những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm các công việc của nghê; vai trò và triển vọng của nghề ở địa phương.
* Những đề xuất của nhóm sau khi thực hiện dự án.
* Đánh giá chung và những bài học rút ra từ kết quả thực hiện dự án tìm hiểu nghề.
* *Về hình thức giới thiệu sản phẩm:* Ngoài việc tham khảo một số hình thức giới thiệu, trình bày sản phẩm dự án được gợi ý trong SGK, các nhóm có thể đề xuất hình thức trình bày khác sao cho phù hợp với điều kiện, khă năng của nhóm. Nên sử dụng nhiều hình ảnh minh chứng cho những thông tin thu thập được để phần trình bày báo cáo của các nhóm đa dạng, phong phú và hấp dẫn.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động theo nhóm.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện dự án qua sản phẩm dự án đã thiết kế:

+ GV nêu yêu cầu trình bày kết quả thực hiện dự án tìm hiểu nghề: Các nhóm có thể trình bày kết quả tìm hiểu các nghề của nhóm theo các hình thức khác nhau nhưng phải đảm bảo thực hiện được các kết quả tìm hiểu nghề, những đề xuất của nhóm, đánh giá việc thực hiện dự án và những điều rút ra sau khi thực hiện dự án tìm hiểu nghề.

+ GV cử hai HS trong lớp làm thư kí ghi lại những nội dung chủ yếu trong phần trình bày của các nhóm và tổng hợp phần trình bày.

+ Mời lần lượt từng nhóm lên trình bày kết quả thực hiện dự án tìm hiểu nghề ở địa phương của nhóm mình. Nhắc HS trong lớp tập trung theo dõi, quan sát và ghi chép tóm tắt nội dung trình bày của các nhóm. Sau phần trình bày của mỗi nhóm, GV yêu cầu HS trong lớp nhận xét và đặt câu hỏi để nhóm vừa trình bày trả lời.

+ Thư kí của lớp báo cáo kết quả tổng hợp phần trình bày của các nhóm.

+ Nhận xét, động viên, khen ngợi những nhóm trình bày sinh động, hấp dẫn, sáng tạo.

+ Gọi một số HS nêu cảm nhận, những điều rút ra qua phần trình bày của các nhóm và thư kí tổng hợp.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức đánh giá việc thực hiện dự án:

+ Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm dự án để đánh giá kết quả và quá trình thực hiện dự án tìm hiểu nghề ở địa phương theo các gợi ý trong SGK. Nhắc các nhóm bình chọn những cá nhân tham gia dự án tích cực, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và có sự hợp tác tốt trong quá trình thực hiện kế hoạch dự án.

+ Mời đại diện các nhóm báo cáo đánh giá việc thực hiện dự án.

+ Tổng hợp báo cáo của các nhóm và đánh giá, nhận xét chung.

- GV kết luận Hoạt động 3 dựa vào phần trình bày của các nhóm và chốt lại: *Địa phương các em đang sống có nhiều nghề khác nhau thuộc các lĩnh vực khác nhau như nông nghiệp, công nghiệp, thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại. Qua việc thực hiện dự án tìm hiểu nghề, các em đã hiểu rõ hơn về những đặc trưng của một số nghề chủ yếu ở địa phương và biết được các nghề khác nhau có công việc đặc trưng và những trang thiết bị, dụng cụ lao động cần thiết của nghề khác nhau, có yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề đối với người lao động khác nhau, đồng thời cũng biết được mỗi nghề đều có thể xảy ra một số nguy hiểm đối với người làm nghề và cách giữ an toàn khi thực hiện các công việc của nghề. Hiểu về nghề ở địa phương giúp các em có cơ sở quan trọng để định hướng nghề nghiệp tương lai.*

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Trải nghiệm nghề ở địa phương.**

**a. Mục tiêu:**

- Hiểu rõ hơn về đặc trưng của nghề ở địa phương mà HS quan tâm.

- Củng cố, mở rộng hiểu biết về nghề ở địa phương.

- Rèn luyện kĩ năng tìm hiểu nghề qua trải nghiệm thực tế, tính tự chủ, năng lực nhận thực nghề nghiệp, phẩm chất trách nhiệm.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS thực hiện các hoạt động trải nghiệm nghề ở địa phương.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện các hoạt động trải nghiệm nghề ở địa phương.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thực hiện những việc sau:

*+ Tiếp tục tìm hiểu, trải nghiệm nghề em quan tâm để bổ sung hiểu biết thực tế về nghề ở địa phương. Nếu có điều kiện, có thể tham quan hoặc tham gia làm một số công việc đơn giản của nghề.*

*+ Bổ sung thông tin về nghề, đặc biệt là thông tin về yêu cầu phẩm chất, năng lực đối với người lao động của nghề mà HS quan tâm.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện các hoạt động trải nghiệm nghề ở địa phương.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV yêu cầu HS nêu tóm tắt những điều đã học hỏi được về nghề nghiệp ở địa phương và cảm nhận của bản thân.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV đưa ra kết luận chung: *Mỗi địa phương đều có các hoạt động nghề nghiệp nhằm đáp ứng những nhu cầu thiết yếu của người dân và yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương. Là người con của quê hương, tìm hiểu nghề ở địa phương không chỉ giúp mỗi chúng ta có hiểu biết cần thiết về hoạt động nghề nghiệp, về đặc trưng của các nghề hiện có ở địa phương mà còn giúp chúng ta có cơ sở ban đầu rất quan trọng cho việc định hướng nghề nghiệp tương lai và học tập, rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.*

- GV nhận xét tinh thần thái độ tham gia các hoạt động của HS. Khen ngợi những HS, nhóm HS hoạt động tích cực và có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học
* Chuẩn bị trước kiến thức ***Tuần 34: Phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề ở địa phương.***

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 31+32+33 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả thực hiện dự án tìm hiểu đặc trưng một số nghề ở địa phương và tham gia ngày hội trải nghiệm, hướng nghiệp

**Tuần 31:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- Trình bày được cảm nhận, những điều học hỏi được qua việc tham gia ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp.

- Lựa chọn và chuẩn bị tiết mục cho buổi giao lưu văn nghệ về chủ đề “Nghề nghiệp”.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia ngày hội trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Giao cho ban cán sự lớp thảo luận, trao đổi và tổ chức các công việc chuẩn bị cho cuộc giao lưu văn nghệ về chủ đề “Nghề nghiệp” trong tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần tới (lựa chọn tiết mục văn nghệ, tập văn nghệ,…)

**Tuần 32:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- Nêu được cảm nhận của bản thân về các tiết mục văn nghệ được trình diễn trong giờ Sinh hoạt dưới cờ.

- Chia sẻ được báo cáo kết quả thực hiện dự án và giới thiệu sản phẩm dự án.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- Tổ chức cho HS rút kinh nghiệm và nêu cảm nhận của bản thân sau khi tham gia giao lưu văn nghệ về chủ đề “Nghề nghiệp” ở tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- Yêu cầu đại diện các nhóm trình bày những việc đã thực hiện, kết quả thực hiện dự án và cách thức giới thiệu sản phẩm dự án của nhóm.

- Chuẩn bị cho việc báo cáo kết quả thực hiện dự án và đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện dự án.

**Tuần 33:**

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu**

- Chia sẻ được những việc đã thực hiện và kết quả tìm hiểu, trải nghiệm nghề ở địa phương mà em quan tâm, yêu thích.

- Nêu được những điều rút ra được sau khi tham gia trải nghiệm nghề ở địa phương.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ với bạn trong lớp về:

*+ Những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia trao đổi với cán bộ phụ trách hướng nghiệp về việc định hướng nghề nghiệp đối với HS THCS.*

*+ Đánh giá, rút kinh nghiệm và những bài học rút ra qua thực hiện dự án tìm hiểu nghề.*

*+ Cảm nhận và những điều em thu nhận được sau khi thực hiện hoạt động vận dụng.*

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 8.

Ngày soạn: …/…/…

Ngày dạy: …/…/…

# CHỦ ĐỀ 9. HIỂU BẢN THÂN – CHỌN ĐỰNG NGHỀ

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau chủ đề này, HS:

* Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.
* Rèn luyện, hình thành và phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp, giao tiếp và hợp tác, lập và thực hiện kế hoạch; phẩm chất trách nhiệm.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 34+35 - Tiết 1. Sinh hoạt dưới cờ

**Tuần 34: Tọa đàm “Nhận thức bản thân với việc định hướng nghề nghiệp tương lai”**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Hiểu được mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nhận thức bản thân và định hướng nghề nghiệp tương lai.
* Biết được mối tương quan giữa phẩm chất, năng lực của bản thân với sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp.
* Nêu được các câu hỏi về nhận thức bản thân với việc định hướng nghề nghiệp tương lai.
* Tích cực học tập, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kĩ năng chuẩn bị hành trang cho nghề nghiệp mai sau.
* Rèn luyện năng lực định hướng nghề nghiệp, phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động, trang trí.
* Liên hệ với chuyên gia về hướng nghiệp hoặc người có hiểu biết, kinh nghiệm về hoạt động nghề nghiệp, nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung của buổi tọa đàm.
* Chuẩn bị câu hỏi, phương tiện cho cuộc tọa đàm.
* Cử 2 đến 3 thành viên tham gia tọa đàm với chuyên gia hướng nghiệp.
* Tư vấn cho HS chuẩn bị câu hỏi để giao lưu với chuyên gia hướng nghiệp, ví dụ:
* Vì sao muốn có định hướng nghề nghiệp đúng cần phải quan tâm tìm hiểu phẩm chất, năng lực của bản thân?
* Phẩm chất, năng lực của bản thân có liên quan thế nào đối với sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp?
* Làm thế nào để bản thân có những phẩm chất, năng lực đáp ứng được yêu cầu của nghề em yêu thích?
* Phân công lớp trực tuần cử MC và chuẩn bị các tiết mục văn nghệ.

**2. Đối với HS**

* Lớp trực chuẩn bị 2 đến 3 tiết mục văn nghệ để biểu diễn trước buổi tọa đàm.
* Chuẩn bị các câu hỏi liên quan tới việc chọn nghề phù hợp để giao lưu với các chuyên gia tư vấn.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề: Tọa đàm “Nhận thức bản thân với việc định hướng nghề nghiệp tương lai”**

* Lớp trực tuần biểu diễn 2 đến 3 tiết mục văn nghệ.
* MC nêu để dẫn về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nhận thức bản thân đối với việc định hướng nghề nghiệp và giới thiệu khách mời.
* Tiến hành tọa đàm với chuyên gia hướng nghiệp theo kế hoạch.
* Mời HS đặt câu hỏi cho chuyên gia hướng nghiệp.
* Chuyên gia hướng nghiệp trả lời lần lượt các câu hỏi của HS nêu ra.
* TPT tóm tắt, tổng kết các vấn đề HS đã hỏi, chuyên gia đã trực tiếp trả lời và đưa ra thông điệp: *Để đảm bảo có được định hướng nghề nghiệp tương lai phù hợp, cùng với việc tìm hiểu nghề, các em cần phải tìm hiểu bản thân để có nhận thức đúng về phẩm chất, năng lực của mình. Làm được điều này sẽ giúp các em có cơ sở vững chắc để đối chiếu bản thân với yêu cầu của nghề, từ đó kế hoạch học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực theo định hướng nghề nghiệp.*

**ĐÁNH GIÁ**

* GV nêu yêu cầu HS trả lời:
  + *Qua hoạt động hôm nay, em thu nhận được điều gì?*
  + *Suy nghĩ của em về định hướng nghề nghiệp tương lai.*
  + *Em sẽ làm gì để có thể đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lai?*
* Mời một số HS chia sẻ các ý kiến cùng các bạn.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Tự đánh giá bản thân: *Những phẩm chất, năng lực của em? Định hướng nghề nghiệp phù hợp với những phẩm chất, năng lực của em?*
* Trao đổi ý kiến cùng bố mẹ, người thân và tìm lời khuyên.
* Tìm hiểu thêm về yêu cầu của nghề mình yêu thích.

**Tuần 35: Tổng kết năm học**

**I. MỤC TIÊU**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

* Đánh giá được kết quả học tập và rèn luyện của tập thể lớp và bản thân.
* Có kế hoạch học tập và rèn luyện cho năm học tiếp theo.
* Rèn kĩ năng tự đánh giá bản thân, bồi dưỡng trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

* Cơ sở vật chất cho buổi tổng kết: loa đài, dàn nhạc, trống, cờ, hoa.
* Bản tổng kết đánh giá hoạt động chung toàn trường và thành tích của các lớp, cá nhân tiêu biểu trong học tập, rèn luyện, hoạt động thể dục thể thao, tham gia hoạt động Đoàn, Đội, thiện nguyện nhân đạo.
* Phần thưởng cho các lớp, cá nhân.
* Mời đại biểu tham dự tổng kết.
* Kịch bản tổng kết năm học.
* BCH Đoàn trường chuẩn bị tài liệu phát động chương trình “Mùa hè xanh”.

**2. Đối với HS**

* Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ theo sự phân công.
* Đồng phục, khăn quàng đỏ.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**Hoạt động 1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**Hoạt động 2. Tổng kết năm học**

* Biểu diễn văn nghệ: MC giới thiệu tiết mục văn nghệ. HS các lớp tham gia biểu diễn văn nghệ theo lời dẫn của MC.
* Tổng kết năm học:
* Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.
* Hiệu trưởng tổng kết thi đua năm học.
* Tuyên dương khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm học.
* Đại diện BGH đọc quyết định khen thưởng.
* MC mời lần lượt tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc nhận giấy khen, phần thưởng.
* Đại biểu chúc mừng thành tích nhà trường.

**HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Các lớp dọn vệ sinh, sắp xếp bàn ghế gọn gàng trước khi nghỉ hè.
* Tích cực tham gia phong trào “Mùa hè xanh” tại trường, địa phương.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 34+35 - Tiết 2. HĐ giáo dục – Phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề ở địa phương

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung***: Tích cực tự chủ và tự học, biết giải quyết vấn đề gặp phải trong học tập, hợp tác trong quá trình hoạt động nhóm.

***- Năng lực riêng***: Bước đầu rèn luyện được những năng lực theo yêu cầu của nghề; Rèn kĩ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch, năng lực định hướng nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:** Bước đầu rèn luyện được những phẩm chất theo yêu cầu của nghề; Phẩm chất trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

* Nghiên cứu nội dung của chủ đề trong SGK và lập kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học.

**2. Đối với HS:**

* Xác định khả năng, sở thích, phẩm chất của bản thân.
* Tập hợp các yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề ở địa phương mà em yêu thích, muốn chọn.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua trò chơi “Ai hiểu biết nhất?”

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, từng bước làm quen bài học.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia trò chơi nhiệt tình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai hiểu biết nhất?”

- GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

*+ GV chia lớp thành các đội chơi, mỗi đội khoảng 4-5 HS.*

*+ GV yêu cầu các đội chơi cùng nhau viết tên những nghề nghiệp mà các em biết lên khổ giấy A4 chung của đội, khuyến khích các đội vẽ thêm hình minh họa về nghề nghiệp đó cho sáng tạo.*

*+ Trong thời gian 4 phút, đội nào viết và vẽ được nhiều nghề nghiệp nhất sẽ được tuyên dương.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của GV.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ của HS khi tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: **Phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề ở địa phương**

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Khám phá một số phẩm chất, năng lực có liên quan đến hoạt động nghề nghiệp của bản thân.**

**a. Mục tiêu**: HS xác định được một số năng lực, phẩm chất có liên quan đến hoạt động nghề nghiệp của bản thân.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS xác định những việc em có thể làm tốt, sở thích và phẩm chất của bản thân theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ những việc em có thể làm tốt, sở thích và phẩm chất của bản thân.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS nhắc lại ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nhận thức bản thân đối với hoạt động nghề nghiệp (đã học hỏi được qua tiết Sinh hoạt dưới cờ).

- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân để xác định những việc em có thể làm tốt, sở thích và phẩm chất của bản thân theo yêu cầu, gợi ý ở Hoạt động 1 trong SGK.

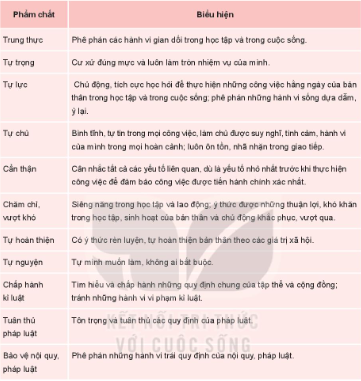
+ Chia sẻ những việc em có thể làm tốt:



+ Xác định sở thích của bản thân:



+ Tự đánh giá phẩm chất của bản thân theo các mức độ sau:

* *Mức độ 1: Thường xuyên thể hiện trong cuộc sống.*
* *Mức độ 2: Có thể hiện nhưng chưa thường xuyên.*
* *Mức độ 3: Ít khi thể hiện.*
* *Mức độ 4: Chưa thể hiện được.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, chia sẻ và tiến hành hoạt động.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV tổ chức cho HS hoạt động cặp đôi để chia sẻ kết quả làm việc các nhân. Yêu cầu các em lắng nghe bạn chia sẻ để có thể bổ sung, nhận xét về khả năng, sở thích, phẩm chất của bạn.

- GV động viên, khuyến khích HS chia sẻ kết quẩ thực hiện nhiệm vụ, đánh giá khả năng, sở thích, phẩm chất của mình với các bạn trong lớp.

- GV gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua việc thực hiện nhiệm vụ và nghe các bạn chia sẻ.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV tổng hợp các ý kiến và kết luận Hoạt động 1: *Ai trong chúng ta cũng có những khả năng, sở thích, phẩm chất nhất định. Xác định được khả năng, sở thích, phẩm chất của bản thân là cơ sở rất quan trọng để đối chiếu với yêu cầu của nghề ở địa phương mà bản thân yêu thích, muốn chọn, từ đó xác định được sự phù hợp giữa đặc điểm của bản thân với yêu cầu của nghề muốn chọn. Không những vậy, biết được các đặc điểm của bản thân còn giúp ta có định hướng rèn luyện phẩm chất, năng lực trên con đường đến với nghề mình yêu thích, muốn chọn ở địa phương.*

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH**

**Hoạt động 2. Đánh giá sự phù hợp giữa những phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của một số nghề ở địa phương**

**a. Mục tiêu:**HS đánh giá được sự phù hợp hoặc chưa phù hợp giữa những phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của một số nghề ở địa phương mà em quan tâm, muốn chọn.

**b. Nội dung:**GV hướng dẫn HS đánh giá giữa những phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của một số địa phương.

**c. Sản phẩm:**HS trình bày, chia sẻ những đánh giá giữa những phẩm chất và năng lực của bản thân.

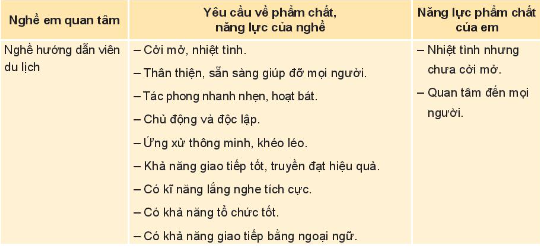
**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để:

+ Xác định những nghề hiện có ở địa phương mà em quan tâm.

+ Liệt kê những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của một số nghề hiện có ở địa phương mà em quan tâm. Chú ý ghi theo thứ tự ưu tiên: Nghề em quan tâm nhất, nghề em quan tâm thứ nhì, thứ ba,... Với mỗi nghề ghi rõ những thông tin mà HS thu thập được về yêu cầu phẩm chất, năng lực của nghề theo gợi ý, ví dụ trong SGK:



+ Lập bảng để đối chiếu, đánh giá sự phù hợp hoặc chưa phù hợp giữa những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề em quan tâm với phẩm chất, năng lực của bản thân.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân theo hướng dẫn và yêu cầu của GV.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm để chia sẻ kết quả xác định những phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của một số nghề ở địa phương mà HS quan tâm, muốn chọn. Yêu cầu HS trong nhóm lắng nghe và góp ý cho bạn. Cử những bạn có kết quả làm việc cá nhân tốt chia sẻ trước lớp.

- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- Gọi một số HS nêu những điều rút ra được qua làm việc cá nhân và nội dung chia sẻ của các bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét kết quả hoạt động của HS.

- GV tổng hợp các ý kiến và kết luận: *Mỗi nghề đều có những yêu cầu về phẩm chất, năng lực riêng đối với người lao động. Ai đó có sự phù hợp cao giữa phẩm chất, năng lực của bản thân với yêu cầu của nghề sẽ là yếu tố đảm bảo cho sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp sau này. Tuy nhiên, không phải ai cũng tự nhiên đạt được điều này. Điều quan trọng là bản thân mỗi người phải xác định được những phẩm chất, năng lực đã phù hợp và chưa phù hợp để có kế hoạch rèn luyện và quyết tâm rèn luyện theo kế hoạch.*

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3. Rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của nghề em quan tâm ở địa phương**

**a. Mục tiêu:**

- HS rèn luyện được phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của nghề ở địa phương mà mình quan tâm.

- HS chủ động, tự giác rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề ở địa phương mà mình quan tâm.

**b. Nội dung:** GV tổ chức HS tìm hiểu và tiến hành các hoạt động.

**c. Sản phẩm:** HS nắm được nhiệm vụ rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp với các yêu cầu của nghề mà em quan tâm.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS và yêu cầu HS về nhà thực hiện những nhiệm vụ sau:

+ Rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu của nghề ở địa phương mà HS quan tâm. Có thể lập kế hoạch rèn luyện, trong đó chỉ ra những phẩm chất, năng lực chưa phù hợp cần rèn luyện và cách thức rèn luyện những phẩm chất, năng lực đó.

+ Tham gia một số hoạt động nghề ở địa phương phù hợp với sở thích, khả năng và điều kiện thực tế để rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thực hiện nhiệm vụ được giao tại nhà.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV gọi một số HS chia sẻ cảm nhận và những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động trong chủ đề.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV đưa ra kết luận chung: *Mỗi địa phương đều có nhiều nghề khác nhau. Mỗi nghề có những yêu cầu về phẩm chất, năng lực đối với người lao động khác nhau. Hiểu rõ bản thân cũng như yêu cầu của nghề em quan tâm giúp em có cơ sở để đánh giá sự phù hợp nghề cũng như những việc cần thực hiện để rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề. Đây là yếu tố hết sức quan trọng để giúp mỗi chúng ta đến được với nghề mình yêu thích và đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lai.*

**\*Hướng dẫn về nhà:**

* Ôn lại kiến thức đã học

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## Tuần 34+35 - Tiết 3. SHL – Chia sẻ kết quả rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu của nghề ở địa phương

**Hoạt động 1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu của nghề ở địa phương mà mình yêu thích, muốn chọn.

**b) Nội dung - Tổ chức thực hiện**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ với bạn trong lớp về:

*+ Những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia buổi tạo đàm về nhận thức bản thân với việc định hướng nghề nghiệp tương lai.*

*+ Những việc đã thực hiện để rèn luyện những phẩm chất, năng lực của bản thân theo kế hoạch đã lập và kết quả bước đầu đạt được.*

- GV tổ chức cho HS tập văn nghệ chuẩn bị cho buổi tổng kết năm học.

**Tuần 35:**

**Hoạt động 1. Tổng kết năm học tại lớp**

- GV tổ chức cho HS trong lớp đánh giá và tham gia tổng kết năm học cùng GVCN.

- Trao giấy khen, phần thưởng cho những HS đạt thành tích trong học tập, rèn luyện.

- Cam kết thực hiện “hè vui, bổ ích, an toàn”.

**Hoạt động 2. Tổ chức cho HS đánh giá Chủ đề 9**